

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Em hãy ghi chữ cái đặt trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra.

Câu 1. Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” ở Hà Nội được phát động từ khi nào?

- A. Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945
B. Sau chiến tranh chống Mỹ
C. Sau chiến tranh chống Pháp
D. Sau ngày thống nhất đất nước

Câu 2. Hồ Hoàn Kiếm là một trong những biểu tượng văn hóa và du lịch của Hà Nội. Biện pháp nào không đúng khi nói về bảo vệ cảnh quan và môi trường hồ Hoàn Kiếm?

- A. Hạn chế du khách đến tham quan.
B. Cấm các hoạt động kinh doanh trên bờ hồ.
C. Giới thiệu về văn hóa hồ Hoàn Kiếm.
D. Vớt rác thường xuyên trên mặt hồ.

Câu 3. Hình thức hoạt động nào sau đây không thuộc phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” ở Hà Nội?

- A. Hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa cho các gia đình thương binh, liệt sĩ.
B. Vận động ủng hộ Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”
C. Tổ chức các hoạt động thăm hỏi, tặng quà cho gia đình người có công.
D. Giúp đỡ con em gia đình chính sách trong học tập.

Câu 4. Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” đã đạt được những thành tựu gì?

- A. Nâng cao đời sống vật chất cho các gia đình người có công.
B. Góp phần giáo dục truyền thống yêu nước cho thế hệ trẻ.
C. Miễn, giảm học phí cho con em của người có công.
D. Cùng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tạo nên sức mạnh to lớn để xây dựng và bảo vệ đất nước.

Câu 5. Để bảo vệ cảnh quan, môi trường Hà Nội, mỗi cá nhân cần thực hiện trách nhiệm gì?

- A. Nâng cao ý thức bảo vệ cảnh quan, môi trường.
B. Tham gia các hoạt động du lịch.
C. Sử dụng thuốc trừ sâu.
D. Khai thác bừa bãi tài nguyên thiên nhiên.

Câu 6. Khu vực nào ở Hà Nội có chất lượng không khí tốt nhất?

- A. Khu vực có nhiều cây xanh.
B. Khu vực ven sông.
C. Khu vực ngoại thành.
D. Khu vực trung tâm thành phố.

Câu 7. Mục tiêu chính của phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” ở Hà Nội là gì?

- A. Giúp đỡ các gia đình người có công với cách mạng về mặt vật chất.
B. Giáo dục lòng yêu nước, tinh thần tự hào dân tộc cho thế hệ trẻ.
C. Cùng cố nền quốc phòng an ninh, an sinh xã hội.
D. Thể hiện lòng biết ơn đối với những người đã hi sinh vì độc lập, tự do của đất nước, thể hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây”.

Câu 8. Tác nhân gây ô nhiễm môi trường ở Hà Nội là gì?

- A. Thực vật
B. Con người
C. Động vật
D. Nấm

Câu 9. Nông nghiệp công nghệ cao có ưu điểm gì?

- A. Giảm năng suất, chất lượng sản phẩm
B. Nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm
C. Giảm nguồn thu nhập
D. Tăng chi phí sản xuất

Câu 10. Hậu quả của việc ô nhiễm môi trường là gì?

- A. Gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người
B. Tạo điều kiện cho các loài sinh vật phát triển.
C. Làm đất đai màu mỡ.
D. Bầu không khí trong lành.

- Câu 11.** Việc bảo vệ cảnh quan, môi trường Hà Nội là trách nhiệm của ai?
 A. Doanh nghiệp. B. Mỗi cá nhân. C. Nhà nước. D. Mọi công dân
- Câu 12.** Công nghệ cao nào được ứng dụng phổ biến nhất trong các mô hình trồng trọt ở Hà Nội?
 A. Công nghệ sinh học B. Tưới tiết kiệm
 C. Nhà màng, nhà lưới D. IoT và tự động hóa
- Câu 13.** Mô hình nuôi trồng thủy sản nào đang được áp dụng hiệu quả ở Hà Nội?
 A. Nuôi trồng thủy sản kết hợp B. Nuôi thâm canh
 C. Nuôi cá truyền thống D. Nuôi cá trong lồng bè
- Câu 14.** Ưu điểm của việc sử dụng chuồng trại thông minh trong chăn nuôi là gì?
 A. Tăng năng suất chăn nuôi B. Tăng nguy cơ dịch bệnh
 C. Nguồn lao động tăng D. Giảm thiểu nguồn thu nhập
- Câu 15.** Điều không phải là nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng ô nhiễm tiếng ồn ở Hà Nội?
 A. Hoạt động giao thông vận tải. B. Hoạt động y tế
 C. Hoạt động kinh doanh. D. Hoạt động xây dựng.
- Câu 16.** Nông nghiệp công nghệ cao mang lại những lợi ích gì cho Hà Nội?
 A. Vốn đầu tư cho sản xuất nông nghiệp tăng cao.
 B. Góp phần phát triển kinh tế của thành phố
 C. Giảm nguồn thu nhập của người dân.
 D. Người lao động bỏ nhiều công sức hơn.
- Câu 17.** Biện pháp nào sau đây hiệu quả trong việc bảo vệ cảnh quan, môi trường Hà Nội?
 A. Tăng cường sử dụng túi nilon
 B. Sử dụng nhiều loại phương tiện giao thông
 C. Trồng nhiều cây xanh
 D. Sử dụng bếp gaz, bếp than tổ ong
- Câu 18.** Loại rác thải nào gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng nhất ở Hà Nội?
 A. Rác thải y tế. B. Rác thải công nghiệp.
 C. Rác thải nguy hại. D. Rác thải sinh hoạt.
- Câu 19.** Thành phố Hà Nội đang thực hiện giải pháp nào để phát triển nông nghiệp công nghệ cao?
 A. Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng cho sản xuất nông nghiệp
 B. Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp công nghệ cao
 C. Tập huấn cho người nông dân về kỹ thuật canh tác tiên tiến
 D. Tất cả các biện pháp trên.
- Câu 20.** Nông nghiệp công nghệ cao là gì?
 A. Nông nghiệp sử dụng nhiều hóa chất
 B. Nông nghiệp sử dụng nhiều máy móc
 C. Nông nghiệp sử dụng nhiều lao động
 D. Nông nghiệp áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm):

Theo em, cần làm gì để phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” ngày càng hiệu quả?

Câu 2 (3,0 điểm):

- Thành phố Hà Nội đã có những biện pháp gì để bảo vệ môi trường?
- Em có thể làm gì để góp phần bảo vệ môi trường ở Hà Nội?

----- Chúc các bạn làm bài tốt! -----

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Em hãy ghi chữ cái đặt trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra.

Câu 1. Tác nhân gây ô nhiễm môi trường ở Hà Nội là gì?

A. Con người

B. Thực vật

C. Nấm

D. Động vật

Câu 2. Điều không phải là nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng ô nhiễm tiếng ồn ở Hà Nội?

A. Hoạt động xây dựng.

B. Hoạt động kinh doanh.

C. Hoạt động y tế

D. Hoạt động giao thông vận tải.

Câu 3. Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” đã đạt được những thành tựu gì?

A. Cùng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tạo nên sức mạnh to lớn để xây dựng và bảo vệ đất nước.

B. Góp phần giáo dục truyền thống yêu nước cho thế hệ trẻ.

C. Nâng cao đời sống vật chất cho các gia đình người có công.

D. Miễn, giảm học phí cho con em của người có công.

Câu 4. Khu vực nào ở Hà Nội có chất lượng không khí tốt nhất?

A. Khu vực trung tâm thành phố.

B. Khu vực ven sông.

C. Khu vực có nhiều cây xanh.

D. Khu vực ngoại thành.

Câu 5. Nông nghiệp công nghệ cao có ưu điểm gì?

A. Giảm năng suất, chất lượng sản phẩm

B. Tăng chi phí sản xuất

C. Nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm

D. Giảm nguồn thu nhập

Câu 6. Để bảo vệ cảnh quan, môi trường Hà Nội, mỗi cá nhân cần thực hiện trách nhiệm gì?

A. Tham gia các hoạt động du lịch.

B. Sử dụng thuốc trừ sâu.

C. Khai thác bừa bãi tài nguyên thiên nhiên.

D. Nâng cao ý thức bảo vệ cảnh quan, môi trường.

Câu 7. Loại rác thải nào gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng nhất ở Hà Nội?

A. Rác thải nguy hại.

B. Rác thải công nghiệp.

C. Rác thải y tế.

D. Rác thải sinh hoạt.

Câu 8. Thành phố Hà Nội đang thực hiện giải pháp nào để phát triển nông nghiệp công nghệ cao?

A. Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp công nghệ cao

B. Tập huấn cho người nông dân về kỹ thuật canh tác tiên tiến

C. Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng cho sản xuất nông nghiệp

D. Tất cả các biện pháp trên.

Câu 9. Công nghệ cao nào được ứng dụng phổ biến nhất trong các mô hình trồng trọt ở Hà Nội?

A. IoT và tự động hóa

B. Tưới tiết kiệm

C. Nhà màng, nhà lưới

D. Công nghệ sinh học

Câu 10. Biện pháp nào sau đây hiệu quả trong việc bảo vệ cảnh quan, môi trường Hà Nội?

A. Sử dụng nhiều loại phương tiện giao thông

B. Trồng nhiều cây xanh

C. Tăng cường sử dụng túi nilon

D. Sử dụng bếp gas, bếp than tổ ong

Câu 11. Nông nghiệp công nghệ cao mang lại những lợi ích gì cho Hà Nội?

A. Góp phần phát triển kinh tế của thành phố

B. Vốn đầu tư cho sản xuất nông nghiệp tăng cao.

C. Giảm nguồn thu nhập của người dân.

D. Người lao động bỏ nhiều công sức hơn.

Câu 12. Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” ở Hà Nội được phát động từ khi nào?

A. Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945

B. Sau chiến tranh chống Mỹ

C. Sau ngày thống nhất đất nước

D. Sau chiến tranh chống Pháp

Câu 13. Mô hình nuôi trồng thủy sản nào đang được áp dụng hiệu quả ở Hà Nội?

- A. Nuôi trồng thủy sản kết hợp
- B. Nuôi cá trong lồng bè
- C. Nuôi cá truyền thống
- D. Nuôi thâm canh

Câu 14. Mục tiêu chính của phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” ở Hà Nội là gì?

- A. Thể hiện lòng biết ơn đối với những người đã hi sinh vì độc lập, tự do của đất nước, thể hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây”.
- B. Giúp đỡ các gia đình người có công với cách mạng về mặt vật chất.
- C. Giáo dục lòng yêu nước, tinh thần tự hào dân tộc cho thế hệ trẻ.
- D. Củng cố nền quốc phòng an ninh, an sinh xã hội.

Câu 15. Hậu quả của việc ô nhiễm môi trường là gì?

- A. Làm đất đai màu mỡ.
- B. Bầu không khí trong lành.
- C. Tạo điều kiện cho các loài sinh vật phát triển.
- D. Gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người

Câu 16. Ưu điểm của việc sử dụng chuồng trại thông minh trong chăn nuôi là gì?

- A. Giảm thiểu nguồn thu nhập
- B. Tăng năng suất chăn nuôi
- C. Tăng nguy cơ dịch bệnh
- D. Nguồn lao động tăng

Câu 17. Hồ Hoàn Kiếm là một trong những biểu tượng văn hóa và du lịch của Hà Nội. Biện pháp nào không đúng khi nói về bảo vệ cảnh quan và môi trường hồ Hoàn Kiếm?

- A. Vớt rác thường xuyên trên mặt hồ.
- B. Cấm các hoạt động kinh doanh trên bờ hồ.
- C. Giới thiệu về văn hóa hồ Hoàn Kiếm.
- D. Hạn chế du khách đến tham quan.

Câu 18. Việc bảo vệ cảnh quan, môi trường Hà Nội là trách nhiệm của ai?

- A. Nhà nước.
- B. Mọi công dân
- C. Doanh nghiệp.
- D. Mỗi cá nhân.

Câu 19. Hình thức hoạt động nào sau đây không thuộc phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” ở Hà Nội?

- A. Giúp đỡ con em gia đình chính sách trong học tập.
- B. Tổ chức các hoạt động thăm hỏi, tặng quà cho gia đình người có công.
- C. Hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa cho các gia đình thương binh, liệt sĩ.
- D. Vận động ủng hộ Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”

Câu 20. Nông nghiệp công nghệ cao là gì?

- A. Nông nghiệp sử dụng nhiều máy móc
- B. Nông nghiệp sử dụng nhiều hóa chất
- C. Nông nghiệp áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất
- D. Nông nghiệp sử dụng nhiều lao động

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm):

Theo em, cần làm gì để phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” ngày càng hiệu quả?

Câu 2 (3,0 điểm):

- a. Thành phố Hà Nội đã có những biện pháp gì để bảo vệ môi trường?
- b. Em có thể làm gì để góp phần bảo vệ môi trường ở Hà Nội?

----- Chúc các bạn làm bài tốt! -----

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	A	C	D	A	A	D	B	B	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	B	A	A	B	B	C	D	D	D

[illegible]

BẢN GIÁM HIỆU

Ngô Thị Bích Liên

NHÓM TRƯỞNG CM

Đào Thanh Thủy

I. Trắc nghiệm: (5 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	C	A	C	C	D	D	D	B	B
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	A	A	A	D	B	D	B	B	C

II. Tư luận: (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (2,0 đ)	Học sinh nêu được: - Tăng cường tuyên truyền, giáo dục về truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa” cho mọi người xung quanh. - Tìm hiểu và biết ơn những tấm gương điển hình về sự hy sinh thầm lặng của các gia đình chính sách, người có công với cách mạng. - Tìm hiểu về truyền thống lịch sử, lòng biết ơn đối với những người đã hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc. - Tham gia hoạt động ủng hộ Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” của Nhà trường, địa phương tổ chức.	2đ
Câu 2 (3,0đ)	a. Một số giải pháp để bảo vệ môi trường tại Hà Nội: - Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về bảo vệ môi trường. - Phát động các phong trào bảo vệ môi trường. - Khuyến khích sử dụng phương tiện giao thông công cộng, xe điện. - Hạn chế sử dụng xe máy. - Kiểm soát khí thải từ các nhà máy, xí nghiệp. - Xử lý chất thải rắn. - Phát triển kinh tế gắn với bảo vệ môi trường. - Phát triển du lịch sinh thái. b. Là học sinh cần nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, thực hiện các hành động thiết thực như: • Hạn chế sử dụng túi nilon. • Tiết kiệm điện nước. • Phân loại rác thải. • Trồng cây xanh.	2đ 1đ



BAN GIÁM HIỆU

Ngô Thị Bích Liên

NHÓM TRƯỞNG CM

Đào Thanh Thủy

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Em hãy ghi chữ cái đặt trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra.

Câu 1. Biện pháp nào sau đây hiệu quả trong việc bảo vệ cảnh quan, môi trường Hà Nội?

- A. Sử dụng bếp gaz, bếp than tổ ong
- B. Tăng cường sử dụng túi nilon
- C. Trồng nhiều cây xanh
- D. Sử dụng nhiều loại phương tiện giao thông

Câu 2. Nông nghiệp công nghệ cao là gì?

- A. Nông nghiệp sử dụng nhiều hóa chất
- B. Nông nghiệp áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất
- C. Nông nghiệp sử dụng nhiều lao động
- D. Nông nghiệp sử dụng nhiều máy móc

Câu 3. Khu vực nào ở Hà Nội có chất lượng không khí tốt nhất?

- A. Khu vực trung tâm thành phố.
- B. Khu vực có nhiều cây xanh.
- C. Khu vực ven sông.
- D. Khu vực ngoại thành.

Câu 4. Tác nhân gây ô nhiễm môi trường ở Hà Nội là gì?

- A. Con người
- B. Nấm
- C. Thực vật
- D. Động vật

Câu 5. Mục tiêu chính của phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” ở Hà Nội là gì?

A. Thể hiện lòng biết ơn đối với những người đã hi sinh vì độc lập, tự do của đất nước, thể hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây”.

- B. củng cố nền quốc phòng an ninh, an sinh xã hội.
- C. Giúp đỡ các gia đình người có công với cách mạng về mặt vật chất.
- D. Giáo dục lòng yêu nước, tinh thần tự hào dân tộc cho thế hệ trẻ.

Câu 6. Điều không phải là nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng ô nhiễm tiếng ồn ở Hà Nội?

- A. Hoạt động giao thông vận tải.
- B. Hoạt động kinh doanh.
- C. Hoạt động xây dựng.
- D. Hoạt động y tế

Câu 7. Việc bảo vệ cảnh quan, môi trường Hà Nội là trách nhiệm của ai?

- A. Nhà nước.
- B. Mỗi cá nhân.
- C. Doanh nghiệp.
- D. Mọi công dân

Câu 8. Thành phố Hà Nội đang thực hiện giải pháp nào để phát triển nông nghiệp công nghệ cao?

- A. Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng cho sản xuất nông nghiệp
- B. Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp công nghệ cao
- C. Tất cả các biện pháp trên.
- D. Tập huấn cho người nông dân về kỹ thuật canh tác tiên tiến

Câu 9. Nông nghiệp công nghệ cao mang lại những lợi ích gì cho Hà Nội?

- A. Góp phần phát triển kinh tế của thành phố
- B. Người lao động bỏ nhiều công sức hơn.
- C. Vốn đầu tư cho sản xuất nông nghiệp tăng cao.
- D. Giảm nguồn thu nhập của người dân.

Câu 10. Ưu điểm của việc sử dụng chuồng trại thông minh trong chăn nuôi là gì?

- A. Giảm thiểu nguồn thu nhập
- B. Tăng năng suất chăn nuôi
- C. Tăng nguy cơ dịch bệnh
- D. Nguồn lao động tăng

Câu 11. Mô hình nuôi trồng thủy sản nào đang được áp dụng hiệu quả ở Hà Nội?

- A. Nuôi cá truyền thống
- B. Nuôi trồng thủy sản kết hợp
- C. Nuôi thâm canh
- D. Nuôi cá trong lồng bè

Câu 12. Loại rác thải nào gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng nhất ở Hà Nội?

- A. Rác thải nguy hại.
- B. Rác thải y tế.
- C. Rác thải công nghiệp.
- D. Rác thải sinh hoạt.

Câu 13. Nông nghiệp công nghệ cao có ưu điểm gì?

- A. Nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm
- B. Giảm nguồn thu nhập
- C. Giảm năng suất, chất lượng sản phẩm
- D. Tăng chi phí sản xuất

Câu 14. Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” đã đạt được những thành tựu gì?

- A. Góp phần giáo dục truyền thống yêu nước cho thế hệ trẻ.
- B. Miễn, giảm học phí cho con em của người có công.
- C. Cùng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tạo nên sức mạnh to lớn để xây dựng và bảo vệ đất nước.
- D. Nâng cao đời sống vật chất cho các gia đình người có công.

Câu 15. Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” ở Hà Nội được phát động từ khi nào?

- A. Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945
- B. Sau ngày thống nhất đất nước
- C. Sau chiến tranh chống Pháp
- D. Sau chiến tranh chống Mỹ

Câu 16. Công nghệ cao nào được ứng dụng phổ biến nhất trong các mô hình trồng trọt ở Hà Nội?

- A. Nhà màng, nhà lưới
- B. Công nghệ sinh học
- C. Tưới tiết kiệm
- D. IoT và tự động hóa

Câu 17. Hậu quả của việc ô nhiễm môi trường là gì?

- A. Tạo điều kiện cho các loài sinh vật phát triển.
- B. Bầu không khí trong lành.
- C. Gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người
- D. Làm đất đai màu mỡ.

Câu 18. Hình thức hoạt động nào sau đây không thuộc phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” ở Hà Nội?

- A. Tổ chức các hoạt động thăm hỏi, tặng quà cho gia đình người có công.
- B. Vận động ủng hộ Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”
- C. Hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa cho các gia đình thương binh, liệt sĩ.
- D. Giúp đỡ con em gia đình chính sách trong học tập.

Câu 19. Hồ Hoàn Kiếm là một trong những biểu tượng văn hóa và du lịch của Hà Nội. Biện pháp nào không đúng khi nói về bảo vệ cảnh quan và môi trường hồ Hoàn Kiếm?

- A. Giới thiệu về văn hóa hồ Hoàn Kiếm.
- B. Hạn chế du khách đến tham quan.
- C. Cấm các hoạt động kinh doanh trên bờ hồ.
- D. Vớt rác thường xuyên trên mặt hồ.

Câu 20. Để bảo vệ cảnh quan, môi trường Hà Nội, mỗi cá nhân cần thực hiện trách nhiệm gì?

- A. Sử dụng thuốc trừ sâu.
- B. Tham gia các hoạt động du lịch.
- C. Khai thác bừa bãi tài nguyên thiên nhiên.
- D. Nâng cao ý thức bảo vệ cảnh quan, môi trường.

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm):

Theo em, cần làm gì để phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” ngày càng hiệu quả?

Câu 2 (3,0 điểm):

a. Nông nghiệp công nghệ cao đang góp phần như thế nào vào việc xây dựng Hà Nội thành một thành phố xanh, văn minh, hiện đại?

b. Em có thể làm gì để góp phần phát triển nông nghiệp công nghệ cao ở Hà Nội?

----- Chúc các bạn làm bài tốt! -----

I. Trắc nghiệm: (5 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	C	B	B	A	A	D	D	C	A	B
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	B	D	A	C	A	C	C	A	B	D

II. Tư luận: (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (2,0 đ)	Học sinh nêu được: - Tăng cường tuyên truyền, giáo dục về truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa” cho mọi người xung quanh. - Tìm hiểu và biết ơn những tấm gương điển hình về sự hy sinh thầm lặng của các gia đình chính sách, người có công với cách mạng. - Tìm hiểu về truyền thống lịch sử, lòng biết ơn đối với những người đã hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc. - Tham gia hoạt động ủng hộ Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” của Nhà trường, địa phương tổ chức.	2đ
Câu 2 (3,0đ)	a. Nông nghiệp công nghệ cao đang góp phần quan trọng vào việc xây dựng Hà Nội thành một thành phố xanh, văn minh, hiện đại theo những cách sau: 1. Nâng cao hiệu quả sản xuất. 2. Bảo vệ môi trường. 3. Nâng cao đời sống người nông dân. 4. Phát triển du lịch sinh thái b. Là học sinh em có thể góp phần phát triển nông nghiệp công nghệ cao ở Hà Nội như: - Học tập và nghiên cứu về nông nghiệp công nghệ cao: - Chia sẻ kiến thức về nông nghiệp công nghệ cao với gia đình, bạn bè và cộng đồng. - Tham gia các hoạt động tuyên truyền, giáo dục về nông nghiệp công nghệ cao. - Khuyến khích gia đình, bạn bè sử dụng sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao.	2đ 1đ



BAN GIÁM HIỆU

Ngô Thi Bích Liên

NHÓM TRƯỞNG CM

Đào Thanh Thủy

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng rồi ghi vào bài làm:

Câu 1. Câu nào sau đây sai khi nói về cấu trúc phân cấp?

- A. Là cấu trúc gồm danh sách nhiều cấp
- B. Cấu trúc này được sử dụng nhiều trong soạn thảo văn bản, tạo bài trình chiếu
- C. Cấu trúc này gồm một chuỗi các dấu đầu dòng ngang cấp nhau
- D. Giúp làm cho nội dung cần trình bày có bố cục mạch lạc, dễ hiểu

Câu 2. Trong PowerPoint, cách nào sau đây **không** là cách chèn hình ảnh vào trang chiếu?

- A. Chọn Insert/Online Pictures.
- B. Chọn Insert/Pictures.
- C. Sử dụng lệnh Copy và Paste.
- D. Chọn Design, sau đó chọn mẫu trong Themes.

Câu 3. Trong PowerPoint, em mở thẻ nào để định dạng văn bản?

- A. Design
- B. View
- C. Insert
- D. Home

Câu 4. Để giảm bậc phân cấp, em đặt con trỏ ở đầu dòng cần tạo cấu trúc phân cấp (nếu cần tạo cấu trúc phân cấp giống nhau cho nhiều dòng thì dùng chuột chọn các dòng) rồi nhấn tổ hợp phím:

- A. Ctrl + Tab
- B. Alt + Tab.
- C. Shift + Tab.
- D. Ctrl + Shift

Câu 5. Vị trí giao của một hàng và một cột được gọi là gì?

- A. Trang tính
- B. Bảng tính.
- C. Ô
- D. Hộp địa chỉ

Câu 6. Trong các phát biểu sau, phát biểu nào **không** đúng?

A. Phần mềm trình chiếu thường được sử dụng để tạo bài trình chiếu trong các hội thảo, dạy học, tạo album với các hiệu ứng hoạt hình.

B. Không thể in trên giấy các tệp được tạo bởi phần mềm trình chiếu.

C. Phần mềm trình chiếu có các hiệu ứng giúp làm cho nội dung trình bày thêm sinh động và ấn tượng.

D. Phần mềm trình chiếu cho phép người sử dụng trình bày thông tin dưới hình thức trình chiếu.

Câu 7. Để định dạng kiểu ngày trong hộp thoại Format Cells, em chọn lệnh gì?

- A. Accounting
- B. Percentage
- C. Date
- D. Time

Câu 8. Công thức khi nhập vào ô tính sẽ căn như thế nào?

- A. Tùy thuộc vào kết quả tính toán của công thức là số, văn bản hay ngày tháng.
- B. Luôn căn phải.
- C. Luôn căn giữa.
- D. Luôn căn trái.

Câu 9. Có thể đổi tên một trang tính bằng cách nào sau đây?

- A. Nháy nút phải chuột vào tên trang tính và chọn Rename rồi nhập tên mới.
- B. Chọn lệnh File/New.
- C. Nháy chuột vào tên trang tính rồi nhập tên mới.
- D. Nháy đúp chuột vào tên trang tính rồi nhập tên mới.

Câu 10. Trình bày bảng tính để:

- A. Giúp tiết kiệm được bộ nhớ.
- B. Giúp bảng tính dễ đọc, giúp người dùng dễ so sánh, nhận xét.
- C. Giúp người dùng tiết kiệm thời gian.
- D. Số liệu trong bảng tính chính xác hơn.

Câu 11. Phần mềm trình chiếu có chức năng:

- A. Chỉ tạo bài trình chiếu.
- B. Chỉ để xử lý đồ họa.
- C. Tạo bài trình chiếu và hiển thị nội dung các trang chiếu trên màn hình hoặc màn chiếu.
- D. Chỉ hiển thị các trang nội dung trên màn hình.

Câu 12. Phần mềm nào là phần mềm trình chiếu?

- A. Microsoft Excel.
- B. Mozilla Firefox.
- C. Microsoft Word.
- D. Microsoft PowerPoint.

Câu 13. Khi nhập “=MAX(2,10,5,15)” vào ô tính thì kết quả sẽ là bao nhiêu?

- A. 2
- B. 5
- C. 10
- D. 15

Câu 14. Thao tác nhấp chuột vào tên trang tính, kéo thả chuột sang trái, phải dùng để?

- A. Sao chép trang tính.
- B. Tạo trang tính mới.
- C. Di chuyển trang tính.
- D. Chèn thêm trang tính.

Câu 15. Để tăng bậc phân cấp, em đặt con trỏ ở đầu dòng cần tạo cấu trúc phân cấp (nếu cần tạo cấu trúc phân cấp giống nhau cho nhiều dòng thì dùng chuột chọn các dòng) rồi nhấn phím:

- A. Alt
- B. Ctrl.
- C. Tab.
- D. Shift.

Câu 16. Giả sử tại ô G10 có công thức $G10 = H10 + 2 * K10$. Nếu sao chép công thức này đến ô G12 thì công thức ô G12 sẽ là:

- A. $= H12 + 2 * K12$
- B. $= H14 + 2 * K14$
- C. $= H13 + 2 * K13$
- D. $= H11 + 2 * K11$

Câu 17. Hàm tính tổng là hàm nào sau đây?

- A. SUM
- B. AVERAGE
- C. MIN
- D. COUNT

Câu 18. Để thực hiện kẻ viền cho ô tính em thực hiện tại lệnh nào trong cửa sổ **Format Cells**?

- A. Alignment
- B. Font
- C. Number
- D. Border

Câu 19. Các mẫu tạo sẵn bố cục nội dung có thể được sử dụng cho một bài trình chiếu gọi là:

- A. Mẫu kí tự.
- B. Mẫu bố trí.
- C. Trình chiếu.
- D. Mẫu thiết kế.

Câu 20. Khi lựa chọn hình ảnh nên căn cứ vào yếu tố nào?

- A. Có tính thẩm mỹ và phù hợp với nội dung
- B. Phù hợp với nội dung
- C. Có tính thẩm mỹ
- D. Hình ảnh phải đẹp

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Phần mềm trình chiếu thường được sử dụng để làm gì? Trình bày các hiểu biết của em về tiêu đề bài trình chiếu.

Câu 2 (2 điểm): Trình bày các bước sao chép dữ liệu từ tệp văn bản *Truonghocdientu.docx* sang tệp trình chiếu *Truonghocdientu.pptx*

Câu 3 (1 điểm): Trình bày các bước chèn hình ảnh vào trang chiếu.

.....Hết.....

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng rồi ghi vào bài làm:

Câu 1. Các mẫu tạo sẵn bố cục nội dung có thể được sử dụng cho một bài trình chiếu gọi là:

- A. Mẫu thiết kế. B. Mẫu kí tự. C. Mẫu bố trí. D. Trình chiếu.

Câu 2. Để giảm bậc phân cấp, em đặt con trỏ ở đầu dòng cần tạo cấu trúc phân cấp (nếu cần tạo cấu trúc phân cấp giống nhau cho nhiều dòng thì dùng chuột chọn các dòng) rồi nhấn tổ hợp phím:

- A. Shift + Tab. B. Ctrl + Shift C. Alt + Tab. D. Ctrl + Tab

Câu 3. Hàm tính tổng là hàm nào sau đây?

- A. MIN B. AVERAGE C. COUNT D. SUM

Câu 4. Có thể đổi tên một trang tính bằng cách nào sau đây?

- A. Nháy chuột vào tên trang tính rồi nhập tên mới.
B. Nháy đúp chuột vào tên trang tính rồi nhập tên mới.
C. Chọn lệnh File/New.
D. Nháy nút phải chuột vào tên trang tính và chọn Rename rồi nhập tên mới.

Câu 5. Vị trí giao của một hàng và một cột được gọi là gì?

- A. Ô B. Hộp địa chỉ C. Bảng tính. D. Trang tính

Câu 6. Trong các phát biểu sau, phát biểu nào **không** đúng?

- A. Phần mềm trình chiếu thường được sử dụng để tạo bài trình chiếu trong các hội thảo, dạy học, tạo album với các hiệu ứng hoạt hình.
B. Không thể in trên giấy các tệp được tạo bởi phần mềm trình chiếu.
C. Phần mềm trình chiếu có các hiệu ứng giúp làm cho nội dung trình bày thêm sinh động và ấn tượng.
D. Phần mềm trình chiếu cho phép người sử dụng trình bày thông tin dưới hình thức trình chiếu.

Câu 7. Trong PowerPoint, cách nào sau đây **không** là cách chèn hình ảnh vào trang chiếu?

- A. Chọn Design, sau đó chọn mẫu trong Themes.
B. Sử dụng lệnh Copy và Paste.
C. Chọn Insert/Online Pictures.
D. Chọn Insert/Pictures.

Câu 8. Thao tác nháy chuột vào tên trang tính, kéo thả chuột sang trái, phải dùng để?

- A. Sao chép trang tính. B. Chèn thêm trang tính.
C. Tạo trang tính mới. D. Di chuyển trang tính.

Câu 9. Công thức khi nhập vào ô tính sẽ căn như thế nào?

- A. Luôn căn phải.
B. Luôn căn trái.
C. Tùy thuộc vào kết quả tính toán của công thức là số, văn bản hay ngày tháng.
D. Luôn căn giữa.

Câu 10. Khi lựa chọn hình ảnh nên căn cứ vào yếu tố nào?

- A. Có tính thẩm mỹ và phù hợp với nội dung
B. Hình ảnh phải đẹp
C. Có tính thẩm mỹ
D. Phù hợp với nội dung

Câu 11. Trình bày bảng tính để:

- A. Giúp tiết kiệm được bộ nhớ.
B. Giúp bảng tính dễ đọc, giúp người dùng dễ so sánh, nhận xét.
C. Giúp người dùng tiết kiệm thời gian.
D. Số liệu trong bảng tính chính xác hơn.

Câu 12. Khi nhập “=MAX(2,10,5,15)” vào ô tính thì kết quả sẽ là bao nhiêu?

- A. 15 B. 2 C. 5 D. 10

Câu 13. Để thực hiện kẻ viền cho ô tính em thực hiện tại lệnh nào trong cửa sổ **Format Cells**?

- A. Alignment B. Font C. Number D. Border

Câu 14. Để tăng bậc phân cấp, em đặt con trỏ ở đầu dòng cần tạo cấu trúc phân cấp (nếu cần tạo cấu trúc phân cấp giống nhau cho nhiều dòng thì dùng chuột chọn các dòng) rồi nhấn phím:

- A. Shift. B. Alt C. Tab. D. Ctrl.

Câu 15. Giả sử tại ô G10 có công thức $G10 = H10 + 2 * K10$. Nếu sao chép công thức này đến ô G12 thì công thức ô G12 sẽ là:

- A. $= H13 + 2 * K13$ B. $= H14 + 2 * K14$ C. $= H12 + 2 * K12$ D. $= H11 + 2 * K11$

Câu 16. Trong PowerPoint, em mở thẻ nào để định dạng văn bản?

- A. Design B. Home C. View D. Insert

Câu 17. Để định dạng kiểu ngày trong hộp thoại Format Cells, em chọn lệnh gì?

- A. Accounting B. Date C. Percentage D. Time

Câu 18. Phần mềm trình chiếu có chức năng:

- A. Chỉ tạo bài trình chiếu.
B. Chỉ hiển thị các trang nội dung trên màn hình.
C. Chỉ để xử lý đồ họa.
D. Tạo bài trình chiếu và hiển thị nội dung các trang chiếu trên màn hình hoặc màn chiếu.

Câu 19. Phần mềm nào là phần mềm trình chiếu?

- A. Microsoft Word. B. Microsoft PowerPoint.
C. Mozilla Firefox. D. Microsoft Excel.

Câu 20. Câu nào sau đây **sai** khi nói về cấu trúc phân cấp?

- A. Giúp làm cho nội dung cần trình bày có bố cục mạch lạc, dễ hiểu
B. Cấu trúc này được sử dụng nhiều trong soạn thảo văn bản, tạo bài trình chiếu
C. Cấu trúc này gồm một chuỗi các dấu đầu dòng ngang cấp nhau
D. Là cấu trúc gồm danh sách nhiều cấp

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Trình bày các thao tác kẻ đường viền ô và khung bao quanh vùng dữ liệu.

Câu 2 (2 điểm): Trình bày các bước sao chép dữ liệu từ tệp văn bản *Vuidentruong.docx* sang tệp trình chiếu *Vuidentruong.pptx*

Câu 3 (1 điểm): Ưu điểm của việc sử dụng cấu trúc phân cấp trong bài trình chiếu là gì?

.....Hết.....

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng rồi ghi vào bài làm:

Câu 1. Trong PowerPoint, cách nào sau đây **không** là cách chèn hình ảnh vào trang chiếu?

- A. Chọn Design, sau đó chọn mẫu trong Themes.
- B. Sử dụng lệnh Copy và Paste.
- C. Chọn Insert/Online Pictures.
- D. Chọn Insert/Pictures.

Câu 2. Hàm tính tổng là hàm nào sau đây?

- A. SUM
- B. AVERAGE
- C. COUNT
- D. MIN

Câu 3. Phần mềm nào là phần mềm trình chiếu?

- A. Microsoft Excel.
- B. Microsoft Word.
- C. Mozilla Firefox.
- D. Microsoft PowerPoint.

Câu 4. Vị trí giao của một hàng và một cột được gọi là gì?

- A. Bảng tính.
- B. Hộp địa chỉ
- C. Trang tính
- D. Ô

Câu 5. Trong các phát biểu sau, phát biểu nào **không** đúng?

- A. Không thể in trên giấy các tệp được tạo bởi phần mềm trình chiếu.
- B. Phần mềm trình chiếu có các hiệu ứng giúp làm cho nội dung trình bày thêm sinh động và ấn tượng.
- C. Phần mềm trình chiếu thường được sử dụng để tạo bài trình chiếu trong các hội thảo, dạy học, tạo album với các hiệu ứng hoạt hình.
- D. Phần mềm trình chiếu cho phép người sử dụng trình bày thông tin dưới hình thức trình chiếu.

Câu 6. Khi lựa chọn hình ảnh nên căn cứ vào yếu tố nào?

- A. Phù hợp với nội dung
- B. Có tính thẩm mỹ
- C. Có tính thẩm mỹ và phù hợp với nội dung
- D. Hình ảnh phải đẹp

Câu 7. Để thực hiện kẻ viền cho ô tính em thực hiện tại lệnh nào trong cửa sổ **Format Cells**?

- A. Alignment
- B. Number
- C. Border
- D. Font

Câu 8. Có thể đổi tên một trang tính bằng cách nào sau đây?

- A. Nháy chuột vào tên trang tính rồi nhập tên mới.
- B. Chọn lệnh File/New.
- C. Nháy đúp chuột vào tên trang tính rồi nhập tên mới.
- D. Nháy nút phải chuột vào tên trang tính và chọn Rename rồi nhập tên mới.

Câu 9. Để giảm bậc phân cấp, em đặt con trỏ ở đầu dòng cần tạo cấu trúc phân cấp (nếu cần tạo cấu trúc phân cấp giống nhau cho nhiều dòng thì dùng chuột chọn các dòng) rồi nhấn tổ hợp phím:

- A. Shift + Tab.
- B. Ctrl + Tab
- C. Alt + Tab.
- D. Ctrl + Shift

Câu 10. Câu nào sau đây **sai** khi nói về cấu trúc phân cấp?

- A. Cấu trúc này gồm một chuỗi các dấu đầu dòng ngang cấp nhau
- B. Cấu trúc này được sử dụng nhiều trong soạn thảo văn bản, tạo bài trình chiếu
- C. Là cấu trúc gồm danh sách nhiều cấp
- D. Giúp làm cho nội dung cần trình bày có bố cục mạch lạc, dễ hiểu

Câu 11. Khi nhập “=MAX(2,10,5,15)” vào ô tính thì kết quả sẽ là bao nhiêu?

- A. 15
- B. 10
- C. 5
- D. 2

Câu 12. Phần mềm trình chiếu có chức năng:

- A. Tạo bài trình chiếu và hiển thị nội dung các trang chiếu trên màn hình hoặc màn chiếu.
- B. Chỉ để xử lý đồ họa.
- C. Chỉ hiển thị các trang nội dung trên màn hình.
- D. Chỉ tạo bài trình chiếu.

Câu 13. Các mẫu tạo sẵn bố cục nội dung có thể được sử dụng cho một bài trình chiếu gọi là:

- A. Mẫu kí tự.
- B. Trình chiếu.
- C. Mẫu bố trí.
- D. Mẫu thiết kế.

Câu 14. Để tăng bậc phân cấp, em đặt con trỏ ở đầu dòng cần tạo cấu trúc phân cấp (nếu cần tạo cấu trúc phân cấp giống nhau cho nhiều dòng thì dùng chuột chọn các dòng) rồi nhấn phím:

- A. Tab.
- B. Shift.
- C. Ctrl.
- D. Alt

Câu 15. Trong PowerPoint, em mở thẻ nào để định dạng văn bản?

- A. Design
- B. View
- C. Home
- D. Insert

Câu 16. Thao tác nháy chuột vào tên trang tính, kéo thả chuột sang trái, phải dùng để?

- A. Tạo trang tính mới.
- B. Di chuyển trang tính.
- C. Chèn thêm trang tính.
- D. Sao chép trang tính.

Câu 17. Giả sử tại ô G10 có công thức $G10 = H10 + 2 * K10$. Nếu sao chép công thức này đến ô G12 thì công thức ô G12 sẽ là:

- A. $= H12 + 2 * K12$
- B. $= H13 + 2 * K13$
- C. $= H14 + 2 * K14$
- D. $= H11 + 2 * K11$

Câu 18. Trình bày bảng tính để:

- A. Số liệu trong bảng tính chính xác hơn.
- B. Giúp người dùng tiết kiệm thời gian.
- C. Giúp tiết kiệm được bộ nhớ.
- D. Giúp bảng tính dễ đọc, giúp người dùng dễ so sánh, nhận xét.

Câu 19. Để định dạng kiểu ngày trong hộp thoại Format Cells, em chọn lệnh gì?

- A. Accounting
- B. Percentage
- C. Date
- D. Time

Câu 20. Công thức khi nhập vào ô tính sẽ căn như thế nào?

- A. Tùy thuộc vào kết quả tính toán của công thức là số, văn bản hay ngày tháng.
- B. Luôn căn giữa.
- C. Luôn căn phải.
- D. Luôn căn trái.

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Trình bày các thao tác kẻ đường viền ô và khung bao quanh vùng dữ liệu.

Câu 2 (2 điểm): Trình bày các bước sao chép dữ liệu từ tệp văn bản *Soluubut.docx* sang tệp trình chiếu *Soluubut.pptx*

Câu 3 (1 điểm): Trình bày các bước chèn hình ảnh vào trang chiếu.

.....Hết.....

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng rồi ghi vào bài làm:

- Câu 1.** Để định dạng kiểu ngày trong hộp thoại Format Cells, em chọn lệnh gì?
A. Percentage B. Date C. Accounting D. Time
- Câu 2.** Giả sử tại ô G10 có công thức $G10 = H10 + 2 * K10$. Nếu sao chép công thức này đến ô G12 thì công thức ô G12 sẽ là:
A. $= H13 + 2 * K13$ B. $= H12 + 2 * K12$ C. $= H11 + 2 * K11$ D. $= H14 + 2 * K14$
- Câu 3.** Thao tác nháy chuột vào tên trang tính, kéo thả chuột sang trái, phải dùng để?
A. Di chuyển trang tính. B. Tạo trang tính mới.
C. Chèn thêm trang tính. D. Sao chép trang tính.
- Câu 4.** Câu nào sau đây sai khi nói về cấu trúc phân cấp?
A. Cấu trúc này gồm một chuỗi các dấu đầu dòng ngang cấp nhau
B. Cấu trúc này được sử dụng nhiều trong soạn thảo văn bản, tạo bài trình chiếu
C. Giúp làm cho nội dung cần trình bày có bố cục mạch lạc, dễ hiểu
D. Là cấu trúc gồm danh sách nhiều cấp
- Câu 5.** Vị trí giao của một hàng và một cột được gọi là gì?
A. Hộp địa chỉ B. Trang tính C. Bảng tính. D. Ô
- Câu 6.** Trong các phát biểu sau, phát biểu nào không đúng?
A. Phần mềm trình chiếu thường được sử dụng để tạo bài trình chiếu trong các hội thảo, dạy học, tạo album với các hiệu ứng hoạt hình.
B. Phần mềm trình chiếu cho phép người sử dụng trình bày thông tin dưới hình thức trình chiếu.
C. Không thể in trên giấy các tệp được tạo bởi phần mềm trình chiếu.
D. Phần mềm trình chiếu có các hiệu ứng giúp làm cho nội dung trình bày thêm sinh động và ấn tượng.
- Câu 7.** Phần mềm nào là phần mềm trình chiếu?
A. Microsoft PowerPoint. B. Microsoft Excel.
C. Microsoft Word. D. Mozilla Firefox.
- Câu 8.** Khi lựa chọn hình ảnh nên căn cứ vào yếu tố nào?
A. Phù hợp với nội dung
B. Có tính thẩm mỹ và phù hợp với nội dung
C. Có tính thẩm mỹ
D. Hình ảnh phải đẹp
- Câu 9.** Trình bày bảng tính để:
A. Số liệu trong bảng tính chính xác hơn.
B. Giúp tiết kiệm được bộ nhớ.
C. Giúp người dùng tiết kiệm thời gian.
D. Giúp bảng tính dễ đọc, giúp người dùng dễ so sánh, nhận xét.
- Câu 10.** Để thực hiện kẻ viền cho ô tính em thực hiện tại lệnh nào trong cửa sổ Format Cells?
A. Border B. Number C. Font D. Alignment
- Câu 11.** Khi nhập “=MAX(2,10,5,15)” vào ô tính thì kết quả sẽ là bao nhiêu?
A. 15 B. 5 C. 10 D. 2
- Câu 12.** Công thức khi nhập vào ô tính sẽ căn như thế nào?
A. Luôn căn giữa.
B. Luôn căn trái.

C. Luôn căn phải.

D. Tùy thuộc vào kết quả tính toán của công thức là số, văn bản hay ngày tháng.

Câu 13. Để tăng bậc phân cấp, em đặt con trỏ ở đầu dòng cần tạo cấu trúc phân cấp (nếu cần tạo cấu trúc phân cấp giống nhau cho nhiều dòng thì dùng chuột chọn các dòng) rồi nhấn phím:

A. Shift. B. Alt C. Tab. D. Ctrl.

Câu 14. Trong PowerPoint, em mở thẻ nào để định dạng văn bản?

A. Design B. View C. Home D. Insert

Câu 15. Có thể đổi tên một trang tính bằng cách nào sau đây?

A. Nháy nút phải chuột vào tên trang tính và chọn Rename rồi nhập tên mới.

B. Nháy chuột vào tên trang tính rồi nhập tên mới.

C. Nháy đúp chuột vào tên trang tính rồi nhập tên mới.

D. Chọn lệnh File/New.

Câu 16. Hàm tính tổng là hàm nào sau đây?

A. SUM B. MIN C. AVERAGE D. COUNT

Câu 17. Để giảm bậc phân cấp, em đặt con trỏ ở đầu dòng cần tạo cấu trúc phân cấp (nếu cần tạo cấu trúc phân cấp giống nhau cho nhiều dòng thì dùng chuột chọn các dòng) rồi nhấn tổ hợp phím:

A. Shift + Tab. B. Ctrl + Shift C. Alt + Tab. D. Ctrl + Tab

Câu 18. Phần mềm trình chiếu có chức năng:

A. Chỉ hiển thị các trang nội dung trên màn hình.

B. Chỉ để xử lý đồ họa.

C. Tạo bài trình chiếu và hiển thị nội dung các trang chiếu trên màn hình hoặc màn chiếu.

D. Chỉ tạo bài trình chiếu.

Câu 19. Các mẫu tạo sẵn bố cục nội dung có thể được sử dụng cho một bài trình chiếu gọi là:

A. Mẫu bố trí. B. Trình chiếu. C. Mẫu thiết kế. D. Mẫu kí tự.

Câu 20. Trong PowerPoint, cách nào sau đây **không** là cách chèn hình ảnh vào trang chiếu?

A. Chọn Design, sau đó chọn mẫu trong Themes.

B. Sử dụng lệnh Copy và Paste.

C. Chọn Insert/Online Pictures.

D. Chọn Insert/Pictures.

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Trình bày các thao tác in dữ liệu trong trang tính.

Câu 2 (2 điểm): Trình bày các bước sao chép dữ liệu từ tệp văn bản

Truonghochanhphuc.docx sang tệp trình chiếu *Truonghochanhphuc.pptx*

Câu 3 (1 điểm): Ưu điểm của việc sử dụng cấu trúc phân cấp trong bài trình chiếu là gì?

.....Hết.....

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng rồi ghi vào bài làm:

Câu 1: Phần mềm trình chiếu có chức năng:

- A. Chỉ hiển thị các trang nội dung trên màn hình.
- B. Chỉ tạo bài trình chiếu.
- C. Chỉ để xử lý đồ họa.
- D. Tạo bài trình chiếu và hiển thị nội dung các trang chiếu trên màn hình hoặc màn chiếu.

Câu 2: Trong các phát biểu sau, phát biểu nào **không** đúng?

- A. Tiêu đề trang giúp làm nổi bật nội dung cần trình bày của trang.
- B. Các phần mềm trình chiếu không có sẵn các mẫu bố trí.
- C. Các trang nội dung của bài trình chiếu thường có tiêu đề trang.
- D. Trang tiêu đề là trang đầu tiên và cho biết chủ đề của bài trình chiếu.

Câu 3: Thông tin trên mỗi trang chiếu có thể là?

- A. Văn bản, âm thanh
- B. Biểu đồ, video
- C. Hình ảnh
- D. Cả A, B và C

Câu 4: Để giảm bậc phân cấp, em đặt con trỏ ở đầu dòng cần tạo cấu trúc phân cấp (nếu cần tạo cấu trúc phân cấp giống nhau cho nhiều dòng thì dùng chuột chọn các dòng) rồi nhấn tổ hợp phím:

- A. Ctrl + Shift
- B. Shift + Tab.
- C. Alt + Tab.
- D. Ctrl + Tab

Câu 5: Trong các phát biểu sau, phát biểu nào **không** đúng?

- A. Phần mềm trình chiếu thường được sử dụng để tạo bài trình chiếu trong các hội thảo, dạy học, tạo album với các hiệu ứng hoạt hình.
- B. Phần mềm trình chiếu cho phép người sử dụng trình bày thông tin dưới hình thức trình chiếu.
- C. Phần mềm trình chiếu có các hiệu ứng giúp làm cho nội dung trình bày thêm sinh động và ấn tượng.
- D. Không thể in trên giấy các tệp được tạo bởi phần mềm trình chiếu.

Câu 6: Tiêu đề trong trang chiếu nên dùng cỡ chữ khoảng bao nhiêu?

- A. 20-30
- B. 30-40
- C. 40-50
- D. 10-20

Câu 7: Trong PowerPoint, sau khi chọn hình ảnh, em mở thẻ nào để định dạng hình ảnh?

- A. Format.
- B. Home.
- C. Design.
- D. View.

Câu 8: Câu nào sau đây **sai** khi nói về cấu trúc phân cấp?

- A. Cấu trúc này được sử dụng nhiều trong soạn thảo văn bản, tạo bài trình chiếu
- B. Là cấu trúc gồm danh sách nhiều cấp
- C. Cấu trúc này gồm một chuỗi các dấu đầu dòng ngang cấp nhau
- D. Giúp làm cho nội dung cần trình bày có bố cục mạch lạc, dễ hiểu

Câu 9: Trình bày bảng tính để:

- A. Giúp bảng tính dễ đọc, giúp người dùng dễ so sánh, nhận xét.
- B. Giúp người dùng tiết kiệm không gian.
- C. Số liệu trong bảng tính chính xác hơn.
- D. Giúp tiết kiệm được bộ nhớ.

Câu 10: Trong PowerPoint, cách nào sau đây không là cách chèn hình ảnh vào trang chiếu?

- A. Chọn Design, sau đó chọn mẫu trong Themes.
- B. Chọn Insert/Pictures.
- C. Sử dụng lệnh Copy và Paste.
- D. Chọn Insert/Online Pictures.

Câu 11: Khi lựa chọn hình ảnh nên căn cứ vào yếu tố nào?

- A. Có tính thẩm mỹ và phù hợp với nội dung
- B. Có tính thẩm mỹ
- C. Hình ảnh phải đẹp
- D. Phù hợp với nội dung

Câu 12: Trong PowerPoint, em mở thẻ nào để định dạng văn bản?

- A. View.
- B. Insert.
- C. Home.
- D. Design.

Câu 13: Trong PowerPoint, em mở thẻ nào để hiển thị các mẫu định dạng?

- A. Design.
- B. Insert.
- C. File.
- D. Animations.

Câu 14: Thao tác nhấp chuột vào tên trang tính, kéo thả chuột sang trái, phải dùng để?

- A. Tạo trang tính mới.
- B. Sao chép trang tính.
- C. Chèn thêm trang tính.
- D. Di chuyển trang tính.

Câu 15: Chọn phương án **sai**? Trong một bài trình chiếu, muốn tạo một trang chiếu mới ta thực hiện:

- A. Chọn thẻ Home, nhấp chuột vào mũi tên bên phải New Slide và chọn mẫu bố trí.
- B. Chọn thẻ Home, nhấp chuột vào Layout và chọn mẫu bố trí.
- C. A và C đều đúng.
- C. Chọn thẻ Insert, nhấp chuột vào mũi tên bên phải New Slide và chọn mẫu bố trí.
- D. A và C đều đúng.

Câu 16: Các mẫu tạo sẵn bố cục nội dung có thể được sử dụng cho một bài trình chiếu gọi là:

- A. Mẫu bố trí.
- B. Mẫu thiết kế.
- C. Mẫu ký tự.
- D. Trình chiếu.

Câu 17: Có thể đổi tên một trang tính bằng cách nào sau đây?

- A. Nhấp đúp chuột vào tên trang tính rồi nhập tên mới.
- B. Chọn lệnh File/New.
- C. Nhấp nút phải chuột vào tên trang tính và chọn Rename rồi nhập tên mới.
- D. Nhấp chuột vào tên trang tính rồi nhập tên mới.

Câu 18: Phần mềm nào sau đây là phần mềm trình chiếu?

- A. Microsoft Word.
- B. Microsoft Excel.
- C. Mozilla Firefox
- D. Microsoft Powerpoint.

Câu 19: Để thực hiện kẻ viền cho ô tính em thực hiện tại lệnh nào trong cửa sổ **Format Cells**?

- A. Alignment
- B. Number
- C. Font
- D. Border

Câu 20: Để tăng bậc phân cấp, em đặt con trỏ ở đầu dòng cần tạo cấu trúc phân cấp (nếu cần tạo cấu trúc phân cấp giống nhau cho nhiều dòng thì dùng chuột chọn các dòng) rồi nhấn phím:

- A. Alt
- B. Tab.
- C. Shift.
- D. Ctrl.

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Phần mềm trình chiếu thường được sử dụng để làm gì? Trình bày các hiểu biết của em về tiêu đề bài trình chiếu.

Câu 2 (2 điểm): Trình bày các bước sao chép dữ liệu từ tệp văn bản *Emyeutruongem.docx* sang tệp trình chiếu *Emyeutruongem.pptx*

Câu 3 (1 điểm): Trình bày các bước chèn hình ảnh vào trang chiếu.

.....Hết.....

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	C	D	D	C	C	B	C	A	A	B
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	C	D	D	C	C	A	A	D	D	A
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm):

- * Phần mềm trình chiếu có hai chức năng chính: tạo bài trình chiếu và trình chiếu nó. Thường sử dụng phục vụ trong các hội thảo, hội nghị, dạy học, quảng cáo,...
- * Tiêu đề bài trình chiếu là trang đầu tiên trong bài trình chiếu, cho biết chủ đề của bài, thông tin tác giả, ngày tháng, địa điểm,....

Câu 2 (2 điểm): Các bước sao chép dữ liệu từ tệp văn bản *Truonghocdientu.docx* sang tệp trình chiếu *Truonghocdientu.pptx*

- Bước 1: Mở tệp văn bản: *Truonghocdientu.docx*
- Bước 2: Chọn nội dung cần sao chép rồi thực hiện lệnh Copy (Chọn Home/Copy hoặc nhấn tổ hợp phím CTRL + C)
- Bước 1: Mở tệp trình chiếu: *Truonghocdientu.pptx*
- Bước 2: Đặt con trỏ tại vị trí cần sao chép rồi thực hiện lệnh Paste (Chọn Home/Paste hoặc nhấn tổ hợp phím CTRL + V)

Câu 3 (1 điểm) : Các bước chèn hình ảnh vào trang chiếu là:

- Bước 1: Chọn trang chiếu cần chèn hình ảnh.
- Bước 2: Chọn Insert/Picture.
- Bước 3: Chọn tệp ảnh. Nháy chọn nút Insert.
- * Có thể chèn ảnh bằng lệnh Copy and Paste.

BGH DUYỆT

TỔ TRƯỞNG

NHÓM TRƯỞNG

Khúc Thị Mỹ Hạnh

Phạm Thị Hải Yến

Trần Minh Ngọc

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	A	D	D	A	B	A	D	C	A
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	B	A	D	C	C	B	B	D	B	C
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Các thao tác kẻ đường viền ô và khung bao quanh vùng dữ liệu là:

- Bước 1: Chọn vùng dữ liệu muốn kẻ đường viền ô và khung bao quanh.
- Bước 2: Chọn Format Cells.
- Bước 3: Trong cửa sổ Format Cells, chọn trang Border.
- Bước 4: Thiết lập các thông số kẻ đường viền ô (kiểu đường kẻ, màu sắc,...) rồi chọn OK để kết thúc

Câu 2 (2 điểm): Các bước sao chép dữ liệu từ tệp văn bản *Vuidentruong.docx* sang tệp trình chiếu *Vuidentruong.pptx*

- Bước 1: Mở tệp văn bản: *Vuidentruong.docx*
- Bước 2: Chọn nội dung cần sao chép rồi thực hiện lệnh Copy (Chọn Home/Copy hoặc nhấn tổ hợp phím CTRL + C)
- Bước 1: Mở tệp trình chiếu: *Vuidentruong.pptx*
- Bước 2: Đặt con trỏ tại vị trí cần sao chép rồi thực hiện lệnh Paste (Chọn Home/Paste hoặc nhấn tổ hợp phím CTRL + V)

Câu 3 (1 điểm) : Ưu điểm của việc sử dụng cấu trúc phân cấp trong bài trình chiếu là:

- Nội dung trình bày có bố cục mạch lạc, dễ hiểu.
- Truyền tải thông tin, quản lí nội dung tốt hơn.

BGH DUYỆT

TỔ TRƯỞNG

NHÓM TRƯỞNG

Khúc Thị Mỹ Hạnh

Phạm Thị Hải Yến

Trần Minh Ngọc

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	A	D	D	A	C	C	D	A	A
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	A	D	A	C	B	A	D	C	A
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Các thao tác kẻ đường viền ô và khung bao quanh vùng dữ liệu là:

- Bước 1: Chọn vùng dữ liệu muốn kẻ đường viền ô và khung bao quanh.
- Bước 2: Chọn Format Cells.
- Bước 3: Trong cửa sổ Format Cells, chọn trang Border.
- Bước 4: Thiết lập các thông số kẻ đường viền ô (kiểu đường kẻ, màu sắc,...) rồi chọn OK để kết thúc

Câu 2 (2 điểm): Các bước sao chép dữ liệu từ tệp văn bản *Soluubut.docx* sang tệp trình chiếu *Soluubut.pptx*

- Bước 1: Mở tệp văn bản: *Soluubut.docx*
- Bước 2: Chọn nội dung cần sao chép rồi thực hiện lệnh Copy (Chọn Home/Copy hoặc nhấn tổ hợp phím CTRL + C)
- Bước 1: Mở tệp trình chiếu: *Soluubut.pptx*
- Bước 2: Đặt con trỏ tại vị trí cần sao chép rồi thực hiện lệnh Paste (Chọn Home/Paste hoặc nhấn tổ hợp phím CTRL + V)

Câu 3 (1 điểm) : Các bước chèn hình ảnh vào trang chiếu là:

- Bước 1: Chọn trang chiếu cần chèn hình ảnh.
- Bước 2: Chọn Insert/Picture.
- Bước 3: Chọn tệp ảnh. Nháy chọn nút Insert.

* Có thể chèn ảnh bằng lệnh Copy and Paste.

BGH DUYỆT

TỔ TRƯỞNG

NHÓM TRƯỞNG

Khúc Thị Mỹ Hạnh

Phạm Thị Hải Yến

Trần Minh Ngọc



I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	B	A	A	D	C	A	B	D	A
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	D	C	C	A	A	A	C	C	A
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Các thao tác in dữ liệu trong bảng tính là

- Bước 1: Chọn vùng dữ liệu muốn in.
- Bước 2: Thực hiện lệnh File/Print. Hộp thoại Print xuất hiện.
- Bước 3: Thiết lập các thông số khi in (số bản in, chọn vùng in, số lượng trang in, hướng trang, kích thước,...)
- Bước 4: Nháy chuột chọn nút lệnh Print.

Câu 2 (2 điểm): Các bước sao chép dữ liệu từ tệp văn bản *Truonghochanhphuc.docx* sang tệp trình chiếu *Truonghochanhphuc.pptx*

- Bước 1: Mở tệp văn bản: *Truonghochanhphuc.docx*
- Bước 2: Chọn nội dung cần sao chép rồi thực hiện lệnh Copy (Chọn Home/Copy hoặc nhấn tổ hợp phím CTRL + C)
- Bước 1: Mở tệp trình chiếu: *Truonghochanhphuc.pptx*
- Bước 2: Đặt con trỏ tại vị trí cần sao chép rồi thực hiện lệnh Paste (Chọn Home/Paste hoặc nhấn tổ hợp phím CTRL + V)

Câu 3 (1 điểm) : Ưu điểm của việc sử dụng cấu trúc phân cấp trong bài trình chiếu là:

- Nội dung trình bày có bố cục mạch lạc, dễ hiểu.
- Truyền tải thông tin, quản lí nội dung tốt hơn.

BCH DUYỆT

TRƯỞNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGỌC LÂM

Khúc Thị Mỹ Hạnh

TỔ TRƯỞNG

Phạm Thị Hải Yến

NHÓM TRƯỞNG

Trần Minh Ngọc

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	D	B	D	B	D	C	A	C	A	A
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	C	A	D	B	A	C	D	D	B
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm):

- * Phần mềm trình chiếu có hai chức năng chính: tạo bài trình chiếu và trình chiếu nó. Thường sử dụng phục vụ trong các hội thảo, hội nghị, dạy học, quảng cáo,...
- * Tiêu đề bài trình chiếu là trang đầu tiên trong bài trình chiếu, cho biết chủ đề của bài, thông tin tác giả, ngày tháng, địa điểm,....

Câu 2 (2 điểm): Các bước sao chép dữ liệu từ tệp văn bản *Emyeutruongem.docx* sang tệp trình chiếu *Emyeutruongem.pptx*

- Bước 1: Mở tệp văn bản: *Emyeutruongem.docx*
- Bước 2: Chọn nội dung cần sao chép rồi thực hiện lệnh Copy (Chọn Home/Copy hoặc nhấn tổ hợp phím CTRL + C)
- Bước 1: Mở tệp trình chiếu: *Emyeutruongem.pptx*
- Bước 2: Đặt con trỏ tại vị trí cần sao chép rồi thực hiện lệnh Paste (Chọn Home/Paste hoặc nhấn tổ hợp phím CTRL + V)

Câu 3 (1 điểm) : Các bước chèn hình ảnh vào trang chiếu là:

- Bước 1: Chọn trang chiếu cần chèn hình ảnh.
- Bước 2: Chọn Insert/Picture.
- Bước 3: Chọn tệp ảnh. Nháy chọn nút Insert.

* Có thể chèn ảnh bằng lệnh Copy and Paste.

BGH DUYỆT

TỔ TRƯỞNG

NHÓM TRƯỞNG



Khúc Thị Mỹ Hạnh

Phạm Thị Hải Yến

Trần Minh Ngọc

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Có mấy nguyên tắc để quản lý tiền hiệu quả?

- A. 4. B. 2. C. 5. D. 3.

Câu 2. Chủ thể nào có quyền can thiệp, ngăn chặn bạo lực học đường?

- A. Công an. B. Tất cả mọi người. C. Thầy cô, bố mẹ. D. Bạn bè.

Câu 3. Hành động nào dưới đây thể hiện việc quản lý tiền hiệu quả?

- A. Khóa vòi nước khi không sử dụng. B. Không tắt điện khi ra khỏi phòng.
C. Vay tiền để mua hàng hiệu, xa xỉ. D. Xé sách, vở để gấp máy bay giấy.

Câu 4. Chủ thể tham gia vào bạo lực học đường là ai?

- A. Người trên 15 tuổi. B. Người lao động.
C. Người dưới 20 tuổi. D. Học sinh, sinh viên.

Câu 5. Điều không phải là hình thức của bạo lực học đường?

- A. Các hành vi bạo lực thể chất. B. Các hành vi bạo lực tinh thần.
C. Các hành vi bạo lực trực tuyến. D. Các hành vi bạo lực vật chất.

Câu 6. Quản lý tiền hiệu quả giúp chúng ta rèn luyện thói quen nào dưới đây?

- A. Học tập tự giác, tích cực. B. Nhân hậu, yêu thương mọi người.
C. Chi tiêu hợp lý, tiết kiệm. D. Thật thà, trung thực.

Câu 7. Theo luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), người nào mua bán chất ma túy, thì bị phạt tù bao lâu?

- A. 2 - 3 năm. B. 2 - 7 năm. C. 1- 5 năm. D. 5 - 10 năm.

Câu 8. Người bao nhiêu tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm?

- A. Từ đủ 20 tuổi trở lên. B. Từ đủ 18 tuổi trở lên.
C. Từ đủ 16 tuổi trở lên. D. Từ đủ 14 tuổi trở lên.

Câu 9. Câu tục ngữ nào sau đây phê phán thói hoang phí?

- A. Tích tiểu thành đại. B. Vung tay quá trán.
C. Góp gió thành bão. D. Vắt cổ chày ra nước.

Câu 10. Câu tục ngữ nào sau đây phản ánh về đức tính tiết kiệm?

- A. Vắt cổ chày ra nước. B. Kiến tha lâu đầy tổ.
C. Miệng ăn núi lở. D. Vung tay quá trán.

Câu 11. Câu tục ngữ nào dưới đây nói về tiết kiệm tiền?

- A. Của thiên trả địa. B. Năng nhặt, chặt bị.
C. Của đi thay người. D. Có tiền mua tiên cũng được.

Câu 12. Sự thiếu hụt về kiến thức, kỹ năng sống và đặc điểm tâm, sinh lý của lứa tuổi học sinh là một trong những nội dung nào của bạo lực học đường?

A. Biểu hiện

B. Nguyên nhân.

C. Hậu quả.

D. Biện pháp phòng chống.

Câu 13. Quản lý tiền hiệu quả là việc lên kế hoạch chi tiêu, tiết kiệm sao cho

A. cân đối và tần tiện.

B. đỡ tốn kém, thiệt hại nhất.

C. thoải mái nhất.

D. cân đối và có nhiều lợi ích nhất.

Câu 14. Câu tục ngữ ngữ ngữ nào dưới đây phê phán việc tiêu xài hoang phí?

A. Ném tiền qua cửa sổ.

B. Ăn chắc, mặc bền.

C. Năng nhặt, chặt bị.

D. Của đi thay người.

Câu 15. Quản lý tiền là biết sử dụng tiền như thế nào?

A. hợp lí, có hiệu quả.

B. mọi lúc, mọi nơi.

C. vào những việc mình thích.

D. cho vay nặng lãi.

Câu 16. Số điện thoại đường dây nóng bảo vệ trẻ em là:

A. 112.

B. 111.

C. 114.

D. 113.

Câu 17. Việc phòng, chống bạo lực học đường không được quy định trong văn bản pháp luật nào dưới đây?

A. Bộ luật Dân sự năm 2015.

B. Bộ luật Hình sự năm 2015.

C. Luật tổ tụng hình sự năm 2015.

D. Nghị định số 80/2017/NĐ-CP.

Câu 18. Những ai cần phải phòng chống tệ nạn xã hội ?

A. Mọi công dân.

B. Xã hội.

C. Cá nhân.

D. Gia đình.

Câu 19. Sự thiếu hụt về kiến thức, kỹ năng sống và đặc điểm tâm, sinh lí của lứa tuổi học sinh thuộc nhóm nguyên nhân nào dẫn đến bạo lực học đường?

A. Khách quan.

B. Trực tiếp

C. Gián tiếp.

D. Chủ quan.

Câu 20. Câu tục ngữ nào dưới đây nói về tiết kiệm tiền?

A. Của thiên trả địa.

B. Của đi thay người.

C. Năng nhặt, chặt bị.

D. Có tiền mua tiên cũng được.

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu 1. (3 điểm)

Thế nào là quản lý tiền? Trình bày nguyên tắc số 1 về quản lý tiền hiệu quả? Em đã quản lý tiền của mình như thế nào?

Câu 2. (2 điểm) Cho tình huống sau:

Mùng Hai Tết, S được anh trai dẫn qua nhà một người bạn chơi. S thấy một số người đang tụ tập đánh bài ăn tiền. Anh trai S không mang tiền nên mượn tiền mừng tuổi của S để chơi. Anh còn rủ S chơi cùng và hứa sẽ cho S tất cả số tiền thắng được.

a/ Em có suy nghĩ gì về hành động của người anh trong tình huống trên?

b/ Nếu em là S, em sẽ xử lí thế nào? Vì sao?

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN-BIỂU ĐIỂM

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	D	B	A	D	D	C	B	C	B	B	B	B	D	A	A	B	A	A	D	C

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	*Khái niệm: Quản lý tiền là biết sử dụng tiền hợp lý, hiệu quả.	1
	* Nguyên tắc 1: Sử dụng tiền hợp lí, hiệu quả.	1
	- Chi tiêu có kế hoạch: chỉ mua những thứ thật sự cần và phù hợp với khả năng chi trả	
	- Chỉ vay tiền khi thật sự cần và phải trả đúng hạn	
	* Liên hệ: HS tự liên hệ (Mỗi ý 0.25đ)	1
2	a/ Nhận xét: - Hành vi của người anh là vi phạm pháp luật (đánh bạc trái phép)	0.5
	- Dụ dỗ, lôi kéo trẻ em sa vào tệ nạn xã hội.	
	b/ Liên hệ: - Nếu là S, em sẽ từ chối cho anh trai mượn tiền và khuyên anh trai đừng tham gia vào hành vi chơi cờ bạc, vì như vậy là vi phạm pháp luật.	0.75
	- Đồng thời em sẽ tố cáo hành vi tụ tập đánh bài ăn tiền của nhóm người này lên cơ quan chức năng để kịp thời giải quyết.	0.75



BGH

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG

Phùng Thị Vui

Mã đề 702

Thời gian làm bài: 45 phút

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Câu tục ngữ nào sau đây phê phán thói hoang phí?

- A. Tích tiểu thành đại. B. Vắt cổ chày ra nước.
C. Góp gió thành bão. D. Vung tay quá trán.

Câu 2. Quản lí tiền là biết sử dụng tiền như thế nào?

- A. mọi lúc, mọi nơi. B. cho vay nặng lãi.
C. vào những việc mình thích. D. hợp lí, có hiệu quả.

Câu 3. Sự thiếu hụt về kiến thức, kĩ năng sống và đặc điểm tâm, sinh lí của lứa tuổi học sinh thuộc nhóm nguyên nhân nào dẫn đến bạo lực học đường?

- A. Trực tiếp B. Chủ quan. C. Gián tiếp. D. Khách quan.

Câu 4. Số điện thoại đường dây nóng bảo vệ trẻ em là:

- A. 113. B. 111. C. 112. D. 114.

Câu 5. Điều không phải là hình thức của bạo lực học đường?

- A. Các hành vi bạo lực trực tuyến. B. Các hành vi bạo lực vật chất.
C. Các hành vi bạo lực tinh thần. D. Các hành vi bạo lực thể chất.

Câu 6. Người bao nhiêu tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm?

- A. Từ đủ 20 tuổi trở lên. B. Từ đủ 16 tuổi trở lên.
C. Từ đủ 14 tuổi trở lên. D. Từ đủ 18 tuổi trở lên.

Câu 7. Câu tục ngữ nào dưới đây nói về tiết kiệm tiền?

- A. Có tiền mua tiên cũng được. B. Của thiên trả địa.
C. Năng nhặt, chặt bị. D. Của đi thay người.

Câu 8. Có mấy nguyên tắc để quản lý tiền hiệu quả?

- A. 4. B. 2. C. 3. D. 5.

Câu 9. Sự thiếu hụt về kiến thức, kĩ năng sống và đặc điểm tâm, sinh lí của lứa tuổi học sinh là một trong những nội dung nào của bạo lực học đường?

- A. Hậu quả. B. Nguyên nhân.
C. Biện pháp phòng chống. D. Biểu hiện

Câu 10. Câu tục ngữ nào sau đây phản ánh về đức tính tiết kiệm?

- A. Vung tay quá trán. B. Vắt cổ chày ra nước.
C. Miệng ăn núi lở. D. Kiến tha lâu đầy tổ.

Câu 11. Quản lý tiền hiệu quả là việc lên kế hoạch chi tiêu, tiết kiệm sao cho

- A. thoải mái nhất. B. cân đối và có nhiều lợi ích nhất.
C. cân đối và tằn tiện. D. đỡ tốn kém, thiệt hại nhất.

Câu 12. Câu tục ngữ nào dưới đây phê phán việc tiêu xài hoang phí?

- A. Cửa đi thay người.
- B. Năng nhặt, chặt bị.
- C. Ném tiền qua cửa sổ.
- D. Ăn chắc, mặc bền.

Câu 13. Việc phòng, chống bạo lực học đường không được quy định trong văn bản pháp luật nào dưới đây?

- A. Bộ luật Hình sự năm 2015.
- B. Luật tổ tụng hình sự năm 2015.
- C. Bộ luật Dân sự năm 2015.
- D. Nghị định số 80/2017/NĐ-CP.

Câu 14. Quản lý tiền hiệu quả giúp chúng ta rèn luyện thói quen nào dưới đây?

- A. Chi tiêu hợp lý, tiết kiệm.
- B. Thật thà, trung thực.
- C. Học tập tự giác, tích cực.
- D. Nhân hậu, yêu thương mọi người.

Câu 15. Câu tục ngữ nào dưới đây nói về tiết kiệm tiền?

- A. Có tiền mua tiên cũng được.
- B. Của thiên trả địa.
- C. Năng nhặt, chặt bị.
- D. Cửa đi thay người.

Câu 16. Chủ thể tham gia vào bạo lực học đường là ai?

- A. Người dưới 20 tuổi.
- B. Học sinh, sinh viên.
- C. Người lao động.
- D. Người trên 15 tuổi.

Câu 17. Theo luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), người nào mua bán chất ma túy, thì bị phạt tù bao lâu?

- A. 1- 5 năm.
- B. 5 - 10 năm.
- C. 2 - 3 năm.
- D. 2 - 7 năm.

Câu 18. Hành động nào dưới đây thể hiện việc quản lý tiền hiệu quả?

- A. Khóa vòi nước khi không sử dụng.
- B. Vay tiền để mua hàng hiệu, xa xỉ.
- C. Xé sách, vở để gấp máy bay giấy.
- D. Không tắt điện khi ra khỏi phòng.

Câu 19. Chủ thể nào có quyền can thiệp, ngăn chặn bạo lực học đường?

- A. Tất cả mọi người.
- B. Bạn bè.
- C. Công an.
- D. Thầy cô, bố mẹ.

Câu 20. Những ai cần phải phòng chống tệ nạn xã hội ?

- A. Mọi công dân.
- B. Cá nhân.
- C. Gia đình.
- D. Xã hội.

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu 1. (3 điểm)

Thế nào là tệ nạn xã hội? Em hãy nêu nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội? Em đã làm gì để phòng chống tệ nạn xã hội?

Câu 2. (2 điểm) Cho tình huống sau:

Tú muốn mua một món đồ chơi giá 100 000 đồng nhưng chỉ có 40 000 đồng. Tú hỏi vay bạn K 60 000 đồng và hứa sẽ trả khi được mẹ cho tiền và sẽ cho bạn K chơi cùng.

a/ Em có suy nghĩ gì về hành động của bạn Tú?

b/ Nếu em là K, em sẽ xử lý thế nào? Vì sao?

----- HẾT -----

Mã đề 702

Thời gian làm bài: 45 phút

ĐÁP ÁN-BIỂU ĐIỂM

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	D	D	B	B	B	B	C	C	B	D	B	C	C	A	C	B	D	A	A	A

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	* Khái niệm: Tệ nạn xã hội: là hiện tượng xã hội bao gồm những hành vi sai lệch chuẩn mực xã hội vi phạm đạo đức và pháp luật gây hậu quả xấu về mọi mặt đối với đời sống xã hội..	1
	* Nguyên nhân: - Do tò mò, thiếu kiến thức, thiếu kĩ năng sống, - Do ảnh hưởng từ môi trường gia đình, xã hội không lành mạnh; - Lười biếng, thích thể hiện, muốn hưởng thụ...	1
	* Học sinh phòng tránh: (Hs nêu ít nhất 2 nội dung đã làm đúng, mỗi ý 0.5đ)	1
2	a/ Nhận xét: - Hành vi của Tú là chưa biết quản lý tiền hiệu quả, chi tiêu lãng phí, không cần thiết	0.5
	b/ Liên hệ: - Nếu em là K, trong trường hợp thứ nhất Tú là một bạn biết giữ chữ tín, biết giữ lời hứa thì em sẽ đồng ý cho Tú vay tiền vì em tin bạn sẽ trả lại đúng hạn.	0.75
	- Trong trường hợp thứ hai, Tú là người thường hay chi tiêu hoang phí, thì em sẽ không đồng ý cho Tú vay tiền và khuyên nhủ bạn nên biết cách tiết kiệm tiền, đừng tiêu vào những thứ không cần thiết.	0.75



Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG

Phùng Thị Vui

Mã đề 703

Thời gian làm bài: 45 phút

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Câu tục ngữ nào dưới đây phê phán việc tiêu xài hoang phí?

- A. Ăn chắc, mặc bền. B. Của đi thay người.
C. Ném tiền qua cửa sổ. D. Năng nhặt, chặt bị.

Câu 2. Câu tục ngữ nào dưới đây nói về tiết kiệm tiền?

- A. Của thiên trả địa. B. Của đi thay người.
C. Có tiền mua tiên cũng được. D. Năng nhặt, chặt bị.

Câu 3. Việc phòng, chống bạo lực học đường không được quy định trong văn bản pháp luật nào dưới đây?

- A. Luật tổ tụng hình sự năm 2015. B. Bộ luật Hình sự năm 2015.
C. Bộ luật Dân sự năm 2015. D. Nghị định số 80/2017/NĐ-CP.

Câu 4. Quản lí tiền hiệu quả giúp chúng ta rèn luyện thói quen nào dưới đây?

- A. Chi tiêu hợp lí, tiết kiệm. B. Nhân hậu, yêu thương mọi người.
C. Học tập tự giác, tích cực. D. Thật thà, trung thực.

Câu 5. Sự thiếu hụt về kiến thức, kĩ năng sống và đặc điểm tâm, sinh lí của lứa tuổi học sinh thuộc nhóm nguyên nhân nào dẫn đến bạo lực học đường?

- A. Trực tiếp B. Chủ quan. C. Khách quan. D. Gián tiếp.

Câu 6. Câu tục ngữ nào sau đây phê phán thói hoang phí?

- A. Vắt cổ chày ra nước. B. Vung tay quá trán.
C. Góp gió thành bão. D. Tích tiểu thành đại.

Câu 7. Chủ thể tham gia vào bạo lực học đường là ai?

- A. Người dưới 20 tuổi. B. Người lao động.
C. Học sinh, sinh viên. D. Người trên 15 tuổi.

Câu 8. Những ai cần phải phòng chống tệ nạn xã hội ?

- A. Xã hội. B. Cá nhân. C. Gia đình. D. Mọi công dân.

Câu 9. Sự thiếu hụt về kiến thức, kĩ năng sống và đặc điểm tâm, sinh lí của lứa tuổi học sinh là một trong những nội dung nào của bạo lực học đường?

- A. Biện pháp phòng chống. B. Nguyên nhân.
C. Hậu quả. D. Biểu hiện

Câu 10. Câu tục ngữ nào dưới đây nói về tiết kiệm tiền?

- A. Của thiên trả địa. B. Có tiền mua tiên cũng được.
C. Năng nhặt, chặt bị. D. Của đi thay người.

Câu 11. Chủ thể nào có quyền can thiệp, ngăn chặn bạo lực học đường?

- A. Bạn bè. B. Thầy cô, bố mẹ. C. Tất cả mọi người. D. Công an.

Câu 12. Có mấy nguyên tắc để quản lý tiền hiệu quả?

- A. 5. B. 4. C. 2. D. 3.

Câu 13. Quản lý tiền là biết sử dụng tiền như thế nào?

- A. vào những việc mình thích. B. hợp lí, có hiệu quả.
C. mọi lúc, mọi nơi. D. cho vay nặng lãi.

Câu 14. Hành động nào dưới đây thể hiện việc quản lý tiền hiệu quả?

- A. Không tắt điện khi ra khỏi phòng. B. Xé sách, vở để gấp máy bay giấy.
C. Khóa vòi nước khi không sử dụng. D. Vay tiền để mua hàng hiệu, xa xỉ.

Câu 15. Quản lý tiền hiệu quả là việc lên kế hoạch chi tiêu, tiết kiệm sao cho

- A. cân đối và tằn tiện. B. cân đối và có nhiều lợi ích nhất.
C. đỡ tốn kém, thiệt hại nhất. D. thoải mái nhất.

Câu 16. Theo luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), người nào mua bán chất ma túy, thì bị phạt tù bao lâu?

- A. 1- 5 năm. B. 2 - 3 năm. C. 5 - 10 năm. D. 2 - 7 năm.

Câu 17. Số điện thoại đường dây nóng bảo vệ trẻ em là:

- A. 113. B. 111. C. 114. D. 112.

Câu 18. Người bao nhiêu tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm?

- A. Từ đủ 18 tuổi trở lên. B. Từ đủ 14 tuổi trở lên.
C. Từ đủ 16 tuổi trở lên. D. Từ đủ 20 tuổi trở lên.

Câu 19. Đâu không phải là hình thức của bạo lực học đường?

- A. Các hành vi bạo lực vật chất. B. Các hành vi bạo lực trực tuyến.
C. Các hành vi bạo lực tinh thần. D. Các hành vi bạo lực thể chất.

Câu 20. Câu tục ngữ nào sau đây phản ánh về đức tính tiết kiệm?

- A. Vắt cổ chày ra nước. B. Kiến tha lâu đầy tổ.
C. Miệng ăn núi lở. D. Vung tay quá trán.

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu 1. (3 điểm)

Thế nào là tệ nạn xã hội? Em hãy kể tên 1 số tệ nạn xã hội mà em biết và nêu nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội đó?

Câu 2. (2 điểm) Cho tình huống sau:

Tú muốn mua một món đồ chơi giá 100 000 đồng nhưng chỉ có 40 000 đồng. Tú hỏi vay bạn K 60 000 đồng và hứa sẽ trả khi được mẹ cho tiền và sẽ cho bạn K chơi cùng.

a/ Em có suy nghĩ gì về hành động của bạn Tú?

b/ Nếu em là K, em sẽ xử lý thế nào? Vì sao?

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN-BIỂU ĐIỂM

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	C	D	C	A	B	B	C	D	B	C	C	D	B	C	B	D	B	C	A	B

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	* Khái niệm: Tệ nạn xã hội: là hiện tượng xã hội bao gồm những hành vi sai lệch chuẩn mực xã hội vi phạm đạo đức và pháp luật gây hậu quả xấu về mọi mặt đối với đời sống xã hội..	1
	*Nguyên nhân: - Do tò mò, thiếu kiến thức, thiếu kĩ năng sống, do ảnh hưởng từ môi trường gia đình, môi trường xã hội không lành mạnh; - Lười biếng, thích thể hiện, muốn hưởng thụ...	1
	* Hs kể tên được ít nhất 2 tệ nạn xã hội.	1
2	a/ Nhận xét: - Hành vi của Tú là chưa biết quản lý tiền hiệu quả, chi tiêu lãng phí, không cần thiết	0.5
	b/ Liên hệ: - Nếu em là K, trong trường hợp thứ nhất Tú là một bạn biết giữ chữ tín, biết giữ lời hứa thì em sẽ đồng ý cho Tú vay tiền vì em tin bạn sẽ trả lại đúng hẹn.	0.75
	- Trong trường hợp thứ hai, Tú là người thường hay chi tiêu hoang phí, thì em sẽ không đồng ý cho Tú vay tiền và khuyên nhủ bạn nên biết cách tiết kiệm tiền, đừng tiêu vào những thứ không cần thiết.	0.75



BGH

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG

Phùng Thị Vui

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Số điện thoại đường dây nóng bảo vệ trẻ em là:

- A. 113. B. 114. C. 111. D. 112.

Câu 2. Câu tục ngữ nào dưới đây nói về tiết kiệm tiền?

- A. Của thiên trả địa. B. Năng nhặt, chặt bị.
C. Có tiền mua tiên cũng được. D. Của đi thay người.

Câu 3. Đâu không phải là hình thức của bạo lực học đường?

- A. Các hành vi bạo lực tinh thần. B. Các hành vi bạo lực thể chất.
C. Các hành vi bạo lực vật chất. D. Các hành vi bạo lực trực tuyến.

Câu 4. Chủ thể tham gia vào bạo lực học đường là ai?

- A. Người trên 15 tuổi. B. Người dưới 20 tuổi.
C. Người lao động. D. Học sinh, sinh viên.

Câu 5. Câu tục ngữ nào dưới đây phê phán việc tiêu xài hoang phí?

- A. Năng nhặt, chặt bị. B. Của đi thay người.
C. Ăn chắc, mặc bền. D. Ném tiền qua cửa sổ.

Câu 6. Việc phòng, chống bạo lực học đường không được quy định trong văn bản pháp luật nào dưới đây?

- A. Bộ luật Dân sự năm 2015. B. Nghị định số 80/2017/NĐ-CP.
C. Bộ luật Hình sự năm 2015. D. Luật tổ tụng hình sự năm 2015.

Câu 7. Theo luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), người nào mua bán chất ma túy, thì bị phạt tù bao lâu?

- A. 2 - 3 năm. B. 5 - 10 năm. C. 1- 5 năm. D. 2 - 7 năm.

Câu 8. Sự thiếu hụt về kiến thức, kĩ năng sống và đặc điểm tâm, sinh lí của lứa tuổi học sinh là một trong những nội dung nào của bạo lực học đường?

- A. Hậu quả. B. Biện pháp phòng chống.
C. Nguyên nhân. D. Biểu hiện

Câu 9. Quản lí tiền là biết sử dụng tiền như thế nào?

- A. mọi lúc, mọi nơi. B. cho vay nặng lãi.
C. vào những việc mình thích. D. hợp lí, có hiệu quả.

Câu 10. Câu tục ngữ nào sau đây phê phán thói hoang phí?

- A. Vung tay quá trán. B. Góp gió thành bão.
C. Vắt cổ chày ra nước. D. Tích tiểu thành đại.

Câu 11. Những ai cần phải phòng chống tệ nạn xã hội ?

- A. Xã hội. B. Gia đình. C. Cá nhân. D. Mọi công dân.

Câu 12. Câu tục ngữ nào dưới đây nói về tiết kiệm tiền?

- A. Năng nhặt, chặt bị. B. Cửa đi thay người.
C. Cửa thiên trả địa. D. Có tiền mua tiên cũng được.

Câu 13. Hành động nào dưới đây thể hiện việc quản lý tiền hiệu quả?

- A. Vay tiền để mua hàng hiệu, xa xỉ. B. Xé sách, vở để gấp máy bay giấy.
C. Không tắt điện khi ra khỏi phòng. D. Khóa vòi nước khi không sử dụng.

Câu 14. Chủ thể nào có quyền can thiệp, ngăn chặn bạo lực học đường?

- A. Công an. B. Tất cả mọi người. C. Bạn bè. D. Thầy cô, bố mẹ.

Câu 15. Quản lý tiền hiệu quả là việc lên kế hoạch chi tiêu, tiết kiệm sao cho

- A. cân đối và có nhiều lợi ích nhất. B. thoải mái nhất.
C. cân đối và tằn tiện. D. đỡ tốn kém, thiệt hại nhất.

Câu 16. Quản lý tiền hiệu quả giúp chúng ta rèn luyện thói quen nào dưới đây?

- A. Chi tiêu hợp lý, tiết kiệm. B. Nhân hậu, yêu thương mọi người.
C. Học tập tự giác, tích cực. D. Thật thà, trung thực.

Câu 17. Có mấy nguyên tắc để quản lý tiền hiệu quả?

- A. 2. B. 5. C. 3. D. 4.

Câu 18. Người bao nhiêu tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm?

- A. Từ đủ 16 tuổi trở lên. B. Từ đủ 14 tuổi trở lên.
C. Từ đủ 18 tuổi trở lên. D. Từ đủ 20 tuổi trở lên.

Câu 19. Câu tục ngữ nào sau đây phản ánh về đức tính tiết kiệm?

- A. Kiến tha lâu đầy tổ. B. Vắt cổ chày ra nước.
C. Miệng ăn núi lở. D. Vung tay quá trán.

Câu 20. Sự thiếu hụt về kiến thức, kĩ năng sống và đặc điểm tâm, sinh lí của lứa tuổi học sinh thuộc nhóm nguyên nhân nào dẫn đến bạo lực học đường?

- A. Gián tiếp. B. Chủ quan. C. Trực tiếp D. Khách quan.

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu 1. (3 điểm)

Thế nào là quản lý tiền? Trình bày nguyên tắc số 3 về quản lý tiền hiệu quả? Để quản lý tiền hiệu quả học sinh cần làm gì?

Câu 2. (2 điểm) Cho tình huống sau:

Mùng Hai Tết, S được anh trai dẫn qua nhà một người bạn chơi. S thấy một số người đang tụ tập đánh bài ăn tiền. Anh trai S không mang tiền nên mượn tiền mừng tuổi của S để chơi. Anh còn rủ S chơi cùng và hứa sẽ cho S tất cả số tiền thắng được.

a/ Em có suy nghĩ gì về hành động của người anh trong tình huống trên?

b/ Nếu em là S, em sẽ xử lí thế nào? Vì sao?

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN-BIỂU ĐIỂM

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	C	B	C	D	D	A	D	C	D	A	D	A	D	B	A	A	C	A	A	B

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	*Khái niệm: Quản lý tiền là biết sử dụng tiền hợp lý, hiệu quả.	1
	* Nguyên tắc 3: Học cách kiếm tiền phù hợp	1
	- Kiểm tiền bằng việc tái chế - Làm đồ thủ công để bán - Làm phụ giúp bố mẹ - Nhờ bố mẹ gửi tiết kiệm ngân hàng để lấy tiền lãi khi có tiền nhàn rỗi	1
2	*Để quản lí tiền hiệu quả, học sinh cần: + Sử dụng tiền hợp lí. + Đặt mục tiêu và thực hành tiết kiệm. + Học cách kiếm tiền phù hợp.	
	a/ Nhận xét: - Hành vi của người anh là vi phạm pháp luật (đánh bạc trái phép) - Dụ dỗ, lôi kéo trẻ em sa vào tệ nạn xã hội.	0.5
	b/ Liên hệ: - Nếu là S, em sẽ từ chối cho anh trai mượn tiền và khuyên anh trai đừng tham gia vào hành vi chơi cờ bạc, vì như vậy là vi phạm pháp luật.	0.75
	- Đồng thời em sẽ tố cáo hành vi tụ tập đánh bài ăn tiền của nhóm người này lên cơ quan chức năng để kịp thời giải quyết.	0.75



BGH

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG

Phùng Thị Vui

Mã đề 705

Thời gian làm bài: 45 phút

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Người bao nhiêu tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm?

- A. Từ đủ 18 tuổi trở lên. B. Từ đủ 20 tuổi trở lên.
C. Từ đủ 16 tuổi trở lên. D. Từ đủ 14 tuổi trở lên.

Câu 2. Quản lý tiền hiệu quả là việc lên kế hoạch chi tiêu, tiết kiệm sao cho

- A. thoải mái nhất. B. đỡ tốn kém, thiệt hại nhất.
C. cân đối và tằn tiện. D. cân đối và có nhiều lợi ích nhất.

Câu 3. Điều không phải là hình thức của bạo lực học đường?

- A. Các hành vi bạo lực vật chất. B. Các hành vi bạo lực thể chất.
C. Các hành vi bạo lực trực tuyến. D. Các hành vi bạo lực tinh thần.

Câu 4. Quản lý tiền là biết sử dụng tiền như thế nào?

- A. mọi lúc, mọi nơi. B. cho vay nặng lãi.
C. hợp lý, có hiệu quả. D. vào những việc mình thích.

Câu 5. Câu tục ngữ nào sau đây phản ánh về đức tính tiết kiệm?

- A. Miệng ăn núi lở. B. Vắt cổ chày ra nước.
C. Vung tay quá trán. D. Kiến tha lâu đầy tổ.

Câu 6. Câu tục ngữ nào sau đây phê phán thói hoang phí?

- A. Vắt cổ chày ra nước. B. Tích tiểu thành đại.
C. Góp gió thành bão. D. Vung tay quá trán.

Câu 7. Số điện thoại đường dây nóng bảo vệ trẻ em là:

- A. 111. B. 112. C. 114. D. 113.

Câu 8. Hành động nào dưới đây thể hiện việc quản lý tiền hiệu quả?

- A. Khóa vòi nước khi không sử dụng. B. Không tắt điện khi ra khỏi phòng.
C. Vay tiền để mua hàng hiệu, xa xỉ. D. Xé sách, vở để gấp máy bay giấy.

Câu 9. Những ai cần phải phòng chống tệ nạn xã hội ?

- A. Gia đình. B. Xã hội. C. Mọi công dân. D. Cá nhân.

Câu 10. Việc phòng, chống bạo lực học đường không được quy định trong văn bản pháp luật nào dưới đây?

- A. Bộ luật Dân sự năm 2015. B. Nghị định số 80/2017/NĐ-CP.
C. Luật tổ tụng hình sự năm 2015. D. Bộ luật Hình sự năm 2015.

Câu 11. Câu tục ngữ nào dưới đây nói về tiết kiệm tiền?

- A. Năng nhặt, chặt bị. B. Của thiên trả địa.
C. Có tiền mua tiên cũng được. D. Của đi thay người.

Câu 12. Có mấy nguyên tắc để quản lý tiền hiệu quả?

- A. 5. B. 4. C. 3. D. 2.

Câu 13. Câu tục ngữ nào dưới đây phê phán việc tiêu xài hoang phí?

- A. Năng nhặt, chặt bị. B. Ném tiền qua cửa sổ.
C. Ăn chắc, mặc bền. D. Của đi thay người.

Câu 14. Theo luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), người nào mua bán chất ma túy, thì bị phạt tù bao lâu?

- A. 2 - 7 năm. B. 1- 5 năm. C. 5 - 10 năm. D. 2 - 3 năm.

Câu 15. Sự thiếu hụt về kiến thức, kỹ năng sống và đặc điểm tâm, sinh lý của lứa tuổi học sinh thuộc nhóm nguyên nhân nào dẫn đến bạo lực học đường?

- A. Chủ quan. B. Khách quan. C. Gián tiếp. D. Trực tiếp

Câu 16. Chủ thể tham gia vào bạo lực học đường là ai?

- A. Người dưới 20 tuổi. B. Người trên 15 tuổi.
C. Học sinh, sinh viên. D. Người lao động.

Câu 17. Câu tục ngữ nào dưới đây nói về tiết kiệm tiền?

- A. Của đi thay người. B. Năng nhặt, chặt bị.
C. Của thiên trả địa. D. Có tiền mua tiên cũng được.

Câu 18. Sự thiếu hụt về kiến thức, kỹ năng sống và đặc điểm tâm, sinh lý của lứa tuổi học sinh là một trong những nội dung nào của bạo lực học đường?

- A. Biểu hiện B. Hậu quả.
C. Biện pháp phòng chống. D. Nguyên nhân.

Câu 19. Chủ thể nào có quyền can thiệp, ngăn chặn bạo lực học đường?

- A. Tất cả mọi người. B. Công an. C. Thầy cô, bố mẹ. D. Bạn bè .

Câu 20. Quản lý tiền hiệu quả giúp chúng ta rèn luyện thói quen nào dưới đây?

- A. Chi tiêu hợp lý, tiết kiệm. B. Nhân hậu, yêu thương mọi người.
C. Học tập tự giác, tích cực. D. Thật thà, trung thực.

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu 1. (2 điểm)

Thế nào là quản lý tiền? Trình bày nguyên tắc số 2 về quản lý tiền hiệu quả? Để quản lý tiền hiệu quả em cần làm gì?

Câu 2. (2 điểm) Cho tình huống sau:

Một người bạn đang có mâu thuẫn với em hẹn ở lại trường nói chuyện riêng sau buổi học. Em sẽ làm giải quyết chuyện này như thế nào?

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN-BIỂU ĐIỂM

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	C	D	A	C	D	D	A	A	C	A	A	C	B	A	A	C	B	D	A	B

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	*Khái niệm: Quản lý tiền là biết sử dụng tiền hợp lý, hiệu quả.	1
	* Nguyên tắc 2: Đặt mục tiêu và thực hiện tiết kiệm tiền hiệu quả	1
	- Đặt mục tiêu tiết kiệm tiền - Không lãng phí thức ăn, điện, nước,...	1
2	* Liên hệ: HS tự liên hệ (Mỗi ý 0.25đ)	1
	HS tự trình bày cách giải quyết, đảm bảo các ý:	
	- Em sẽ không đồng ý gặp riêng bạn ở những nơi vắng vẻ, ít người. Nếu muốn nói chuyện riêng thì phải tìm chỗ an toàn, có người xung quanh và phải giải quyết bằng thái độ bình tĩnh, không nhờ đến sự can thiệp của người khác.	1
	- Trong trường hợp cảm thấy bị bạn đe dọa, em sẽ báo cáo sự việc với thầy, cô giáo.	1

BGH
TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGỌC LÂM
NGÔ THỊ BÍCH LIÊN

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG

Phùng Thị Vui

I. Trắc nghiệm (5 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Vì sao nói nước ta có điều kiện thuận lợi để phát triển ngành nuôi thủy sản?

- A. Nước ta có bờ biển dài, vùng đặc quyền kinh tế rộng lớn.
- B. Nước ta có diện tích trồng lúa bao phủ khắp cả nước.
- C. Người dân nước ta cần cù, chịu khó, ham học hỏi.
- D. Nước ta có nhiều giống thủy sản mới, lạ.

Câu 2. Làm thế nào để phòng bệnh cho cá nuôi?

- A. Cho cá ăn nhiều thức ăn tinh, thức ăn giàu đạm để tăng cường sức đề kháng.
- B. Cải tạo xử lý tốt ao nuôi trước khi thả con giống cá và cho ăn đúng kỹ thuật.
- C. Xử lý kịp thời những hiện tượng bất thường trong ao nuôi.
- D. Bổ sung nhiều thực vật thủy sinh vào ao nuôi cá

Câu 3. Yêu cầu nào dưới đây là không chính xác khi chọn nuôi đực giống?

- A. Càng to béo càng tốt.
- B. Cho tinh dịch tốt về số lượng và chất lượng.
- C. Cân nặng vừa đủ.
- D. Sức khỏe tốt nhất.

Câu 4. Khi vật nuôi mắc bệnh chữa trị không hết thì không nên làm việc nào dưới đây?

- A. Cách ly vật nuôi theo dõi thêm
- B. Báo ngay cho cán bộ thú y đến khám
- C. Bán ngay khi có thể
- D. Vệ sinh môi trường sạch sẽ

Câu 5. Lốp độn chuồng gà dày bao nhiêu?

- A. 5 – 10 cm
- B. 5 cm
- C. 15 – 20 cm
- D. 10 – 15 cm

Câu 6. Để chọn cá giống thì ta nên chú ý vào những đặc điểm nào sau đây?

- A. Đồng đều, khoẻ mạnh, không mang mầm bệnh, màu sắc tươi sáng
- B. Đồng đều, khoẻ mạnh, kích thước to, có đôi mắt sáng
- C. Đồng đều, khoẻ mạnh, mang ít mầm bệnh, màu sắc tươi sáng
- D. Đồng đều, khoẻ mạnh, màu sắc vừa phải, kích thước vừa phải

Câu 7. Cho cá ăn như thế nào để tránh lãng phí thức ăn và không gây ô nhiễm môi trường nuôi?

- A. Phối hợp nhiều loại thức ăn và phối hợp bốn phân hữu cơ vào ao.
- B. Cho lượng thức ăn vừa đủ, cho ăn nhiều lần và theo quy định.
- C. Cho lượng thức ăn nhiều
- D. Cho lượng thức ăn ít

Câu 8. Trong các loài cá sau, loài nào không được coi là quý hiếm cần được bảo vệ?

- A. Cá Chình
- B. Cá Chêm
- C. Cá rô Phi
- D. Cá Lăng

Câu 9. Khu vực nào ở nước ta nuôi nhiều cá tra, cá ba sa để xuất khẩu?

- A. Đồng bằng sông Thái Bình
- B. Đồng bằng sông Hồng.
- C. Đồng bằng sông Cửu Long.
- D. Đồng bằng Nam Trung Bộ.

Câu 10. Thứ tự đúng ba giai đoạn của lợn cái sinh sản lần lượt là?

- A. Giai đoạn mang thai → Giai đoạn hậu bị → Giai đoạn đẻ và nuôi con.
- B. Giai đoạn hậu bị → Giai đoạn mang thai → Giai đoạn đẻ và nuôi con.
- C. Giai đoạn hậu bị → Giai đoạn đẻ và nuôi con → Giai đoạn mang thai.

D. Giai đoạn mang thai → Giai đoạn đẻ và nuôi con → Giai đoạn hậu bị.

Câu 11. Đâu không phải là vai trò của ngành thủy sản?

- A. Cung cấp nguyên liệu cho chế biến và xuất khẩu.
- B. Cung cấp sức kéo.
- C. Cung cấp thực phẩm cho con người.
- D. Cung cấp thức ăn cho chăn nuôi.

Câu 12. Cần cho vật nuôi non bú sữa đầu càng sớm càng tốt vì?

- A. Sữa đầu có chứa kháng thể giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.
- B. Sữa đầu chứa nhiều calcium giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.
- C. Sữa đầu có chứa kháng sinh giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.
- D. Sữa đầu có chứa vaccine giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

Câu 13. Biện pháp nào dưới đây không đúng khi phòng, trị bệnh cho vật nuôi?

- A. Tiêm phòng đầy đủ vắc xin
- B. Cách li vật nuôi bị bệnh với vật nuôi khỏe
- C. Bán hoặc mổ thịt vật nuôi ốm
- D. Vệ sinh môi trường sạch sẽ

Câu 14. Việc nuôi thủy sản có giá trị kinh tế đem lại lợi ích nào?

- A. Tận dụng được các nguồn thức ăn tự nhiên ở ruộng lúa, ao hồ, sông ngòi.
- B. Đem lại nguồn thu ngoại tệ cho địa phương và quốc gia.
- C. Cung cấp thực phẩm cho ngành chăn nuôi.
- D. Giảm bớt sự ô nhiễm môi trường.

Câu 15. Thường xuyên tạo sự chuyển động của nước trong ao, đầm nuôi cá có ảnh hưởng đến tính chất nào của nước?

- A. Nhiệt độ của nước
- B. Muối hòa tan trong nước
- C. Độ trong của nước
- D. Lượng khí oxygen hòa tan trong nước

Câu 16. Một số biện pháp bảo vệ môi trường thủy sản là?

- A. Tận dụng hết nguồn nước, môi trường nuôi.
- B. Xử lý nguồn nước kết hợp với chăm sóc môi trường nuôi.
- C. Xử lý nguồn nước kết hợp với bảo vệ môi trường nuôi.
- D. Xử lý nguồn nước kết hợp với quản lý môi trường nuôi.

Câu 17. Nuôi thủy sản là nuôi các động vật dưới nước như?

- A. Lươn, ếch, ngỗng.
- B. Tôm, cá, vịt.
- C. Tôm, cá, sò, ốc, lươn.
- D. Cua, baba, rùa.

Câu 18. Gà từ 1 đến 3 tháng cần ăn mấy lần một ngày?

- A. 3 – 4 lần
- B. 5 lần
- C. 2 lần
- D. 1 lần

Câu 19. Ở nước ta, tỉnh nào nuôi tôm nhiều?

- A. Tỉnh Đồng Nai.
- B. Tỉnh Cà Mau.
- C. Tỉnh Quảng Ninh.
- D. Tỉnh An Giang.

Câu 20. Trong các cách cho đực giống ăn sau đây, cách nào là đúng?

- A. Cho ăn vừa đủ, thức ăn chất lượng cao, giàu lipid.
- B. Cho ăn vừa đủ, thức ăn chất lượng cao, giàu chất đạm.
- C. Cho ăn tự do, thức ăn chất lượng cao, giàu chất lipid.
- D. Cho ăn tự do, thức ăn chất lượng cao, giàu chất đạm.

II. Tự luận (5 điểm):

Câu 1(2 điểm). Ở gia đình em hay địa phương em đã thực hiện được các phương pháp bảo vệ môi trường trong chăn nuôi như thế nào?

Câu 2 (3 điểm). Em hãy nêu vai trò của thủy sản?

----- HẾT -----

Mã đề 701

I. Trắc nghiệm (5đ): Mỗi câu trả lời đúng 0,25đ

Câu	01	02	03	04	05	06	07	08	09	10
Đáp án	A	B	A	C	D	A	B	C	C	B
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	B	A	C	B	D	D	C	A	B	B

II. Tự luận (5đ)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Ở địa phương em đã thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong chăn nuôi như sau: • Tắm cho vật nuôi. • Quét dọn chuồng trại hàng ngày. • Xử lý nguồn chất thải: Xử lý chất thải chăn nuôi bằng hầm Biogas; Xử lý chất thải bằng ủ phân hữu cơ.	0.5 0.5 1
2	Vai trò thủy sản + Cung cấp nguồn thực phẩm có hàm lượng dinh dưỡng cao cho con người. + Cung cấp nguồn nguyên liệu cho xuất khẩu. + Tạo thêm công việc cho người lao động. + Cung cấp nguồn thức ăn cho chăn nuôi. + Đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí cho con người. + Các hoạt động thủy sản trên biển còn góp phần khẳng định chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc đối với các hoạt động trên biển của ngư dân.	0.5 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5



BGH kí duyệt

Khúc Thị Mỹ Hạnh

TTCM

Phạm Thị Hải Yến

NT/GV ra đề

Dương Thị Tươi

I. Trắc nghiệm (5 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Cần cho vật nuôi non bú sữa đầu càng sớm càng tốt vì?

- A. Sữa đầu có chứa kháng thể giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.
- B. Sữa đầu có chứa kháng sinh giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.
- C. Sữa đầu có chứa vaccine giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.
- D. Sữa đầu chứa nhiều calcium giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

Câu 2. Khu vực nào ở nước ta nuôi nhiều cá tra, cá ba sa để xuất khẩu?

- A. Đồng bằng sông Hồng.
- B. Đồng bằng Nam Trung Bộ.
- C. Đồng bằng sông Cửu Long.
- D. Đồng bằng sông Thái Bình

Câu 3. Khi vật nuôi mắc bệnh chữa trị không hết thì không nên làm việc nào dưới đây?

- A. Báo ngay cho cán bộ thú y đến khám
- B. Vệ sinh môi trường sạch sẽ
- C. Cách ly vật nuôi theo dõi thêm
- D. Bán ngay khi có thể

Câu 4. Thường xuyên tạo sự chuyển động của nước trong ao, đầm nuôi cá có ảnh hưởng đến tính chất nào của nước?

- A. Độ trong của nước
- B. Lượng khí oxygen hòa tan trong nước
- C. Muối hòa tan trong nước
- D. Nhiệt độ của nước

Câu 5. Trong các loài cá sau, loài nào không được coi là quý hiếm cần được bảo vệ?

- A. Cá Lăng
- B. Cá rô phi
- C. Cá Chình
- D. Cá Chém

Câu 6. Làm thế nào để phòng bệnh cho cá nuôi?

- A. Cho cá ăn nhiều thức ăn tinh, thức ăn giàu đạm để tăng cường sức đề kháng.
- B. Xử lý kịp thời những hiện tượng bất thường trong ao nuôi.
- C. Bổ sung nhiều thực vật thủy sinh vào ao nuôi cá
- D. Cải tạo xử lý tốt ao nuôi trước khi thả con giống cá và cho ăn đúng kỹ thuật.

Câu 7. Đầu không phải là vai trò của ngành thủy sản?

- A. Cung cấp sức kéo.
- B. Cung cấp thực phẩm cho con người.
- C. Cung cấp thức ăn cho chăn nuôi.
- D. Cung cấp nguyên liệu cho chế biến và xuất khẩu.

Câu 8. Gà từ 1 đến 3 tháng cần ăn mấy lần một ngày?

- A. 3 – 4 lần
- B. 2 lần
- C. 1 lần
- D. 5 lần

Câu 9. Việc nuôi thủy sản có giá trị kinh tế đem lại lợi ích nào?

- A. Giảm bớt sự ô nhiễm môi trường.
- B. Đem lại nguồn thu ngoại tệ cho địa phương và quốc gia.
- C. Cung cấp thực phẩm cho ngành chăn nuôi.
- D. Tận dụng được các nguồn thức ăn tự nhiên ở ruộng lúa, ao hồ, sông ngòi.

Câu 10. Vì sao nói nước ta có điều kiện thuận lợi để phát triển ngành nuôi thủy sản?

- A. Nước ta có diện tích trồng lúa bao phủ khắp cả nước.
- B. Người dân nước ta cần cù, chịu khó, ham học hỏi.
- C. Nước ta có nhiều giống thủy sản mới, lạ.
- D. Nước ta có bờ biển dài, vùng đặc quyền kinh tế rộng lớn.

Câu 11. Yêu cầu nào dưới đây là không chính xác khi chăn nuôi đực giống?

- A. Cho tinh dịch tốt về số lượng và chất lượng.

B. Càng to béo càng tốt.

C. Sức khỏe tốt nhất.

D. Cân nặng vừa đủ.

Câu 12. Nuôi thủy sản là nuôi các động vật dưới nước như?

A. Tôm, cá, vịt.

B. Tôm, cá, sò, ốc, lươn.

C. Lươn, ếch, ngỗng.

D. Cua, baba, rùa.

Câu 13. Ở nước ta, tỉnh nào nuôi tôm nhiều?

A. Tỉnh Đồng Nai.

B. Tỉnh An Giang.

C. Tỉnh Cà Mau.

D. Tỉnh Quảng Ninh.

Câu 14. Biện pháp nào dưới đây không đúng khi phòng, trị bệnh cho vật nuôi?

A. Tiêm phòng đầy đủ vắc xin

B. Cách li vật nuôi bị bệnh với vật nuôi khỏe

C. Vệ sinh môi trường sạch sẽ

D. Bán hoặc mổ thịt vật nuôi ốm

Câu 15. Để chọn cá giống thì ta nên chú ý vào những đặc điểm nào sau đây?

A. Đồng đều, khoẻ mạnh, không mang mầm bệnh, màu sắc tươi sáng

B. Đồng đều, khoẻ mạnh, màu sắc vừa phải, kích thước vừa phải

C. Đồng đều, khoẻ mạnh, mang ít mầm bệnh, màu sắc tươi sáng

D. Đồng đều, khoẻ mạnh, kích thước to, có đôi mắt sáng

Câu 16. Một số biện pháp bảo vệ môi trường thủy sản là?

A. Xử lý nguồn nước kết hợp với bảo vệ môi trường nuôi.

B. Xử lý nguồn nước kết hợp với chăm sóc môi trường nuôi.

C. Tận dụng hết nguồn nước, môi trường nuôi.

D. Xử lý nguồn nước kết hợp với quản lý môi trường nuôi.

Câu 17. Lốp độn chuồng gà dày bao nhiêu?

A. 5 cm

B. 5 – 10 cm

C. 15 – 20 cm

D. 10 – 15 cm

Câu 18. Trong các cách cho đực giống ăn sau đây, cách nào là đúng?

A. Cho ăn tự do, thức ăn chất lượng cao, giàu chất lipid.

B. Cho ăn tự do, thức ăn chất lượng cao, giàu chất đạm.

C. Cho ăn vừa đủ, thức ăn chất lượng cao, giàu chất đạm.

D. Cho ăn vừa đủ, thức ăn chất lượng cao, giàu lipid.

Câu 19. Thứ tự đúng ba giai đoạn của lợn cái sinh sản lần lượt là?

A. Giai đoạn hậu bị → Giai đoạn mang thai → Giai đoạn đẻ và nuôi con.

B. Giai đoạn mang thai → Giai đoạn hậu bị → Giai đoạn đẻ và nuôi con.

C. Giai đoạn mang thai → Giai đoạn đẻ và nuôi con → Giai đoạn hậu bị.

D. Giai đoạn hậu bị → Giai đoạn đẻ và nuôi con → Giai đoạn mang thai.

Câu 20. Cho cá ăn như thế nào để tránh lãng phí thức ăn và không gây ô nhiễm môi trường nuôi?

A. Phối hợp nhiều loại thức ăn và phối hợp bốn phân hữu cơ vào ao.

B. Cho lượng thức ăn nhiều

C. Cho lượng thức ăn vừa đủ, cho ăn nhiều lần và theo quy định.

D. Cho lượng thức ăn ít

II. Tự luận (5 điểm):

Câu 1(2 điểm). Ở gia đình em hay địa phương em đã thực hiện được các phương pháp bảo vệ môi trường trong chăn nuôi như thế nào?

Câu 2(3 điểm). Em hãy nêu các biện pháp bảo vệ môi trường nuôi thủy sản ?

----- **HẾT** -----

Mã đề 702

I. Trắc nghiệm (5đ): Mỗi câu trả lời đúng 0,25đ

Câu	01	02	03	04	05	06	07	08	09	10
Đáp án	A	C	D	B	B	D	A	A	B	D
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	B	B	C	D	A	D	D	C	A	C

II. Tự luận (5đ)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Ở địa phương em đã thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong chăn nuôi như sau: • Tắm cho vật nuôi. • Quét dọn chuồng trại hàng ngày. • Xử lý nguồn chất thải: Xử lý chất thải chăn nuôi bằng hầm Biogas; Xử lý chất thải bằng ủ phân hữu cơ.	0.5 0.5 1
2	Các biện pháp bảo vệ môi trường nuôi thủy sản: • Quản lý tốt chất thải, nước thải đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường lây lan dịch bệnh. • Thực hiện tốt các biện pháp quản lý, chăm sóc ao nuôi, đặc biệt là phòng chống dịch bệnh. • Khuyến khích các hộ nuôi thủy sản tăng cường áp dụng các tiến bộ kỹ thuật ứng dụng công nghệ cao trong nuôi trồng thủy sản thâm canh. • Thường xuyên tuyên truyền vận động người dân nâng cao ý thức bảo vệ môi trường nuôi thủy sản. • Hạn chế sử dụng kháng sinh hóa chất khuyến khích sử dụng các loại chế phẩm sinh học trong chăm sóc thủy sản và xử lý môi trường.	0.5 0.5 0.5 0.5 1

BGH kí duyệt

TTCM

NT/GV ra đề

Khúc Thị Mỹ Hạnh

Phạm Thị Hải Yến

Dương Thị Tươi

I. Trắc nghiệm (5 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Việc nuôi thủy sản có giá trị kinh tế đem lại lợi ích nào?

- A. Tận dụng được các nguồn thức ăn tự nhiên ở ruộng lúa, ao hồ, sông ngòi.
- B. Giảm bớt sự ô nhiễm môi trường.
- C. Cung cấp thực phẩm cho ngành chăn nuôi.
- D. Đem lại nguồn thu ngoại tệ cho địa phương và quốc gia.

Câu 2. Nuôi thủy sản là nuôi các động vật dưới nước như?

- A. Lươn, ếch, ngỗng.
- B. Cua, baba, rùa.
- C. Tôm, cá, sò, ốc, lươn.
- D. Tôm, cá, vịt.

Câu 3. Thứ tự đúng ba giai đoạn của lợn cái sinh sản lần lượt là?

- A. Giai đoạn hậu bị → Giai đoạn đẻ và nuôi con → Giai đoạn mang thai.
- B. Giai đoạn hậu bị → Giai đoạn mang thai → Giai đoạn đẻ và nuôi con.
- C. Giai đoạn mang thai → Giai đoạn đẻ và nuôi con → Giai đoạn hậu bị.
- D. Giai đoạn mang thai → Giai đoạn hậu bị → Giai đoạn đẻ và nuôi con.

Câu 4. Thường xuyên tạo sự chuyển động của nước trong ao, đầm nuôi cá có ảnh hưởng đến tính chất nào của nước?

- A. Lượng khí oxygen hòa tan trong nước
- B. Độ trong của nước
- C. Muối hòa tan trong nước
- D. Nhiệt độ của nước

Câu 5. Khi vật nuôi mắc bệnh chữa trị không hết thì *không* nên làm việc nào dưới đây?

- A. Báo ngay cho cán bộ thú y đến khám
- B. Vệ sinh môi trường sạch sẽ
- C. Cách ly vật nuôi theo dõi thêm
- D. Bán ngay khi có thể

Câu 6. Biện pháp nào dưới đây *không* đúng khi phòng, trị bệnh cho vật nuôi?

- A. Cách ly vật nuôi bị bệnh với vật nuôi khỏe
- B. Bán hoặc mổ thịt vật nuôi ốm
- C. Tiêm phòng đầy đủ vắc xin
- D. Vệ sinh môi trường sạch sẽ

Câu 7. Để chọn cá giống thì ta nên chú ý vào những đặc điểm nào sau đây?

- A. Đồng đều, khoẻ mạnh, kích thước to, có đôi mắt sáng
- B. Đồng đều, khoẻ mạnh, mang ít mầm bệnh, màu sắc tươi sáng
- C. Đồng đều, khoẻ mạnh, không mang mầm bệnh, màu sắc tươi sáng
- D. Đồng đều, khoẻ mạnh, màu sắc vừa phải, kích thước vừa phải

Câu 8. Cho cá ăn như thế nào để tránh lãng phí thức ăn và không gây ô nhiễm môi trường nuôi?

- A. Phối hợp nhiều loại thức ăn và phối hợp bón phân hữu cơ vào ao.
- B. Cho lượng thức ăn vừa đủ, cho ăn nhiều lần và theo quy định.
- C. Cho lượng thức ăn ít
- D. Cho lượng thức ăn nhiều

Câu 9. Trong các cách cho đực giống ăn sau đây, cách nào là đúng?

- A. Cho ăn vừa đủ, thức ăn chất lượng cao, giàu chất đạm.
- B. Cho ăn tự do, thức ăn chất lượng cao, giàu chất lipid.
- C. Cho ăn tự do, thức ăn chất lượng cao, giàu chất đạm.
- D. Cho ăn vừa đủ, thức ăn chất lượng cao, giàu lipid.

Câu 10. Vì sao nói nước ta có điều kiện thuận lợi để phát triển ngành nuôi thủy sản?

- A. Nước ta có nhiều giống thủy sản mới, lạ.
- B. Nước ta có bờ biển dài, vùng đặc quyền kinh tế rộng lớn.
- C. Nước ta có diện tích trồng lúa bao phủ khắp cả nước.
- D. Người dân nước ta cần cù, chịu khó, ham học hỏi.

Câu 11. Cần cho vật nuôi non bú sữa đầu càng sớm càng tốt vì?

- A. Sữa đầu có chứa kháng sinh giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.
- B. Sữa đầu có chứa vaccine giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.
- C. Sữa đầu chứa nhiều calcium giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.
- D. Sữa đầu có chứa kháng thể giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

Câu 12. Điều không phải là vai trò của ngành thủy sản?

- A. Cung cấp thức ăn cho chăn nuôi.
- B. Cung cấp thực phẩm cho con người.
- C. Cung cấp sức kéo.
- D. Cung cấp nguyên liệu cho chế biến và xuất khẩu.

Câu 13. Một số biện pháp bảo vệ môi trường thủy sản là?

- A. Xử lý nguồn nước kết hợp với bảo vệ môi trường nuôi.
- B. Tận dụng hết nguồn nước, môi trường nuôi.
- C. Xử lý nguồn nước kết hợp với quản lý môi trường nuôi.
- D. Xử lý nguồn nước kết hợp với chăm sóc môi trường nuôi.

Câu 14. Làm thế nào để phòng bệnh cho cá nuôi?

- A. Cho cá ăn nhiều thức ăn tinh, thức ăn giàu đạm để tăng cường sức đề kháng.
- B. Xử lý kịp thời những hiện tượng bất thường trong ao nuôi.
- C. Bổ sung nhiều thực vật thủy sinh vào ao nuôi cá
- D. Cải tạo xử lý tốt ao nuôi trước khi thả con giống cá và cho ăn đúng kỹ thuật.

Câu 15. Khu vực nào ở nước ta nuôi nhiều cá tra, cá ba sa để xuất khẩu?

- A. Đồng bằng sông Thái Bình
- B. Đồng bằng Nam Trung Bộ.
- C. Đồng bằng sông Hồng.
- D. Đồng bằng sông Cửu Long.

Câu 16. Gà từ 1 đến 3 tháng cần ăn mấy lần một ngày?

- A. 2 lần
- B. 5 lần
- C. 1 lần
- D. 3 – 4 lần

Câu 17. Trong các loài cá sau, loài nào không được coi là quý hiếm cần được bảo vệ?

- A. Cá Chêm
- B. Cá rô phi
- C. Cá lăng
- D. Cá chình

Câu 18. Yêu cầu nào dưới đây là không chính xác khi chăn nuôi đực giống?

- A. Cho tinh dịch tốt về số lượng và chất lượng.
- B. Cân nặng vừa đủ.
- C. Càng to béo càng tốt.
- D. Sức khỏe tốt nhất.

Câu 19. Ở nước ta, tỉnh nào nuôi tôm nhiều?

- A. Tỉnh Cà Mau.
- B. Tỉnh Quảng Ninh.
- C. Tỉnh An Giang.
- D. Tỉnh Đồng Nai.

Câu 20. Lớp đệm chuồng gà dày bao nhiêu?

- A. 5 – 10 cm
- B. 15 – 20 cm
- C. 5 cm
- D. 10 – 15 cm

II. Tự luận (5 điểm):

Câu 1(2 điểm). Ở gia đình em hay địa phương em đã thực hiện được các phương pháp bảo vệ môi trường trong chăn nuôi như thế nào?

Câu 2 (3 điểm). Em hãy nêu vai trò của thủy sản?

----- **HẾT** -----

Mã đề 703

I. Trắc nghiệm (5đ): Mỗi câu trả lời đúng 0,25đ

Câu	01	02	03	04	05	06	07	08	09	10
Đáp án	D	C	B	A	D	B	C	B	A	B
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	C	C	D	D	D	B	C	A	D

II. Tự luận (5đ)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Ở địa phương em đã thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong chăn nuôi như sau: • Tắm cho vật nuôi. • Quét dọn chuồng trại hàng ngày. • Xử lý nguồn chất thải: Xử lý chất thải chăn nuôi bằng hầm Biogas; Xử lý chất thải bằng ủ phân hữu cơ.	0.5 0.5 1
2	Vai trò thủy sản + Cung cấp nguồn thực phẩm có hàm lượng dinh dưỡng cao cho con người. + Cung cấp nguồn nguyên liệu cho xuất khẩu. + Tạo thêm công việc cho người lao động. + Cung cấp nguồn thức ăn cho chăn nuôi. + Đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí cho con người. + Các hoạt động thủy sản trên biển còn góp phần khẳng định chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc đối với các hoạt động trên biển của ngư dân.	0.5 0.5 0.5 0.5 0.5 0.5

BGH kí duyệt

TTCM

NT/GV ra đề

Khúc Thị Mỹ Hạnh

Phạm Thị Hải Yến

Dương Thị Tươi

I. Trắc nghiệm (5 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Nuôi thủy sản là nuôi các động vật dưới nước như?

A. Tôm, cá, sò, ốc, lươn.

B. Tôm, cá, vịt.

C. Cua, baba, rùa.

D. Lươn, ếch, ngỗng.

Câu 2. Để chọn cá giống thì ta nên chú ý vào những đặc điểm nào sau đây?

A. Đồng đều, khoẻ mạnh, không mang mầm bệnh, màu sắc tươi sáng

B. Đồng đều, khoẻ mạnh, mang ít mầm bệnh, màu sắc tươi sáng

C. Đồng đều, khoẻ mạnh, màu sắc vừa phải, kích thước vừa phải

D. Đồng đều, khoẻ mạnh, kích thước to, có đôi mắt sáng

Câu 3. Thường xuyên tạo sự chuyển động của nước trong ao, đầm nuôi cá có ảnh hưởng đến tính chất nào của nước?

A. Nhiệt độ của nước

B. Độ trong của nước

C. Lượng khí oxygen hòa tan trong nước

D. Muối hòa tan trong nước

Câu 4. Một số biện pháp bảo vệ môi trường thủy sản là?

A. Xử lý nguồn nước kết hợp với quản lý môi trường nuôi.

B. Xử lý nguồn nước kết hợp với chăm sóc môi trường nuôi.

C. Tận dụng hết nguồn nước, môi trường nuôi.

D. Xử lý nguồn nước kết hợp với bảo vệ môi trường nuôi.

Câu 5. Trong các cách cho đực giống ăn sau đây, cách nào là đúng?

A. Cho ăn vừa đủ, thức ăn chất lượng cao, giàu lipid.

B. Cho ăn vừa đủ, thức ăn chất lượng cao, giàu chất đạm.

C. Cho ăn tự do, thức ăn chất lượng cao, giàu chất lipid.

D. Cho ăn tự do, thức ăn chất lượng cao, giàu chất đạm.

Câu 6. Vì sao nói nước ta có điều kiện thuận lợi để phát triển ngành nuôi thủy sản?

A. Nước ta có bờ biển dài, vùng đặc quyền kinh tế rộng lớn.

B. Người dân nước ta cần cù, chịu khó, ham học hỏi.

C. Nước ta có diện tích trồng lúa bao phủ khắp cả nước.

D. Nước ta có nhiều giống thủy sản mới, lạ.

Câu 7. Trong các loài cá sau, loài nào không được coi là quý hiếm cần được bảo vệ?

A. Cá Lăng

B. Cá rô phi

C. Cá Chêm

D. Cá Chình

Câu 8. Gà từ 1 đến 3 tháng cần ăn mấy lần một ngày?

A. 1 lần

B. 2 lần

C. 3 – 4 lần

D. 5 lần

Câu 9. Thứ tự đúng ba giai đoạn của lợn cái sinh sản lần lượt là?

A. Giai đoạn hậu bị → Giai đoạn đẻ và nuôi con → Giai đoạn mang thai.

B. Giai đoạn mang thai → Giai đoạn đẻ và nuôi con → Giai đoạn hậu bị.

C. Giai đoạn hậu bị → Giai đoạn mang thai → Giai đoạn đẻ và nuôi con.

D. Giai đoạn mang thai → Giai đoạn hậu bị → Giai đoạn đẻ và nuôi con.

Câu 10. Cho cá ăn như thế nào để tránh lãng phí thức ăn và không gây ô nhiễm môi trường nuôi?

A. Cho lượng thức ăn nhiều

B. Cho lượng thức ăn vừa đủ, cho ăn nhiều lần và theo quy định.

C. Phối hợp nhiều loại thức ăn và phối hợp bón phân hữu cơ vào ao.

D. Cho lượng thức ăn ít

Câu 11. Khi vật nuôi mắc bệnh chữa trị không hết thì *không* nên làm việc nào dưới đây?

A. Cách ly vật nuôi theo dõi thêm

B. Bán ngay khi có thể

C. Báo ngay cho cán bộ thú y đến khám

D. Vệ sinh môi trường sạch sẽ

Câu 12. Ở nước ta, tỉnh nào nuôi tôm nhiều?

A. Tỉnh Quảng Ninh. B. Tỉnh An Giang.

C. Tỉnh Đồng Nai.

D. Tỉnh Cà Mau.

Câu 13. Khu vực nào ở nước ta nuôi nhiều cá tra, cá ba sa để xuất khẩu?

A. Đồng bằng sông Cửu Long.

B. Đồng bằng Nam Trung Bộ.

C. Đồng bằng sông Thái Bình

D. Đồng bằng sông Hồng.

Câu 14. Yêu cầu nào dưới đây là *không* chính xác khi chăn nuôi đực giống?

A. Cho tinh dịch tốt về số lượng và chất lượng.

B. Sức khỏe tốt nhất.

C. Cân nặng vừa đủ.

D. Càng to béo càng tốt.

Câu 15. Biện pháp nào dưới đây *không* đúng khi phòng, trị bệnh cho vật nuôi?

A. Cách ly vật nuôi bị bệnh với vật nuôi khỏe

B. Bán hoặc mổ thịt vật nuôi ốm

C. Tiêm phòng đầy đủ vắc xin

D. Vệ sinh môi trường sạch sẽ

Câu 16. Lốp đệm chuồng gà dày bao nhiêu?

A. 5 cm

B. 15 – 20 cm

C. 5 – 10 cm

D. 10 – 15 cm

Câu 17. Cần cho vật nuôi non bú sữa đầu càng sớm càng tốt vì?

A. Sữa đầu có chứa kháng sinh giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

B. Sữa đầu có chứa vaccine giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

C. Sữa đầu có chứa kháng thể giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

D. Sữa đầu chứa nhiều calcium giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

Câu 18. Làm thế nào để phòng bệnh cho cá nuôi?

A. Cho cá ăn nhiều thức ăn tinh, thức ăn giàu đạm để tăng cường sức đề kháng.

B. Bổ sung nhiều thực vật thủy sinh vào ao nuôi cá

C. Cải tạo xử lý tốt ao nuôi trước khi thả con giống cá và cho ăn đúng kỹ thuật.

D. Xử lý kịp thời những hiện tượng bất thường trong ao nuôi.

Câu 19. Việc nuôi thủy sản có giá trị kinh tế đem lại lợi ích nào?

A. Tận dụng được các nguồn thức ăn tự nhiên ở ruộng lúa, ao hồ, sông ngòi.

B. Giảm bớt sự ô nhiễm môi trường.

C. Đem lại nguồn thu ngoại tệ cho địa phương và quốc gia.

D. Cung cấp thực phẩm cho ngành chăn nuôi.

Câu 20. Điều *không* phải là vai trò của ngành thủy sản?

A. Cung cấp thực phẩm cho con người.

B. Cung cấp nguyên liệu cho chế biến và xuất khẩu.

C. Cung cấp sức kéo.

D. Cung cấp thức ăn cho chăn nuôi.

II. Tự luận (5 điểm):

Câu 1(2 điểm). Ở gia đình em hay địa phương em đã thực hiện được các phương pháp bảo vệ môi trường trong chăn nuôi như thế nào?

Câu 2(3 điểm). Em hãy nêu các biện pháp bảo vệ môi trường nuôi thủy sản ?

----- **HẾT** -----

Mã đề 704

I. Trắc nghiệm (5đ): Mỗi câu trả lời đúng 0,25đ

Câu	01	02	03	04	05	06	07	08	09	10
Đáp án	A	A	C	A	B	A	B	C	C	B
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	B	D	A	D	B	D	C	C	C	C

II. Tự luận (5đ)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Ở địa phương em đã thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong chăn nuôi như sau: • Tắm cho vật nuôi. • Quét dọn chuồng trại hàng ngày. • Xử lý nguồn chất thải: Xử lý chất thải chăn nuôi bằng hầm Biogas; Xử lý chất thải bằng ủ phân hữu cơ.	0.5 0.5 1
2	Các biện pháp bảo vệ môi trường nuôi thủy sản: • Quản lý tốt chất thải, nước thải đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường lây lan dịch bệnh. • Thực hiện tốt các biện pháp quản lí, chăm sóc ao nuôi, đặc biệt là phòng chống dịch bệnh. • Khuyến khích các hộ nuôi thủy sản tăng cường áp dụng các tiến bộ kỹ thuật ứng dụng công nghệ cao trong nuôi trồng thủy sản thâm canh. • Thường xuyên tuyên truyền vận động người dân nâng cao ý thức bảo vệ môi trường nuôi thủy sản. • Hạn chế sử dụng kháng sinh hóa chất khuyến khích sử dụng các loại chế phẩm sinh học trong chăm sóc thủy sản và xử lý môi trường.	0.5 0.5 0.5 0.5 1

BGH kí duyệt

TTCM

NT/GV ra đề

Khúc Thị Mỹ Hạnh

Phạm Thị Hải Yến

Dương Thị Tươi

I. Trắc nghiệm (5 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Đâu không phải là vai trò của ngành thủy sản?

- A. Cung cấp nguyên liệu cho chế biến và xuất khẩu.
- B. Cung cấp sức kéo.
- C. Cung cấp thực phẩm cho con người.
- D. Cung cấp thức ăn cho chăn nuôi.

Câu 2. Cần cho vật nuôi non bú sữa đầu càng sớm càng tốt vì?

- A. Sữa đầu có chứa kháng thể giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.
- B. Sữa đầu chứa nhiều calcium giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.
- C. Sữa đầu có chứa kháng sinh giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.
- D. Sữa đầu có chứa vaccine giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

Câu 3. Biện pháp nào dưới đây không đúng khi phòng, trị bệnh cho vật nuôi?

- A. Tiêm phòng đầy đủ vắc xin
- B. Cách li vật nuôi bị bệnh với vật nuôi khỏe
- C. Bán hoặc mổ thịt vật nuôi ốm
- D. Vệ sinh môi trường sạch sẽ

Câu 4. Việc nuôi thủy sản có giá trị kinh tế đem lại lợi ích nào?

- A. Tận dụng được các nguồn thức ăn tự nhiên ở ruộng lúa, ao hồ, sông ngòi.
- B. Đem lại nguồn thu ngoại tệ cho địa phương và quốc gia.
- C. Cung cấp thực phẩm cho ngành chăn nuôi.
- D. Giảm bớt sự ô nhiễm môi trường.

Câu 5. Thường xuyên tạo sự chuyển động của nước trong ao, đầm nuôi cá có ảnh hưởng đến tính chất nào của nước?

- A. Nhiệt độ của nước
- B. Muối hòa tan trong nước
- C. Độ trong của nước
- D. Lượng khí oxygen hòa tan trong nước

Câu 6. Một số biện pháp bảo vệ môi trường thủy sản là?

- A. Tận dụng hết nguồn nước, môi trường nuôi.
- B. Xử lý nguồn nước kết hợp với chăm sóc môi trường nuôi.
- C. Xử lý nguồn nước kết hợp với bảo vệ môi trường nuôi.
- D. Xử lý nguồn nước kết hợp với quản lý môi trường nuôi.

Câu 7. Nuôi thủy sản là nuôi các động vật dưới nước như?

- A. Lươn, ếch, ngỗng.
- B. Tôm, cá, vịt.
- C. Tôm, cá, sò, ốc, lươn.
- D. Cua, baba, rùa.

Câu 8. Gà từ 1 đến 3 tháng cần ăn mấy lần một ngày?

- A. 3 – 4 lần
- B. 5 lần
- C. 2 lần
- D. 1 lần

Câu 9. Ở nước ta, tỉnh nào nuôi tôm nhiều?

- A. Tỉnh Đồng Nai.
- B. Tỉnh Cà Mau.
- C. Tỉnh Quảng Ninh.
- D. Tỉnh An Giang.

Câu 10. Trong các cách cho đực giống ăn sau đây, cách nào là đúng?

- A. Cho ăn vừa đủ, thức ăn chất lượng cao, giàu lipid.
- B. Cho ăn vừa đủ, thức ăn chất lượng cao, giàu chất đạm.
- C. Cho ăn tự do, thức ăn chất lượng cao, giàu chất lipid.
- D. Cho ăn tự do, thức ăn chất lượng cao, giàu chất đạm.

- Câu 11. Vì sao nói nước ta có điều kiện thuận lợi để phát triển ngành nuôi thủy sản?**
- Nước ta có bờ biển dài, vùng đặc quyền kinh tế rộng lớn.
 - Nước ta có diện tích trồng lúa bao phủ khắp cả nước.
 - Người dân nước ta cần cù, chịu khó, ham học hỏi.
 - Nước ta có nhiều giống thủy sản mới, lạ.
- Câu 12. Làm thế nào để phòng bệnh cho cá nuôi?**
- Cho cá ăn nhiều thức ăn tinh, thức ăn giàu đạm để tăng cường sức đề kháng.
 - Cải tạo xử lý tốt ao nuôi trước khi thả con giống cá và cho ăn đúng kỹ thuật.
 - Xử lý kịp thời những hiện tượng bất thường trong ao nuôi.
 - Bổ sung nhiều thực vật thủy sinh vào ao nuôi cá
- Câu 13. Yêu cầu nào dưới đây là không chính xác khi chăn nuôi đực giống?**
- Càng to béo càng tốt.
 - Cho tinh dịch tốt về số lượng và chất lượng.
 - Cân nặng vừa đủ.
 - Sức khỏe tốt nhất.
- Câu 14. Khi vật nuôi mắc bệnh chữa trị không hết thì không nên làm việc nào dưới đây?**
- Cách ly vật nuôi theo dõi thêm
 - Báo ngay cho cán bộ thú y đến khám
 - Bán ngay khi có thể
 - Vệ sinh môi trường sạch sẽ
- Câu 15. Lốp độn chuồng gà dày bao nhiêu?**
- 5 – 10 cm
 - 5 cm
 - 15 – 20 cm
 - 10 – 15 cm
- Câu 16. Để chọn cá giống thì ta nên chú ý vào những đặc điểm nào sau đây?**
- Đồng đều, khỏe mạnh, không mang mầm bệnh, màu sắc tươi sáng
 - Đồng đều, khỏe mạnh, kích thước to, có đôi mắt sáng
 - Đồng đều, khỏe mạnh, mang ít mầm bệnh, màu sắc tươi sáng
 - Đồng đều, khỏe mạnh, màu sắc vừa phải, kích thước vừa phải
- Câu 17. Cho cá ăn như thế nào để tránh lãng phí thức ăn và không gây ô nhiễm môi trường nuôi?**
- Phối hợp nhiều loại thức ăn và phối hợp bón phân hữu cơ vào ao.
 - Cho lượng thức ăn vừa đủ, cho ăn nhiều lần và theo quy định.
 - Cho lượng thức ăn nhiều
 - Cho lượng thức ăn ít
- Câu 18. Trong các loài cá sau, loài nào không được coi là quý hiếm cần được bảo vệ?**
- Cá Chình
 - Cá Chêm
 - Cá rô phi
 - Cá Lăng
- Câu 19. Khu vực nào ở nước ta nuôi nhiều cá tra, cá ba sa để xuất khẩu?**
- Đồng bằng sông Thái Bình
 - Đồng bằng sông Hồng.
 - Đồng bằng sông Cửu Long.
 - Đồng bằng Nam Trung Bộ.
- Câu 20. Thứ tự đúng ba giai đoạn của lợn cái sinh sản lần lượt là?**
- Giai đoạn mang thai → Giai đoạn hậu bị → Giai đoạn đẻ và nuôi con.
 - Giai đoạn hậu bị → Giai đoạn mang thai → Giai đoạn đẻ và nuôi con.
 - Giai đoạn hậu bị → Giai đoạn đẻ và nuôi con → Giai đoạn mang thai.
 - Giai đoạn mang thai → Giai đoạn đẻ và nuôi con → Giai đoạn hậu bị.

II. Tự luận (5 điểm):

Câu 1(2 điểm). Ở gia đình em hay địa phương em đã thực hiện được các phương pháp bảo vệ môi trường trong chăn nuôi như thế nào?

Câu 2 (3 điểm). Em hãy nêu vai trò của thủy sản?

----- **HẾT** -----

Mã đề 705

I. Trắc nghiệm (5đ): Mỗi câu trả lời đúng 0,25đ

Câu	01	02	03	04	05	06	07	08	09	10
Đáp án	B	A	C	B	D	D	C	A	B	B
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	B	A	C	D	A	B	C	C	B

II. Tự luận (5đ)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Ở địa phương em đã thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong chăn nuôi như sau: • Tắm cho vật nuôi. • Quét dọn chuồng trại hàng ngày. • Xử lý nguồn chất thải: Xử lý chất thải chăn nuôi bằng hầm Biogas; Xử lý chất thải bằng ủ phân hữu cơ.	0.5 0.5 1
2	Vai trò thủy sản + Cung cấp nguồn thực phẩm có hàm lượng dinh dưỡng cao cho con người. + Cung cấp nguồn nguyên liệu cho xuất khẩu. + Tạo thêm công việc cho người lao động. + Cung cấp nguồn thức ăn cho chăn nuôi. + Đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí cho con người. + Các hoạt động thủy sản trên biển còn góp phần khẳng định chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc đối với các hoạt động trên biển của ngư dân.	0.5 0.5 0.5 0.5 0.5

BGH kí duyệt

TTCM

NT/GV ra đề

Khúc Thị Mỹ Hạnh

Phạm Thị Hải Yến

Dương Thị Tươi

I. Phần trắc nghiệm (5 điểm): Ghi vào phiếu chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1. Ý nào sau đây là hoạt động cộng đồng?

- A. Giúp mẹ dọn rác trong sân. B. Hàng ngày tập thể dục đều đặn.
C. Chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ. D. Đưa bạn đến trường mỗi ngày.

Câu 2. Hiệu ứng nhà kính không có tác động nào sau đây?

- A. Xói mòn đất B. Gây lũ lụt
C. Tăng độ phì nhiêu cho đất D. Gây hạn hán

Câu 3. Nhóm nào thuộc “Hoạt động văn hóa” trong cộng đồng?

- A. Lễ hội quê hương, tham gia biểu diễn văn nghệ cho các hoạt động ở địa phương.
B. Thiện nguyện, hiến máu.
C. Vệ sinh khu vực nơi em ở.
D. Tham gia hoạt động ở các không gian chung: trung tâm thương mại, trường học.

Câu 4. Yêu cầu lắng nghe tích cực khi tiếp nhận những ý kiến đóng góp từ người thân trong gia đình là

- A. không chú ý làm việc khác. B. dừng mọi việc để tập trung lắng nghe.
C. không tập trung. D. vừa lắng nghe vừa làm việc khác.

Câu 5. Xác định những việc làm nào có thể làm để bảo vệ môi trường nơi tham quan và chuẩn bị các vật liệu cần thiết?

- A. Phát huy truyền thống trồng uống nước nhớ nguồn.
B. Lắng nghe và học hỏi tất cả mọi người
C. Trồng cây xanh: cây non, xẻng, bình tưới nước, phân bón.
D. Tăng cường sử dụng túi nilon và các đồ dùng làm bằng nhựa.

Câu 6. Đây là vấn đề nảy sinh trong gia đình?

- A. Cùng trò chuyện sau bữa cơm tối. B. Bố mẹ ít quan tâm đến con cái.
C. Mọi người động viên, an ủi nhau. D. Chăm sóc sức khỏe khi bị ốm.

Câu 7. Mục tiêu của hoạt động “Giọt hồng ước mơ” là gì?

- A. Chữa các bệnh về máu.
B. Khám sức khỏe định kì.
C. Chữa bệnh miễn phí
D. Hiến máu nhân đạo, lưu trữ máu để cứu sống bệnh nhân.

Câu 8. Nghề nào dưới đây không phải nghề truyền thống:

- A. Nghề làm đồng hồ B. Nghề làm gốm
C. Nghề dệt lụa D. Nghề làm trống

Câu 9. Trong các hành động sau: (1) Lắng nghe, học hỏi từ tất cả mọi người (2) Không chơi với người khuyết tật (3) Cởi mở, tiếp nhận cái khác với mình (4) Nhìn nhận vẻ đẹp, điểm tích cực của sự khác biệt (5) Cười nhạo người nói giọng địa phương. Hành động nào thể hiện tôn trọng sự khác biệt?

- A. 1,3,4 B. 1,3,5 C. 2,3,4 D. 1,2,5

Câu 10. Những ai có thể tham gia vào các hoạt động cộng đồng?

- A. Chỉ người từ 18 tuổi trở lên
B. Chỉ dành cho những người có kinh tế ổn định
C. Chỉ dành cho những người có chức quyền trong xã hội.
D. Tất cả những ai có nhu cầu tham gia.

Câu 11. Hành vi nào sau đây thể hiện ứng xử có văn hóa trong cộng đồng?

- A. Mặc váy ngắn, áo ba lỗ khi đi lễ chùa B. Khắc nhỏ bùa bái nơi công cộng

C. Bật nhạc, loa to vào tối muộn

D. Xếp hàng khi thanh toán ở siêu thị

Câu 12. Hành động nào *không* nên làm trong quá trình tham gia hoạt động thiện nguyện?

A. Có thái độ khiêm nhã, coi thường người nhận quà.

B. Lựa chọn quần áo, quà tặng phù hợp với đối tượng được tặng

C. Ân cần, nhẹ nhàng với người được trao tặng

D. Vệ sinh sạch sẽ, sắp xếp ngăn nắp quà tặng trước khi gửi tặng

Câu 13. Hoạt động nào dưới đây *không* phải là hoạt động thiện nguyện?

A. Tham gia các hoạt động gây quỹ ủng hộ người có hoàn cảnh khó khăn.

B. Trồng rau, nuôi gà giúp gia đình.

C. Giúp đỡ người già neo đơn.

D. Tặng lương thực, thực phẩm cho người ở vùng lũ lụt.

Câu 14. Khi người thân làm sai một chuyện gì đó, em sẽ làm gì?

A. Động viên, giúp người thân nhận ra lỗi sai và sửa sai.

B. Không nói chuyện.

C. Trách mắng khi người thân làm sai.

D. Chế giễu, trêu chọc khi người thân làm sai.

Câu 15. Hoạt động thiện nguyện là gì?

A. Hành động thể hiện được tình cảm cao đẹp giữa người với người.

B. Lời nói thể hiện được tình cảm giữa người với người trong hoàn cảnh sung túc.

C. Hành động thể hiện được tình cảm cao đẹp giữa người với người trong hoàn cảnh khó khăn.

D. Hành động sẻ chia giữa người với người trong mọi hoàn cảnh.

Câu 16. Điều *không* phải là truyền thống đáng tự hào của địa phương?

A. Cần cù lao động

B. Hiếu học

C. Nhân đạo

D. Kì thị

Câu 17. Khi nhận thấy việc học tập có phần sa sút, ba mẹ nhắc nhở em sẽ làm gì?

A. Lắng nghe và cho qua.

B. Cãi lại.

C. Lắng nghe và thay đổi, nếu có khó khăn sẽ nhờ ba mẹ giúp đỡ, hỗ trợ.

D. Bỏ đi chỗ khác, không quan tâm.

Câu 18. Khi người thân trong gia đình gặp chuyện buồn, em sẽ làm gì?

A. Không nói chuyện.

B. An ủi, động viên.

C. Trêu chọc.

D. Trách mắng.

Câu 19. Trong các việc làm sau: (1) Mua sắm vừa đủ (2) Không sử dụng lãng phí điện (3) Tái chế các vật liệu chai nhựa (4) Mua sắm thỏa thích (5) Thường xuyên vay nợ (6) Để dành tiền mỗi ngày. Việc làm nào giúp tiết kiệm tiền?

A. 2,3,5,6

B. 1,2,3,4

C. 3,4,5,6

D. 1,2,3,6

Câu 20. Để làm giảm biến đổi khí hậu cần phải:

A. Xây dựng thêm nhiều các nhà máy công nghiệp.

B. Bảo vệ rừng, tăng cường trồng và chăm sóc cây.

C. Sử dụng nhiều các loại nhiên liệu.

D. Sử dụng nhiều phương tiện giao thông.

II. Phần tự luận (5 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Em hãy nêu một số ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất.

Câu 2 (2 điểm): Hãy chia sẻ về những hoạt động thiện nguyện mà em đã từng tham gia và cảm xúc của em khi tham gia các hoạt động đó.

Câu 3 (1 điểm): Tình huống: Lớp em có một bạn học sinh mới chuyển đến. Bạn ấy có nước da đen và nói giọng địa phương nên thường bị một số bạn trong lớp trêu chọc. Em sẽ xử lý tình huống trên như thế nào?

I. Phần trắc nghiệm: Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	C	C	A	B	C	B	D	A	A	D
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	A	B	A	C	D	C	B	D	B

II. Phần tự luận

Câu	Nội dung cần đạt	Điểm
Câu 1 (2 điểm)	Hiệu ứng nhà kính gây ra những ảnh hưởng lớn đến sự sống trên trái đất:	0,75 điểm
	- Về khí hậu: Gây ra những hiện tượng thời tiết cực đoan và bất thường. Sự nóng lên toàn cầu, nhiều vùng bị ngập lụt, sạt lở, nhiều vùng bị hạn hán.....	0,75 điểm
	- Về cảnh quan thiên nhiên: Khi trái đất nóng lên + băng tan → nhiều vùng bị biển xâm lấn. + diện tích rừng bị thu hẹp do cháy rừng tự phát vì nắng nóng.... - Về sức khỏe con người: hệ miễn dịch của con người bị suy giảm, nhiều loại bệnh mới xuất hiện, bùng phát dịch bệnh.....	0,5 điểm
Câu 2 (2 điểm)	- Một số gợi ý: + Quên góp đồ dùng, sách vở, tiền ủng hộ nhân dân vùng bị thiên tai. + Đi thăm và tặng quà cho người già không nơi nương tựa ở địa phương.	1,0 điểm
	- HS cần nêu đc đây là một hoạt động ý nghĩa, có ảnh hưởng tích cực tới cộng đồng. HS cảm thấy tự hào khi tham gia các hoạt động này. Hoạt động thiện nguyện giúp học sinh học được nhiều kĩ năng mới, hoàn thiện bản thân	1,0 điểm
Câu 3 (1 điểm)	Gợi ý cách xử lý: - Em sẽ khuyên ngăn các bạn trong lớp không nên trêu chọc bạn, phải tôn trọng những điểm khác biệt ở bạn. - Làm quen, nói chuyện và rủ bạn học sinh mới tham gia vào các hoạt động của lớp để bạn dễ hòa nhập với lớp. - Nếu hs nêu biện pháp khác, hợp lý vẫn cho điểm	1,0 điểm



BGH duyệt

★*Ngô Thị Bích Liên*

Nhóm trưởng

Nguyễn Thị Diệu Hà

I. Phần trắc nghiệm (5 điểm): Ghi vào phiếu chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1. Ý nào sau đây là hoạt động cộng đồng?

- A. Hàng ngày tập thể dục đều đặn. B. Giúp mẹ dọn rác trong sân.
C. Chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ. D. Đưa bạn đến trường mỗi ngày.

Câu 2. Hoạt động thiện nguyện là gì?

- A. Hành động thể hiện được tình cảm cao đẹp giữa người với người trong hoàn cảnh khó khăn.
B. Hành động thể hiện được tình cảm cao đẹp giữa người với người.
C. Lời nói thể hiện được tình cảm giữa người với người trong hoàn cảnh sung túc.
D. Hành động sẻ chia giữa người với người trong mọi hoàn cảnh.

Câu 3. Nghề nào dưới đây *không* phải nghề truyền thống:

- A. Nghề dệt lụa B. Nghề làm đồng hồ
C. Nghề làm trống D. Nghề làm gốm

Câu 4. Trong các việc làm sau: (1) Mua sắm vừa đủ (2) Không sử dụng lãng phí điện (3) Tái chế các vật liệu chai nhựa (4) Mua sắm thỏa thích (5) Thường xuyên vay nợ (6) Để dành tiền mỗi ngày. Việc làm nào giúp tiết kiệm tiền?

- A. 1,2,3,6 B. 2,3,5,6 C. 3,4,5,6 D. 1,2,3,4

Câu 5. Hiệu ứng nhà kính *không* có tác động nào sau đây?

- A. Gây lũ lụt B. Tăng độ phì nhiêu cho đất
C. Xói mòn đất D. Gây hạn hán

Câu 6. Mục tiêu của hoạt động “Giọt hồng ước mơ” là gì?

- A. Khám sức khỏe định kì.
B. Chữa bệnh miễn phí
C. Hiến máu nhân đạo, lưu trữ máu để cứu sống bệnh nhân.
D. Chữa các bệnh về máu.

Câu 7. Khi nhận thấy việc học tập có phần sa sút, ba mẹ nhắc nhở em sẽ làm gì?

- A. Lắng nghe và cho qua.
B. Cãi lại.
C. Lắng nghe và thay đổi, nếu có khó khăn sẽ nhờ ba mẹ giúp đỡ, hỗ trợ.
D. Bỏ đi chỗ khác, không quan tâm.

Câu 8. Hoạt động nào dưới đây *không* phải là hoạt động thiện nguyện?

- A. Tham gia các hoạt động gây quỹ ủng hộ người có hoàn cảnh khó khăn.
B. Tặng lương thực, thực phẩm cho người ở vùng lũ lụt.
C. Giúp đỡ người già neo đơn.
D. Trồng rau, nuôi gà giúp gia đình.

Câu 9. Yêu cầu lắng nghe tích cực khi tiếp nhận những ý kiến đóng góp từ người thân trong gia đình là

- A. không tập trung. B. dừng mọi việc để tập trung lắng nghe.
C. vừa lắng nghe vừa làm việc khác. D. không chú ý làm việc khác.

Câu 10. Khi người thân làm sai một chuyện gì đó, em sẽ làm gì?

- A. Trách mắng khi người thân làm sai.
B. Không nói chuyện.
C. Chế giễu, trêu chọc khi người thân làm sai.
D. Động viên, giúp người thân nhận ra lỗi sai và sửa sai.

Câu 11. Để làm giảm biến đổi khí hậu cần phải:

- A. Sử dụng nhiều các loại nhiên liệu.

B. Xây dựng thêm nhiều các nhà máy công nghiệp.

C. Sử dụng nhiều phương tiện giao thông.

D. Bảo vệ rừng, tăng cường trồng và chăm sóc cây.

Câu 12. Hành động nào *không* nên làm trong quá trình tham gia hoạt động thiện nguyện?

A. Ân cần, nhẹ nhàng với người được trao tặng

B. Lựa chọn quần áo, quà tặng phù hợp với đối tượng được tặng

C. Có thái độ khiếm nhã, coi thường người nhận quà.

D. Vệ sinh sạch sẽ, sắp xếp ngăn nắp quà tặng trước khi gửi tặng

Câu 13. Hành vi nào sau đây thể hiện ứng xử có văn hóa trong cộng đồng?

A. Bất nhạc, loa to vào tối muộn

B. Mặc váy ngắn, áo ba lỗ khi đi lễ chùa

C. Khắc nhổ bừa bãi nơi công cộng

D. Xếp hàng khi thanh toán ở siêu thị

Câu 14. Xác định những việc làm nào có thể làm để bảo vệ môi trường nơi tham quan và chuẩn bị các vật liệu cần thiết?

A. Tăng cường sử dụng túi nilon và các đồ dùng làm bằng nhựa.

B. Phát huy truyền thống trồng uống nước nhớ nguồn.

C. Trồng cây xanh: cây non, xẻng, bình tưới nước, phân bón.

D. Lắng nghe và học hỏi tất cả mọi người

Câu 15. Đây là vấn đề nảy sinh trong gia đình?

A. Mọi người động viên, an ủi nhau.

B. Cùng trò chuyện sau bữa cơm tối.

C. Chăm sóc sức khỏe khi bị ốm.

D. Bố mẹ ít quan tâm đến con cái.

Câu 16. Nhóm nào thuộc “Hoạt động văn hóa” trong cộng đồng?

A. Lễ hội quê hương, tham gia biểu diễn văn nghệ cho các hoạt động ở địa phương.

B. Thiện nguyện, hiến máu.

C. Vệ sinh khu vực nơi em ở.

D. Tham gia hoạt động ở các không gian chung: trung tâm thương mại, trường học.

Câu 17. Khi người thân trong gia đình gặp chuyện buồn, em sẽ làm gì?

A. Trêu chọc.

B. An ủi, động viên.

C. Trách mắng.

D. Không nói chuyện.

Câu 18. Trong các hành động sau: (1) Lắng nghe, học hỏi từ tất cả mọi người (2) Không chơi với người khuyết tật (3) Cởi mở, tiếp nhận cái khác với mình (4) Nhìn nhận vẻ đẹp, điểm tích cực của sự khác biệt (5) Cười nhạo người nói giọng địa phương. Hành động nào thể hiện tôn trọng sự khác biệt?

A. 1,3,5

B. 1,3,4

C. 1,2,5

D. 2,3,4

Câu 19. Đây *không* phải là truyền thống đáng tự hào của địa phương?

A. Kì thi

B. Cần cù lao động

C. Nhân đạo

D. Hiếu học

Câu 20. Những ai có thể tham gia vào các hoạt động cộng đồng?

A. Tất cả những ai có nhu cầu tham gia.

B. Chỉ dành cho những người có chức quyền trong xã hội.

C. Chỉ dành cho những người có kinh tế ổn định

D. Chỉ người từ 18 tuổi trở lên

II. Phần tự luận (5 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Em hãy kể tên những việc làm thể hiện giao tiếp ứng xử có văn hóa trong cộng đồng.

Câu 2 (2 điểm): Em hãy nêu những biện pháp làm giảm hiệu ứng nhà kính?

Câu 3 (1 điểm): Khi tham gia hoạt động thiện nguyện, mọi người đều vui vẻ giúp đỡ lẫn nhau.

Bạn Nhung tham gia cũng nhóm với Hải nhưng chỉ đứng ngó nghiêng không làm gì. Nếu em là Hải trong trường hợp trên em sẽ ứng xử như thế nào?

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
Năm học 2023 – 2024
Mã đề 702

HƯỚNG DẪN CHẤM
KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
HƯỚNG NGHIỆP – KHỐI 7
Thời gian: 60 phút

I. Phần trắc nghiệm: Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	C	A	B	A	B	C	C	D	B	D
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	C	D	C	D	A	B	B	A	A

II. Phần tự luận

Câu	Nội dung cần đạt	Điểm
Câu 1 (2 điểm)	- Một số gợi ý: + Đi nhẹ, nói khẽ nơi công cộng + Xếp hàng trật tự nơi công cộng + Giữ gìn cảnh quan nơi công cộng + Lịch sự, vui vẻ khi giao tiếp + Lựa chọn trang phục phù hợp nơi công cộng,... - Nếu hs nêu hành vi khác, hợp lý vẫn cho điểm - HS nêu tối thiểu 4 hành vi, mỗi hành vi đúng 0,5 điểm	2 điểm
Câu 2 (2 điểm)	- Một số gợi ý: + Tiết kiệm điện, nước,... + Trồng nhiều cây xanh + Hạn chế sử dụng túi nilon + Tuyên truyền, vận động cộng đồng,... - Nếu hs nêu biện pháp khác, hợp lý vẫn cho điểm - HS nêu tối thiểu 4 biện pháp, mỗi biện pháp đúng 0,5 điểm	2 điểm
Câu 3 (1 điểm)	Gợi ý cách xử lý: Có thể nói to hồ hào: “Các bạn ơi, chúng mình cùng nhau làm việc thôi” Việc làm này vừa để nhắc nhở bạn Nhung, đồng thời không làm bạn Nhung ngượng ngùng, bắt tay vào làm cùng mọi người. - Nếu hs nêu biện pháp khác, hợp lý vẫn cho điểm	1,0 điểm



BGH duyệt

Ngô Thị Bích Liên

Nhóm trưởng

Nguyễn Thị Diệu Hà

I. Phần trắc nghiệm (5 điểm): Ghi vào phiếu chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1. Yêu cầu lắng nghe tích cực khi tiếp nhận những ý kiến đóng góp từ người thân trong gia đình là

- A. không tập trung. B. không chú ý làm việc khác.
C. vừa lắng nghe vừa làm việc khác. D. dừng mọi việc để tập trung lắng nghe.

Câu 2. Khi nhận thấy việc học tập có phần sa sút, ba mẹ nhắc nhở em sẽ làm gì?

- A. Lắng nghe và thay đổi, nếu có khó khăn sẽ nhờ ba mẹ giúp đỡ, hỗ trợ.
B. Bỏ đi chỗ khác, không quan tâm.
C. Lắng nghe và cho qua.
D. Cãi lại.

Câu 3. Hành động nào *không* nên làm trong quá trình tham gia hoạt động thiện nguyện?

- A. Ân cần, nhẹ nhàng với người được trao tặng
B. Vệ sinh sạch sẽ, sắp xếp ngăn nắp quà tặng trước khi gửi tặng
C. Có thái độ khiêm nhã, coi thường người nhận quà.
D. Lựa chọn quần áo, quà tặng phù hợp với đối tượng được tặng

Câu 4. Điều *không* phải là truyền thống đáng tự hào của địa phương?

- A. Hiếu học B. Kì thị C. Cần cù lao động D. Nhân đạo

Câu 5. Những ai có thể tham gia vào các hoạt động cộng đồng?

- A. Chỉ người từ 18 tuổi trở lên
B. Tất cả những ai có nhu cầu tham gia.
C. Chỉ dành cho những người có kinh tế ổn định
D. Chỉ dành cho những người có chức quyền trong xã hội.

Câu 6. Xác định những việc làm nào có thể làm để bảo vệ môi trường nơi tham quan và chuẩn bị các vật liệu cần thiết?

- A. Phát huy truyền thống trồng uống nước nhớ nguồn.
B. Tăng cường sử dụng túi nilon và các đồ dùng làm bằng nhựa.
C. Trồng cây xanh: cây non, xẻng, bình tưới nước, phân bón.
D. Lắng nghe và học hỏi tất cả mọi người

Câu 7. Ý nào sau đây là hoạt động cộng đồng?

- A. Chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ. B. Hàng ngày tập thể dục đều đặn.
C. Giúp mẹ dọn rác trong sân. D. Đưa bạn đến trường mỗi ngày.

Câu 8. Nghề nào dưới đây *không* phải nghề truyền thống:

- A. Nghề làm trống B. Nghề làm gốm
C. Nghề dệt lụa D. Nghề làm đồng hồ

Câu 9. Để làm giảm biến đổi khí hậu cần phải:

- A. Bảo vệ rừng, tăng cường trồng và chăm sóc cây.
B. Sử dụng nhiều phương tiện giao thông.
C. Sử dụng nhiều các loại nhiên liệu.
D. Xây dựng thêm nhiều các nhà máy công nghiệp.

Câu 10. Hiệu ứng nhà kính *không* có tác động nào sau đây?

- A. Xói mòn đất B. Gây hạn hán
C. Gây lũ lụt D. Tăng độ phì nhiêu cho đất

Câu 11. Hoạt động thiện nguyện là gì?

- A. Hành động thể hiện được tình cảm cao đẹp giữa người với người.
B. Hành động thể hiện được tình cảm cao đẹp giữa người với người trong hoàn cảnh khó khăn.

- C. Hành động sẽ chia giữa người với người trong mọi hoàn cảnh.
D. Lời nói thể hiện được tình cảm giữa người với người trong hoàn cảnh sung túc.
- Câu 12. Trong các việc làm sau:** (1) Mua sắm vừa đủ (2) Không sử dụng lãng phí điện (3) Tái chế các vật liệu chai nhựa (4) Mua sắm thỏa thích (5) Thường xuyên vay nợ (6) Để dành tiền mỗi ngày. **Việc làm nào giúp tiết kiệm tiền?**
- A. 3,4,5,6 B. 1,2,3,6 C. 2,3,5,6 D. 1,2,3,4
- Câu 13. Khi người thân trong gia đình gặp chuyện buồn, em sẽ làm gì?**
- A. Trách mắng. B. Trêu chọc.
C. Không nói chuyện. D. An ủi, động viên.
- Câu 14. Trong các hành động sau:** (1) Lắng nghe, học hỏi từ tất cả mọi người (2) Không chơi với người khuyết tật (3) Cởi mở, tiếp nhận cái khác với mình (4) Nhìn nhận vẻ đẹp, điểm tích cực của sự khác biệt (5) Cười nhạo người nói giọng địa phương. **Hành động nào thể hiện tôn trọng sự khác biệt?**
- A. 2,3,4 B. 1,2,5 C. 1,3,4 D. 1,3,5
- Câu 15. Nhóm nào thuộc “Hoạt động văn hóa” trong cộng đồng?**
- A. Tham gia hoạt động ở các không gian chung: trung tâm thương mại, trường học.
B. Lễ hội quê hương, tham gia biểu diễn văn nghệ cho các hoạt động ở địa phương.
C. Vệ sinh khu vực nơi em ở.
D. Thiện nguyện, hiến máu.
- Câu 16. Mục tiêu của hoạt động “Giọt hồng ước mơ” là gì?**
- A. Hiến máu nhân đạo, lưu trữ máu để cứu sống bệnh nhân.
B. Khám sức khỏe định kì.
C. Chữa bệnh miễn phí
D. Chữa các bệnh về máu.
- Câu 17. Khi người thân làm sai một chuyện gì đó, em sẽ làm gì?**
- A. Động viên, giúp người thân nhận ra lỗi sai và sửa sai.
B. Không nói chuyện.
C. Chế giễu, trêu chọc khi người thân làm sai.
D. Trách mắng khi người thân làm sai.
- Câu 18. Hành vi nào sau đây thể hiện ứng xử có văn hóa trong cộng đồng?**
- A. Khắc nhổ bữa bãi nơi công cộng B. Mặc váy ngắn, áo ba lỗ khi đi lễ chùa
C. Xếp hàng khi thanh toán ở siêu thị D. Bật nhạc, loa to vào tối muộn
- Câu 19. Điều là vấn đề nảy sinh trong gia đình?**
- A. Mọi người động viên, an ủi nhau. B. Cùng trò chuyện sau bữa cơm tối.
C. Chăm sóc sức khỏe khi bị ốm. D. Bố mẹ ít quan tâm đến con cái.
- Câu 20. Hoạt động nào dưới đây không phải là hoạt động thiện nguyện?**
- A. Tham gia các hoạt động gây quỹ ủng hộ người có hoàn cảnh khó khăn.
B. Tặng lương thực, thực phẩm cho người ở vùng lũ lụt.
C. Trồng rau, nuôi gà giúp gia đình.
D. Giúp đỡ người già neo đơn.

II. Phần tự luận (5 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Em hãy nêu một số ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất.

Câu 2 (2 điểm): Hãy chia sẻ về những hoạt động thiện nguyện mà em đã từng tham gia và cảm xúc của em khi tham gia các hoạt động đó.

Câu 3 (1 điểm): Tình huống: Lớp em có một bạn học sinh mới chuyển đến. Bạn ấy có nước da đen và nói giọng địa phương nên thường bị một số bạn trong lớp trêu chọc.
Em sẽ xử lý tình huống trên như thế nào?

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM

Năm học 2023 – 2024

Mã đề 703

HƯỚNG DẪN CHẤM
KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
HƯỚNG NGHIỆP – KHỐI 7
Thời gian: 60 phút

I. Phần trắc nghiệm: Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	D	A	C	B	B	C	A	D	A	D
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	B	B	D	C	B	A	A	C	D	C

II. Phần tự luận

Câu	Nội dung cần đạt	Điểm
Câu 1 (2 điểm)	Hiệu ứng nhà kính gây ra những ảnh hưởng lớn đến sự sống trên trái đất:	0,75 điểm
	- Về khí hậu: Gây ra những hiện tượng thời tiết cực đoan và bất thường. Sự nóng lên toàn cầu, nhiều vùng bị ngập lụt, sạt lở, nhiều vùng bị hạn hán.....	0,75 điểm
	- Về cảnh quan thiên nhiên: Khi trái đất nóng lên + băng tan → nhiều vùng bị biển xâm lấn. + diện tích rừng bị thu hẹp do cháy rừng tự phát vì nắng nóng....	0,5 điểm
	- Về sức khỏe con người: hệ miễn dịch của con người bị suy giảm, nhiều loại bệnh mới xuất hiện, bùng phát dịch bệnh.....	
Câu 2 (2 điểm)	- Một số gợi ý: + Quên góp đồ dùng, sách vở, tiền ủng hộ nhân dân vùng bị thiên tai. + Đi thăm và tặng quà cho người già không nơi nương tựa ở địa phương.	1,0 điểm
	- HS cần nêu đc đây là một hoạt động ý nghĩa, có ảnh hưởng tích cực tới cộng đồng. HS cảm thấy tự hào khi tham gia các hoạt động này. Hoạt động thiện nguyện giúp học sinh học được nhiều kĩ năng mới, hoàn thiện bản thân	1,0 điểm
Câu 3 (1 điểm)	Gợi ý cách xử lý: - Em sẽ khuyên ngăn các bạn trong lớp không nên trêu chọc bạn, phải tôn trọng những điểm khác biệt ở bạn. - Làm quen, nói chuyện và rủ bạn học sinh mới tham gia vào các hoạt động của lớp để bạn dễ hòa nhập với lớp. - Nếu hs nêu biện pháp khác, hợp lý vẫn cho điểm	1,0 điểm



BGH duyệt

Ngô Thị Bích Liên

Nhóm trưởng

Nguyễn Thị Diệu Hà

Mã đề: LS-ĐL.701

I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Phần Lịch sử

Câu 1. Điểm giống nhau trong cách đánh của quân Lam Sơn trong hai trận Tốt Động - Chúc Động và Chi Lăng - Xương Giang là gì?

- A. Vừa đánh vừa đàm phán ngoại giao.
- B. Dùng thủy chiến, tấn công trên biển.
- C. Dựa vào địa hình để phục kích, tiêu hao sinh lực địch.
- D. Đóng cọc gỗ trên sông để phục kích quân địch.

Câu 2. Trong Bình Ngô đại cáo, Nguyễn Trãi đã tố cáo tội ác của giặc Minh thông qua nhiều câu thơ, ngoại trừ câu

- A. “Vết sản vật, bắt dò chim trả, chốn chốn lưới chăng”.
- B. “Nướng dân đen trên ngọn lửa hung tàn”.
- C. “Tốt động thầy chất đầy nội, nhơ để ngàn năm”.
- D. “Nặng thuế khóa sạch không đầm núi”.

Câu 3. Trong giai đoạn đầu của khởi nghĩa (1418 -1423), nghĩa quân Lam Sơn ở trong tình trạng thế nào?

- A. Lực lượng nghĩa quân còn yếu, gặp nhiều khó khăn.
- B. Lực lượng nghĩa quân rất hùng mạnh.
- C. Nghĩa quân liên tiếp giành thắng lợi, buộc địch phải rút quân.
- D. Nghĩa quân đánh đâu thắng đó, địa bàn hoạt động được mở rộng.

Câu 4. Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn thắng lợi là do

- A. nhà Minh nhận thấy cuộc chiến tranh xâm lược là phi nghĩa.
- B. nhân dân Việt Nam luôn nêu cao tinh thần yêu nước.
- C. có sự lãnh đạo của nhiều tướng tài, như: Lê Hoàn, Trần Hưng Đạo...
- D. quân Minh cắt một phần lãnh thổ để giảng hòa với quân Lam Sơn.

Câu 5. Ý nào sau đây không phải là nguyên nhân thắng lợi của khởi nghĩa Lam Sơn?

- A. Nhân dân Việt Nam có tinh thần yêu nước, bất khuất chống ngoại xâm.
- B. Quân Minh gặp khó khăn trong nước, phải tạm dừng chiến tranh.
- C. Biết dựa vào dân để phát triển thành cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc.
- D. Nghĩa quân có đường lối chiến lược, chiến thuật đúng đắn.

Câu 6. Không giống với các cuộc kháng chiến chống xâm lược thời Lý - Trần, khởi nghĩa Lam Sơn diễn ra trong bối cảnh

- A. Đại Ngu đã bị nhà Minh đô hộ.
- B. nhà Minh lâm vào khủng hoảng, suy yếu.
- C. nhà Minh mới được thành lập.
- D. Đại Việt là quốc gia độc lập, có chủ quyền.

Câu 7. Vào mùa hè năm 1423, Lê Lợi đã đề nghị tạm hoà với quân Minh vì

- A. quân khởi nghĩa đánh mãi không thắng nên cầu hoà.
- B. muốn tranh thủ thời gian hòa hoãn để xây dựng lực lượng.
- C. đang ở trên núi cao xa xôi, hẻo lánh, rất khó phát triển lực lượng.
- D. quân khởi nghĩa bị thiếu lương thực trầm trọng.

Câu 8. Ai là người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Lam Sơn?

- A. Lê Hoàn. B. Nguyễn Nhạc. C. Nguyễn Huệ. D. Lê Lợi.

Câu 9. Ai là tác giả của “Bình Ngô đại cáo”?

- A. Lê Lợi. B. Nguyễn Chích C. Nguyễn Trãi. D. Đinh Lễ.

Câu 10. Giữa năm 1418, ai là người đóng giả Lê Lợi nhử địch, giải cứu cho chủ tướng và đã hi sinh?

- A. Nguyễn Chích. B. Lê Lai. C. Nguyễn Trãi. D. Lê Ngân.

Phần Địa lí

Câu 11. Các đảo của châu Đại Dương nằm ở

- A. phía đông nam Đại Tây Dương B. phía tây nam Thái Bình Dương
C. trung tâm Thái Bình Dương. D. trung tâm Ấn Độ Dương

Câu 12. Nguyên nhân chính nào hình thành hoang mạc A-ta-ca-ma ở Nam Mỹ?

- A. Do hoàn lưu khí quyển. B. Dòng biển nóng.
C. Do ảnh hưởng của địa hình. D. Dòng biển lạnh.

Câu 13. Sự phân hóa tự nhiên theo chiều đông - tây ở Nam Mỹ thể hiện rõ nhất ở

- A. sự phân hoá địa hình. B. sự phân hoá khí hậu.
C. sự phân hoá cảnh quan. D. sự phân hoá khí hậu và cảnh quan.

Câu 14. Các loài thực vật bản địa nổi tiếng ở Ô-xtray-li-a là

- A. sồi, dẻ. B. thông. C. cây bụi. D. keo và bạch đàn.

Câu 15. Đặc điểm nào không đúng với khí hậu Bắc Mỹ?

- A. Phân hoá theo chiều Tây Đông. B. Phân hoá đa dạng.
C. Phân hoá theo chiều bắc - nam. D. Phần lớn lãnh thổ khô, nóng.

Câu 16. Dân cư chủ yếu ở Trung và Nam Mỹ hiện nay là người gì?

- A. Ex-ki-mo. B. Anh diêng. C. Người lai. D. Người gốc Âu.

Câu 17. Diện tích của lục địa Ô-xtrây-li-a là

- A. gần 8.7 triệu km². B. gần 6.7 triệu km².
C. gần 5.7 triệu km². D. gần 7.7 triệu km².

Câu 18. Thiên nhiên Trung và Nam Mỹ phân hóa theo chiều bắc – nam, thể hiện rõ nét sự khác biệt về

- A. Nhiệt độ. B. Thảm thực vật. C. Khí hậu và cảnh quan. D. Lượng mưa.

Câu 19. Vì sao người lai lại chiếm tỉ lệ lớn trong thành phần dân cư ở Trung và Nam Mỹ?

- A. Chính sách thu hút người lai của các quốc gia.
B. Sự kết hợp huyết thống giữa các tộc người.
C. Người lai là người bản địa lâu đời.
D. Sự di cư, chuyển cư từ các vùng khác tới.

Câu 20. Tốc độ đô thị hóa nhanh ở Trung và Nam Mỹ là hệ quả nào?

- A. Trình độ công nghiệp hóa cao. B. Đô thị hóa có quy hoạch.
C. Tốc độ phát triển kinh tế nhanh. D. Đô thị hóa tự phát, kinh tế còn chậm phát triển.

II. TỰ LUẬN (5.0 điểm)

Phần Lịch sử

Câu 1 (2.5 điểm): Trình bày diễn biến chính của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn?

Phần Địa lí

Câu 2 (2.5 điểm): Hãy nêu những nét độc đáo, đặc sắc của văn hóa Mỹ La – tinh? Giải thích nguyên nhân của sự độc đáo đó?

Ngày thi: 19/04/2024

Mã đề: LS-ĐL.701

I. Trắc nghiệm (5.0 điểm): Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	C	C	A	B	B	C	B	D	C	B
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	C	D	A	D	D	C	D	C	B	D

II. Phần tự luận (5.0 điểm)

Câu	Hướng dẫn chấm	Điểm
	Phần Lịch sử	
Câu 1 (2.5 điểm)	- Tháng 2 - 1418, Lê Lợi dựng cờ khởi nghĩa ở Lam Sơn, tự xưng là Bình Định Vương.	0.5 đ
	- Giữa năm 1418, quân Minh huy động một lực lượng mạnh, quyết bắt giết bằng được Lê Lợi. Trước tình hình nguy cấp, Lê Lai đã cải trang làm Lê Lợi và hi sinh. Quân Minh tưởng rằng đã giết được Lê Lợi nên rút quân.	0.5 đ
	- Cuối năm 1421, hơn 10 vạn quân Minh mở cuộc tấn công vào căn cứ của nghĩa quân. Lê Lợi lại phải rút quân lên núi Chí Linh.	0.5 đ
	- Mùa hè năm 1423, Lê Lợi đề nghị tạm hoà và được quân Minh chấp thuận. Tháng 5 - 1423, nghĩa quân trở về căn cứ Lam Sơn.	0.5 đ
	- Năm 1424, nghĩa quân tiến đánh Khả Lưu, giải phóng Nghệ An.	
	- Từ tháng 10-1424 đến tháng 8-1425, nghĩa quân đã giải phóng được Tân Bình và Thuận Hóa.	0.5 đ
	Phần Địa lí	
Câu 2 (2.5 điểm)	* Những nét độc đáo, đặc sắc của nền văn hóa Mỹ La - tinh:	
	- Nhiều nền văn hoá cổ nổi tiếng của các cư dân bản địa: văn hoá May-a, văn hoá In-ca, văn hoá A-dơ-tếch.	0.5đ
	- Sau năm 1492, có sự pha trộn văn hoá của các tộc người đã hình thành một nền văn hóa Mỹ La-tinh độc đáo.	0.5đ
	+ Hằng năm, ở đây có rất nhiều lễ hội đặc sắc: Ca-na-van, Ô-ru-rô, La-ti-nô, Pa-rin-tin,...	
	+ Ngôn ngữ chính là tiếng Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha thuộc ngữ hệ La-tinh.	0.5đ
	* Nguyên nhân của sự độc đáo: Do lịch sử nhập cư đã tạo ra sự đa dạng về	

	nguồn gốc dân cư của Trung và Nam Mỹ, sự pha trộn giữa các nền văn hóa (văn hóa bản địa với văn hóa của dân nhập cư) hình thành nền văn hóa Mỹ La- tinh độc đáo.	1.0đ
--	--	------



BGH duyệt

Ngô Thị Bích Liên
Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang
Lưu Hoàng Trang

NTCM

Hoàng Thị Liên
Hoàng Thị Liên

Mã đề: LS-ĐL.702

I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Phần Lịch sử

Câu 1. Ai là tác giả của “Bình Ngô đại cáo”?

- A. Nguyễn Chích B. Nguyễn Trãi. C. Đinh Lễ. D. Lê Lợi.

Câu 2. Vào mùa hè năm 1423, Lê Lợi đã đề nghị tạm hoà với quân Minh vì

- A. quân khởi nghĩa đánh mãi không thắng nên cầu hoà.
B. quân khởi nghĩa bị thiếu lương thực trầm trọng.
C. đang ở trên núi cao xa xôi, hẻo lánh, rất khó phát triển lực lượng.
D. muốn tranh thủ thời gian hòa hoãn để xây dựng lực lượng.

Câu 3. Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn thắng lợi là do

- A. có sự lãnh đạo của nhiều tướng tài, như: Lê Hoàn, Trần Hưng Đạo...
B. nhân dân Việt Nam luôn nêu cao tinh thần yêu nước.
C. nhà Minh nhận thấy cuộc chiến tranh xâm lược là phi nghĩa.
D. quân Minh cắt một phần lãnh thổ để giảng hòa với quân Lam Sơn.

Câu 4. Ý nào sau đây *không phải* là nguyên nhân thắng lợi của khởi nghĩa Lam Sơn?

- A. Nghĩa quân có đường lối chiến lược, chiến thuật đúng đắn.
B. Biết dựa vào dân để phát triển thành cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc.
C. Nhân dân Việt Nam có tinh thần yêu nước, bất khuất chống ngoại xâm.
D. Quân Minh gặp khó khăn trong nước, phải tạm dừng chiến tranh.

Câu 5. Trong Bình Ngô đại cáo, Nguyễn Trãi đã tố cáo tội ác của giặc Minh thông qua nhiều câu thơ, ngoại trừ câu

- A. “Nặng thuế khóa sạch không đầm núi”.
B. “Nướng dân đen trên ngọn lửa hung tàn”.
C. “Tốt động thân chất đầy nội, nhơ để ngàn năm”.
D. “Vết sản vật, bắt dò chim trả, chốn chốn lưới chăng”.

Câu 6. Ai là người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Lam Sơn?

- A. Lê Lợi. B. Nguyễn Huệ. C. Nguyễn Nhạc. D. Lê Hoàn.

Câu 7. Giữa năm 1418, ai là người đóng giả Lê Lợi nhử địch, giải cứu cho chủ tướng và đã hi sinh?

- A. Nguyễn Trãi. B. Lê Ngân. C. Lê Lai. D. Nguyễn Chích.

Câu 8. Trong giai đoạn đầu của khởi nghĩa (1418 -1423), nghĩa quân Lam Sơn ở trong tình trạng thế nào?

- A. Nghĩa quân liên tiếp giành thắng lợi, buộc địch phải rút quân.
B. Lực lượng nghĩa quân còn yếu, gặp nhiều khó khăn.
C. Nghĩa quân đánh đâu thắng đó, địa bàn hoạt động được mở rộng.
D. Lực lượng nghĩa quân rất hùng mạnh.

Câu 9. Không giống với các cuộc kháng chiến chống xâm lược thời Lý - Trần, khởi nghĩa Lam Sơn diễn ra trong bối cảnh

A. Đại Việt là quốc gia độc lập, có chủ quyền.

B. nhà Minh mới được thành lập.

C. nhà Minh lâm vào khủng hoảng, suy yếu.

D. Đại Ngu đã bị nhà Minh đô hộ.

Câu 10. Điểm giống nhau trong cách đánh của quân Lam Sơn trong hai trận Tốt Động - Chúc Động và Chi Lăng - Xương Giang là gì?

A. Dựa vào địa hình để phục kích, tiêu hao sinh lực địch.

B. Vừa đánh vừa đàm phán ngoại giao.

C. Dùng thủy chiến, tấn công trên biển.

D. Đóng cọc gỗ trên sông để phục kích quân địch.

Phần Địa lí

Câu 11. Dân cư chủ yếu ở Trung và Nam Mỹ hiện nay là người gì?

A. Ex-ki-mo.

B. Anh diêng.

C. Người gốc Âu.

D. Người lai.

Câu 12. Nguyên nhân chính nào hình thành hoang mạc A-ta-ca-ma ở Nam Mỹ?

A. Dòng biển nóng.

B. Do hoàn lưu khí quyển.

C. Do ảnh hưởng của địa hình.

D. Dòng biển lạnh.

Câu 13. Sự phân hóa tự nhiên theo chiều đông - tây ở Nam Mỹ thể hiện rõ nhất ở

A. sự phân hoá địa hình.

B. sự phân hoá cảnh quan.

C. sự phân hoá khí hậu và cảnh quan.

D. sự phân hoá khí hậu.

Câu 14. Vì sao người lai lại chiếm tỉ lệ lớn trong thành phần dân tộc ở Trung và Nam Mỹ?

A. Sự di cư, chuyển cư từ các vùng khác tới.

B. Chính sách thu hút người lai của các quốc gia.

C. Sự kết hợp huyết thống giữa các tộc người.

D. Người lai là người bản địa lâu đời.

Câu 15. Tốc độ đô thị hóa nhanh ở Trung và Nam Mỹ là hệ quả của

A. đô thị hóa tự phát, kinh tế còn chậm phát triển.

B. đô thị hóa có quy hoạch.

C. tốc độ phát triển kinh tế nhanh.

D. trình độ công nghiệp hóa cao.

Câu 16. Diện tích của lục địa Ô-xtrây-li-a là

A. gần 7.7 triệu km².

B. gần 6.7 triệu km².

C. gần 5.7 triệu km².

D. gần 8.7 triệu km².

Câu 17. Các đảo của châu Đại Dương nằm ở

A. phía tây nam Thái Bình Dương

B. trung tâm Thái Bình Dương.

C. trung tâm Ấn Độ Dương

D. phía đông nam Đại Tây Dương

Câu 18. Các loài thực vật bản địa nổi tiếng ở Ô-xtrây-li-a là

A. thông.

B. keo và bạch đàn.

C. sồi, dẻ.

D. cây bụi.

Câu 19. Thiên nhiên Trung và Nam Mỹ phân hóa theo chiều bắc - nam, thể hiện rõ nét ở sự khác biệt về

A. lượng mưa.

B. thảm thực vật.

C. khí hậu và cảnh quan.

D. nhiệt độ.

Câu 20. Đặc điểm nào không đúng với khí hậu Bắc Mỹ?

A. Phân hoá theo chiều bắc - nam.

B. Phần lớn lãnh thổ khô, nóng.

C. Phân hoá theo chiều Tây Đông.

D. Phân hóa đa dạng.

II. TỰ LUẬN (5.0 điểm)

Phần Lịch sử

Câu 1 (2.5 điểm): Trình bày nguyên nhân thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn?

Câu 2 (2.5 điểm): Trình bày nguyên nhân, thực trạng và các biện pháp bảo vệ rừng

A-ma-dôn?

Mã đề 702

Mã đề: LS-ĐL.702

I. Trắc nghiệm (5.0 điểm): Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	D	B	D	C	A	C	B	B	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	D	A	C	A	A	B	B	C	B

II. Phần tự luận (5.0 điểm)

Câu	Hướng dẫn chấm	Điểm
	Phần Lịch sử	
Câu 1 (2.5 điểm)	- Phát huy truyền thống đoàn kết toàn dân đánh giặc. - Nghĩa quân Lam Sơn được nhân dân ủng hộ về mọi mặt... - Nhân dân ta có truyền thống yêu nước, tinh thần quyết chiến đánh giặc, đã tham gia, giúp đỡ cuộc khởi nghĩa vượt qua mọi khó khăn. - Có sự lãnh đạo tài tình, mưu lược của bộ chỉ huy cuộc khởi nghĩa, tiêu biểu là Lê Lợi, Nguyễn Trãi... đưa ra những kế sách đúng đắn để đưa cuộc khởi nghĩa đến thắng lợi, biết kết hợp sức mạnh quân sự và ngoại giao để chiến thắng kẻ thù.	0.75 đ 0.5 đ 0.5 đ 0.75 đ
	Phần Địa lí	
Câu 2 (2.5 điểm)	- Thực trạng: diện tích rừng A-ma-dôn đang suy giảm đáng kể (giảm 0.61 triệu ha từ 4 triệu ha năm 1970 xuống 3.39 triệu ha, năm 2019) - Nguyên nhân: + Con người đã khai phá rừng A-ma-dôn để lấy gỗ, lấy đất canh tác, khai thác khoáng sản và làm đường giao thông. + Các vụ cháy rừng cũng làm diện tích rừng giảm đi đáng kể.	0.75đ 0.75đ
	- Biện pháp: + Tăng cường giám sát hoạt động khai thác rừng. + Trồng phục hồi rừng. + Tuyên truyền và đẩy mạnh vai trò của người dân bản địa trong việc bảo vệ rừng.	1.0đ



BCH duyệt

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NTCM

Hoàng Thị Liên

Mã đề: LS-ĐL.703

I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Phần Lịch sử

Câu 1. Ai là tác giả của “Bình Ngô đại cáo”?

- A. Nguyễn Trãi. B. Nguyễn Chích C. Đinh Lễ. D. Lê Lợi.

Câu 2. Giữa năm 1418, ai là người đóng giả Lê Lợi nhử địch, giải cứu cho chủ tướng và đã hi sinh?

- A. Nguyễn Chích. B. Lê Lai. C. Lê Ngân. D. Nguyễn Trãi.

Câu 3. Ai là người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Lam Sơn?

- A. Lê Lợi. B. Lê Hoàn. C. Nguyễn Nhạc. D. Nguyễn Huệ.

Câu 4. Điểm giống nhau trong cách đánh của quân Lam Sơn trong hai trận Tốt Động - Chúc Động và Chi Lăng - Xương Giang là gì?

- A. Vừa đánh vừa đàm phán ngoại giao.
B. Dựa vào địa hình để phục kích, tiêu hao sinh lực địch.
C. Dùng thủy chiến, tấn công trên biển.
D. Đóng cọc gỗ trên sông để phục kích quân địch.

Câu 5. Trong giai đoạn đầu của khởi nghĩa (1418 -1423), nghĩa quân Lam Sơn ở trong tình trạng thế nào?

- A. Lực lượng nghĩa quân còn yếu, gặp nhiều khó khăn.
B. Nghĩa quân đánh đâu thắng đó, địa bàn hoạt động được mở rộng.
C. Nghĩa quân liên tiếp giành thắng lợi, buộc địch phải rút quân.
D. Lực lượng nghĩa quân rất hùng mạnh.

Câu 6. Ý nào sau đây *không phải* là nguyên nhân thắng lợi của khởi nghĩa Lam Sơn?

- A. Nghĩa quân có đường lối chiến lược, chiến thuật đúng đắn.
B. Nhân dân Việt Nam có tinh thần yêu nước, bất khuất chống ngoại xâm.
C. Quân Minh gặp khó khăn trong nước, phải tạm dừng chiến tranh.
D. Biết dựa vào dân để phát triển thành cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc.

Câu 7. Vào mùa hè năm 1423, Lê Lợi đã đề nghị tạm hoà với quân Minh vì

- A. muốn tranh thủ thời gian hòa hoãn để xây dựng lực lượng.
B. đang ở trên núi cao xa xôi, hẻo lánh, rất khó phát triển lực lượng.
C. quân khởi nghĩa bị thiếu lương thực trầm trọng.
D. quân khởi nghĩa đánh mãi không thắng nên cầu hoà.

Câu 8. Trong Bình Ngô đại cáo, Nguyễn Trãi đã tố cáo tội ác của giặc Minh thông qua nhiều câu thơ, ngoại trừ câu

- A. “Nướng dân đen trên ngọn lửa hung tàn”.
B. “Tốt động thầy chất đầy nội, nhơ để ngàn năm”.
C. “Vét sản vật, bắt dò chim trả, chốn chốn lưới chăng”.
D. “Nặng thuế khóa sạch không đầm núi”.

Câu 9. Không giống với các cuộc kháng chiến chống xâm lược thời Lý - Trần, khởi nghĩa Lam Sơn diễn ra trong bối cảnh

- A. nhà Minh lâm vào khủng hoảng, suy yếu. B. nhà Minh mới được thành lập.
C. Đại Việt là quốc gia độc lập, có chủ quyền. D. Đại Ngu đã bị nhà Minh đô hộ.

Câu 10. Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn thắng lợi là do

- A. có sự lãnh đạo của nhiều tướng tài, như: Lê Hoàn, Trần Hưng Đạo...
- B. nhà Minh nhận thấy cuộc chiến tranh xâm lược là phi nghĩa.
- C. quân Minh cắt một phần lãnh thổ để giảng hòa với quân Lam Sơn.
- D. nhân dân Việt Nam luôn nêu cao tinh thần yêu nước.

Phần Địa lí

Câu 11. Các loài thực vật bản địa nổi tiếng ở Ô-xtray-li-a là

- A. cây bụi.
- B. thông.
- C. sồi, dẻ.
- D. keo và bạch đàn.

Câu 12. Diện tích của lục địa Ô-xtrây-li-a là

- A. gần 7.7 triệu km^2 .
- B. gần 6.7 triệu km^2 .
- C. gần 8.7 triệu km^2 .
- D. gần 5.7 triệu km^2 .

Câu 13. Thiên nhiên Trung và Nam Mỹ phân hóa theo chiều bắc – nam, thể hiện rõ nét ở sự khác biệt về?

- A. thảm thực vật.
- B. nhiệt độ.
- C. khí hậu và cảnh quan.
- D. lượng mưa.

Câu 14. Nguyên nhân chính nào hình thành hoang mạc A-ta-ca-ma ở Nam Mỹ?

- A. Dòng biển lạnh.
- B. Dòng biển nóng.
- C. Do hoàn lưu khí quyển.
- D. Do ảnh hưởng của địa hình.

Câu 15. Tốc độ đô thị hóa nhanh ở Trung và Nam Mỹ là hệ quả của

- A. tốc độ phát triển kinh tế nhanh.
- B. đô thị hóa tự phát, kinh tế còn chậm phát triển.
- C. trình độ công nghiệp hóa cao.
- D. đô thị hóa có quy hoạch.

Câu 16. Các đảo của châu Đại Dương nằm ở

- A. phía tây nam Thái Bình Dương.
- B. trung tâm Ấn Độ Dương.
- C. trung tâm Thái Bình Dương.
- D. phía đông nam Đại Tây Dương.

Câu 17. Đặc điểm nào không đúng với khí hậu Bắc Mỹ?

- A. Phân hoá theo chiều bắc - nam.
- B. Phần lớn lãnh thổ khô, nóng.
- C. Phân hoá theo chiều Tây Đông.
- D. Phân hóa đa dạng.

Câu 18. Sự phân hóa tự nhiên theo chiều đông - tây ở Nam Mỹ thể hiện rõ nhất ở

- A. sự phân hoá địa hình.
- B. sự phân hoá khí hậu.
- C. sự phân hoá khí hậu và cảnh quan.
- D. sự phân hoá cảnh quan.

Câu 19. Dân cư chủ yếu ở Trung và Nam Mỹ hiện nay là người gì?

- A. Người gốc Âu.
- B. Ex-ki-mo.
- C. Anh diêng.
- D. Người lai.

Câu 20. Vì sao người lai lại chiếm tỉ lệ lớn trong thành phần dân tộc ở Trung và Nam Mỹ?

- A. Chính sách thu hút người lai của các quốc gia.
- B. Người lai là người bản địa lâu đời.
- C. Sự kết hợp huyết thống giữa các tộc người.
- D. Sự di cư, chuyển cư từ các vùng khác tới.

II. TỰ LUẬN (5.0 điểm)

Phần Lịch sử

Câu 1 (2.5 điểm): Trình bày ý nghĩa lịch sử của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn?

Câu 2 (2.5 điểm): Phân tích đặc điểm khí hậu của Ô-xtrây-li-a? Giải thích tại sao phần lớn lục địa Ô-xtrây-li-a có khí hậu lục địa khắc nghiệt?

Mã đề: LS-ĐL.703

I. Trắc nghiệm (5.0 điểm): Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	D	B	D	C	A	C	B	B	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	A	C	A	B	C	B	A	D	C

II. Phần tự luận (5.0 điểm)

Câu	Hướng dẫn chấm	Điểm
	Phần Lịch sử	
Câu 1 (2.5 điểm)	- Thắng lợi của khởi nghĩa Lam Sơn đã chấm dứt hơn hai mươi năm đô hộ của triều đình phong kiến nhà Minh.	0.75 đ
	- Cuộc khởi nghĩa đã đập tan những âm mưu đô hộ nước ta của nhà Minh. Đất nước ta hoàn toàn sạch bóng quân xâm lược.	0.5 đ
	- Chiến thắng của nghĩa quân Lam Sơn cũng thể hiện tinh thần yêu nước, lòng dũng cảm của nhân dân ta. Đồng thời, mở ra cho đất nước ta một thời kì mới – Đại Việt thời Lê Sơ.	0.75đ
	- Công cuộc dựng nước và giữ nước của đất nước ta với biết công trạng của những người anh hùng đã làm nên lịch sử vẻ vang cho dân tộc.	0.5 đ
	Phần Địa lí	
Câu 2 (2.5 điểm)	*Đặc điểm khí hậu của Ô-xtrây-li-a:	
	- Hầu hết lục địa thuộc đới nóng. Tuy nhiên, có sự thay đổi theo bắc - nam, đông - tây.	0.25đ
	- Dải bờ biển hẹp phía bắc lục địa có khí hậu cận xích đạo (nóng ẩm mưa nhiều, lượng mưa trung bình từ 1 000 – 1 500 mm/năm).	
	- Khí hậu nhiệt đới chiếm phần lớn diện tích lục địa, nhưng có sự khác biệt từ đông sang tây:	0.25đ
	+ Sườn đông dãy Trường Sơn Ô-xtrây-li-a có khí hậu nhiệt đới ẩm, mưa nhiều. Thời tiết mát mẻ, lượng mưa từ 1 000 – 1 500 mm/năm.	
	+ Từ sườn tây của dãy Trường Sơn Ô-xtrây-li-a đến bờ tây lục địa là một vùng rộng lớn, có khí hậu nhiệt đới lục địa khắc nghiệt (độ ẩm rất thấp, ít mưa; mùa hạ nóng, mùa đông tương đối lạnh).	0.75đ
	- Dải đất hẹp phía nam lục địa có khí hậu cận nhiệt đới (mùa hạ nóng, mùa đông ẩm áp, lượng mưa dưới 1 000 mm/năm).	0.25đ

	* Giải thích nguyên nhân: - Do tác động của áp cao chí tuyến, không khí ổn định khó gây mưa. - Dãy Trường Sơn ở phía đông gây ra hiệu ứng phơn làm cho lượng mưa phía sườn chắn gió giảm dần theo chiều từ đông sang tây, làm cho khí hậu của phần lớn lục địa Ô-xtrây-li-a là khô hạn. - Ảnh hưởng của dòng biển lạnh.	0.5đ 0.5đ
--	---	-------------------------



BGH duyệt

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NTCM

Hoàng Thị Liên

Mã đề: LS-ĐL.704

I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Phần Lịch sử

Câu 1. Trong giai đoạn đầu của khởi nghĩa (1418 -1423), nghĩa quân Lam Sơn ở trong tình trạng thế nào?

- A. Nghĩa quân liên tiếp giành thắng lợi, buộc địch phải rút quân.
- B. Nghĩa quân đánh đâu thắng đó, địa bàn hoạt động được mở rộng.
- C. Lực lượng nghĩa quân còn yếu, gặp nhiều khó khăn.
- D. Lực lượng nghĩa quân rất hùng mạnh.

Câu 2. Không giống với các cuộc kháng chiến chống xâm lược thời Lý - Trần, khởi nghĩa Lam Sơn diễn ra trong bối cảnh

- A. Đại Ngu đã bị nhà Minh đô hộ.
- B. nhà Minh mới được thành lập.
- C. Đại Việt là quốc gia độc lập, có chủ quyền.
- D. nhà Minh lâm vào khủng hoảng, suy yếu.

Câu 3. Giữa năm 1418, ai là người đóng giả Lê Lợi nhử địch, giải cứu cho chủ tướng và đã hi sinh?

- A. Nguyễn Trãi. B. Nguyễn Chích. C. Lê Ngân. D. Lê Lai.

Câu 4. Ai là tác giả của “Bình Ngô đại cáo”?

- A. Lê Lợi. B. Đinh Lễ. C. Nguyễn Trãi. D. Nguyễn Chích

Câu 5. Vào mùa hè năm 1423, Lê Lợi đã đề nghị tạm hoà với quân Minh vì

- A. quân khởi nghĩa đánh mãi không thắng nên cầu hoà.
- B. muốn tranh thủ thời gian hòa hoãn để xây dựng lực lượng.
- C. đang ở trên núi cao xa xôi, hẻo lánh, rất khó phát triển lực lượng.
- D. quân khởi nghĩa bị thiếu lương thực trầm trọng.

Câu 6. Trong Bình Ngô đại cáo, Nguyễn Trãi đã tố cáo tội ác của giặc Minh thông qua nhiều câu thơ, ngoại trừ câu

- A. “Nặng thuế khóa sạch không đầm núi”.
- B. “Nướng dân đen trên ngọn lửa hung tàn”.
- C. “Vết sản vật, bắt dò chim trả, chốn chốn lưới chăng”.
- D. “Tốt động thân chất đầy nội, nhor để ngàn năm”.

Câu 7. Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn thắng lợi là do

- A. quân Minh cắt một phần lãnh thổ để giảng hòa với quân Lam Sơn.
- B. nhân dân Việt Nam luôn nêu cao tinh thần yêu nước.
- C. có sự lãnh đạo của nhiều tướng tài, như: Lê Hoàn, Trần Hưng Đạo...
- D. nhà Minh nhận thấy cuộc chiến tranh xâm lược là phi nghĩa.

Câu 8. Điểm giống nhau trong cách đánh của quân Lam Sơn trong hai trận Tốt Động -Chúc Động và Chi Lăng - Xương Giang là gì?

- A. Dùng thủy chiến, tấn công trên biển.
- B. Dựa vào địa hình để phục kích, tiêu hao sinh lực địch.
- C. Vừa đánh vừa đàm phán ngoại giao.
- D. Đóng cọc gỗ trên sông để phục kích quân địch.

Câu 9. Ý nào sau đây không phải là nguyên nhân thắng lợi của khởi nghĩa Lam Sơn?

Mã đề 704

- A. Nhân dân Việt Nam có tinh thần yêu nước, bất khuất chống ngoại xâm.
- B. Nghĩa quân có đường lối chiến lược, chiến thuật đúng đắn.
- C. Quân Minh gặp khó khăn trong nước, phải tạm dừng chiến tranh.
- D. Biết dựa vào dân để phát triển thành cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc.

Câu 10. Ai là người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Lam Sơn?

- A. Lê Lợi.
- B. Lê Hoàn.
- C. Nguyễn Huệ.
- D. Nguyễn Nhạc.

Phần Địa lí

Câu 11. Vì sao người lai lại chiếm tỉ lệ lớn trong thành phần dân tộc ở Trung và Nam Mỹ?

- A. Người lai là người bản địa lâu đời.
- B. Sự kết hợp huyết thống giữa các tộc người.
- C. Chính sách thu hút người lai của các quốc gia.
- D. Sự di cư, chuyển cư từ các vùng khác tới.

Câu 12. Nguyên nhân chính nào hình thành hoang mạc A-ta-ca-ma ở Nam Mỹ?

- A. Do hoàn lưu khí quyển.
- B. Dòng biển lạnh.
- C. Do ảnh hưởng của địa hình.
- D. Dòng biển nóng.

Câu 13. Đặc điểm nào không đúng với khí hậu Bắc Mỹ?

- A. Phân hoá theo chiều bắc - nam.
- B. Phân hoá theo chiều Tây Đông.
- C. Phân hóa đa dạng.
- D. Phần lớn lãnh thổ khô, nóng.

Câu 14. Các đảo của châu Đại Dương nằm ở

- A. trung tâm Ấn Độ Dương
- B. phía tây nam Thái Bình Dương
- C. trung tâm Thái Bình Dương.
- D. phía đông nam Đại Tây Dương

Câu 15. Các loài thực vật bản địa nổi tiếng ở Ô-xtray-li-a là

- A. cây bụi.
- B. thông.
- C. keo và bạch đàn.
- D. sồi, dẻ.

Câu 16. Dân cư chủ yếu ở Trung và Nam Mỹ hiện nay là người gì?

- A. Người lai.
- B. Anh diêng.
- C. Ex-ki-mo.
- D. Người gốc Âu.

Câu 17. Diện tích của lục địa Ô-xtrây-li-a là

- A. gần 6.7 triệu km².
- B. gần 5.7 triệu km².
- C. gần 8.7 triệu km².
- D. gần 7.7 triệu km².

Câu 18. Thiên nhiên Trung và Nam Mỹ phân hóa theo chiều bắc – nam, thể hiện rõ nét ở sự khác biệt về

- A. nhiệt độ.
- B. lượng mưa.
- C. thảm thực vật.
- D. khí hậu và cảnh quan.

Câu 19. Tốc độ đô thị hóa nhanh ở Trung và Nam Mỹ là hệ quả của

- A. trình độ công nghiệp hóa cao.
- B. tốc độ phát triển kinh tế nhanh.
- C. đô thị hóa tự phát, kinh tế còn chậm phát triển.
- D. đô thị hóa có quy hoạch.

Câu 20. Sự phân hóa tự nhiên theo chiều đông - tây ở Nam Mỹ thể hiện rõ nhất ở

- A. sự phân hoá khí hậu và cảnh quan.
- B. sự phân hoá khí hậu.
- C. sự phân hoá cảnh quan.
- D. sự phân hoá địa hình.

II. TỰ LUẬN (5.0 điểm)

Phần Lịch sử

Câu 1 (2.5 điểm): Trình bày diễn biến chính của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn?

Phần Địa lí

Câu 2 (2.5 điểm): Hãy nêu những nét độc đáo, đặc sắc của văn hóa Mỹ La – tinh? Giải thích nguyên nhân của sự độc đáo đó?

Mã đề: LS-ĐL.704

I. Trắc nghiệm (5.0 điểm): Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	C	B	D	C	B	D	B	B	C	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	B	B	D	C	C	A	D	D	C	D

II. Phần tự luận (5.0 điểm)

Câu	Hướng dẫn chấm	Điểm
	Phần Lịch sử	
Câu 1 (2.5 điểm)	- Tháng 2 - 1418, Lê Lợi dựng cờ khởi nghĩa ở Lam Sơn, tự xưng là Bình Định Vương.	0.5 đ
	- Giữa năm 1418, quân Minh huy động một lực lượng mạnh, quyết bắt giết bằng được Lê Lợi. Trước tình hình nguy cấp, Lê Lai đã cải trang làm Lê Lợi và hi sinh. Quân Minh tưởng rằng đã giết được Lê Lợi nên rút quân.	0.5 đ
	- Cuối năm 1421, hơn 10 vạn quân Minh mở cuộc tấn công vào căn cứ của nghĩa quân. Lê Lợi lại phải rút quân lên núi Chí Linh.	0.5 đ
	- Mùa hè năm 1423, Lê Lợi đề nghị tạm hoà và được quân Minh chấp thuận. Tháng 5 - 1423, nghĩa quân trở về căn cứ Lam Sơn.	0.5 đ
	- Năm 1424, nghĩa quân tiến đánh Khả Lưu, giải phóng Nghệ An.	
	- Từ tháng 10-1424 đến tháng 8-1425, nghĩa quân đã giải phóng được Tân Bình và Thuận Hóa.	0.5 đ
	Phần Địa lí	
Câu 2 (2.5 điểm)	* Những nét độc đáo, đặc sắc của nền văn hóa Mỹ La - tinh:	
	- Nhiều nền văn hoá cổ nổi tiếng của các cư dân bản địa: văn hoá May-a, văn hoá In-ca, văn hoá A-dơ-tếch.	0.5đ
	- Sau năm 1492, có sự pha trộn văn hoá của các tộc người đã hình thành một nền văn hóa Mỹ La-tinh độc đáo.	0.5đ
	+ Hằng năm, ở đây có rất nhiều lễ hội đặc sắc: Ca-na-van, Ô-ru-rô, La-ti-nô, Pa-rin-tin,...	
	+ Ngôn ngữ chính là tiếng Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha thuộc ngữ hệ La-tinh.	0.5đ

	* Nguyên nhân của sự độc đáo: Do lịch sử nhập cư đã tạo ra sự đa dạng về nguồn gốc dân cư của Trung và Nam Mỹ, sự pha trộn giữa các nền văn hóa (văn hóa bản địa với văn hóa của dân nhập cư) hình thành nên văn hóa Mỹ La- tinh độc đáo.	1.0đ
--	---	------



BGH duyệt

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NTCM

Hoàng Thị Liên

Mã đề: LS-ĐL.705

I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Phần Lịch sử

Câu 1. Không giống với các cuộc kháng chiến chống xâm lược thời Lý - Trần, khởi nghĩa Lam Sơn diễn ra trong bối cảnh

- A. Đại Ngu đã bị nhà Minh đô hộ. B. nhà Minh mới được thành lập.
C. nhà Minh lâm vào khủng hoảng, suy yếu. D. Đại Việt là quốc gia độc lập, có chủ quyền.

Câu 2. Ý nào sau đây *không phải* là nguyên nhân thắng lợi của khởi nghĩa Lam Sơn?

- A. Nhân dân Việt Nam có tinh thần yêu nước, bất khuất chống ngoại xâm.
B. Nghĩa quân có đường lối chiến lược, chiến thuật đúng đắn.
C. Quân Minh gặp khó khăn trong nước, phải tạm dừng chiến tranh.
D. Biết dựa vào dân để phát triển thành cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc.

Câu 3. Trong Bình Ngô đại cáo, Nguyễn Trãi đã tố cáo tội ác của giặc Minh thông qua nhiều câu thơ, ngoại trừ câu

- A. “Vết sản vật, bắt dò chim trả, chốn chốn lưới chăng”.
B. “Nướng dân đen trên ngọn lửa hung tàn”.
C. “Nặng thuế khóa sạch không đầm núi”.
D. “Tốt động thầy chất đầy nội, nhơ để ngàn năm”.

Câu 4. Vào mùa hè năm 1423, Lê Lợi đã đề nghị tạm hoà với quân Minh vì

- A. muốn tranh thủ thời gian hòa hoãn để xây dựng lực lượng.
B. quân khởi nghĩa đánh mãi không thắng nên cầu hoà.
C. đang ở trên núi cao xa xôi, hẻo lánh, rất khó phát triển lực lượng.
D. quân khởi nghĩa bị thiếu lương thực trầm trọng.

Câu 5. Điểm giống nhau trong cách đánh của quân Lam Sơn trong hai trận Tốt Động - Chúc Động và Chi Lăng - Xương Giang là gì?

- A. Đóng cọc gỗ trên sông để phục kích quân địch.
B. Dựa vào địa hình để phục kích, tiêu hao sinh lực địch.
C. Dùng thủy chiến, tấn công trên biển.
D. Vừa đánh vừa đàm phán ngoại giao.

Câu 6. Ai là tác giả của “Bình Ngô đại cáo”?

- A. Nguyễn Chích B. Đinh Lễ. C. Lê Lợi. D. Nguyễn Trãi.

Câu 7. Trong giai đoạn đầu của khởi nghĩa (1418 -1423), nghĩa quân Lam Sơn ở trong tình trạng thế nào?

- A. Lực lượng nghĩa quân rất hùng mạnh.
B. Lực lượng nghĩa quân còn yếu, gặp nhiều khó khăn.
C. Nghĩa quân đánh đâu thắng đó, địa bàn hoạt động được mở rộng.
D. Nghĩa quân liên tiếp giành thắng lợi, buộc địch phải rút quân.

Câu 8. Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn thắng lợi là do

- A. quân Minh cắt một phần lãnh thổ để giảng hòa với quân Lam Sơn.
B. nhà Minh nhận thấy cuộc chiến tranh xâm lược là phi nghĩa.
C. nhân dân Việt Nam luôn nêu cao tinh thần yêu nước.
D. có sự lãnh đạo của nhiều tướng tài, như: Lê Hoàn, Trần Hưng Đạo...

Câu 9. Giữa năm 1418, ai là người đóng giả Lê Lợi nhử địch, giải cứu cho chủ tướng và đã hi sinh?

- A. Lê Ngân. B. Nguyễn Trãi. C. Lê Lai. D. Nguyễn Chích.

Câu 10. Ai là người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Lam Sơn?

- A. Lê Lợi. B. Lê Hoàn. C. Nguyễn Nhạc. D. Nguyễn Huệ.

Phần Địa lí

Câu 11. Các đảo của châu Đại Dương nằm ở

- A. trung tâm Thái Bình Dương B. phía đông nam Đại Tây Dương
C. trung tâm Ấn Độ Dương D. phía tây nam Thái Bình Dương.

Câu 12. Dân cư chủ yếu ở Trung và Nam Mỹ hiện nay là người gì?

- A. Ex-ki-mo. B. Anh diêng. C. Người gốc Âu. D. Người lai.

Câu 13. Nguyên nhân chính nào hình thành hoang mạc A-ta-ca-ma ở Nam Mỹ?

- A. Dòng biển nóng. B. Do hoàn lưu khí quyển.
C. Dòng biển lạnh. D. Do ảnh hưởng của địa hình.

Câu 14. Diện tích của lục địa Ô-xtrây-li-a là

- A. gần 6.7 triệu km². B. gần 5.7 triệu km².
C. gần 8.7 triệu km². D. gần 7.7 triệu km².

Câu 15. Tốc độ đô thị hóa nhanh ở Trung và Nam Mỹ là hệ quả của

- A. trình độ công nghiệp hóa cao. B. đô thị hóa tự phát, kinh tế còn chậm phát triển.
C. độ thị hóa có quy hoạch. D. tốc độ phát triển kinh tế nhanh.

Câu 16. Vì sao người lai lại chiếm tỉ lệ lớn trong thành phần dân tộc ở Trung và Nam Mỹ?

- A. Sự kết hợp huyết thống giữa các tộc người.
B. Sự di cư, chuyển cư từ các vùng khác tới.
C. Người lai là người bản địa lâu đời.
D. Chính sách thu hút người lai của các quốc gia.

Câu 17. Các loài thực vật bản địa nổi tiếng ở Ô-xtray-li-a là

- A. thông. B. keo và bạch đàn. C. cây bụi. D. sồi, dẻ.

Câu 18. Sự phân hóa tự nhiên theo chiều đông - tây ở Nam Mỹ thể hiện rõ nhất ở

- A. sự phân hoá địa hình. B. sự phân hoá cảnh quan.
C. sự phân hoá khí hậu và cảnh quan. D. sự phân hoá khí hậu.

Câu 19. Đặc điểm nào không đúng với khí hậu Bắc Mỹ?

- A. Phân hoá theo chiều Tây Đông. B. Phân hoá theo chiều bắc - nam.
C. Phần lớn lãnh thổ khô, nóng. D. Phân hóa đa dạng.

Câu 20. Thiên nhiên Trung và Nam Mỹ phân hóa theo chiều bắc – nam, thể hiện rõ nét ở sự khác biệt về

- A. khí hậu và cảnh quan. B. nhiệt độ.
C. lượng mưa. D. thảm thực vật.

II. TỰ LUẬN (5.0 điểm)

Phần Lịch sử

Câu 1 (2.5 điểm): Trình bày nguyên nhân thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn?

Phần Địa lí

Câu 2 (2.5 điểm): Trình bày nguyên nhân, thực trạng và các biện pháp bảo vệ rừng A-ma-dôn?

Mã đề: LS-ĐL.705

I. Trắc nghiệm (5.0 điểm): Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	C	D	A	B	D	B	C	C	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	D	C	D	B	A	B	A	C	A

II. Phần tự luận (5.0 điểm)

Câu	Hướng dẫn chấm	Điểm
	Phần Lịch sử	
Câu 1 (2.5 điểm)	- Phát huy truyền thống đoàn kết toàn dân đánh giặc.	0.75đ
	- Nghĩa quân Lam Sơn được nhân dân ủng hộ về mọi mặt...	0.5đ
	- Nhân dân ta có truyền thống yêu nước, tinh thần quyết chiến đánh giặc, đã tham gia, giúp đỡ cuộc khởi nghĩa vượt qua mọi khó khăn.	0.5đ
	- Có sự lãnh đạo tài tình, mưu lược của bộ chỉ huy cuộc khởi nghĩa, tiêu biểu là Lê Lợi, Nguyễn Trãi... đưa ra những kế sách đúng đắn để đưa cuộc khởi nghĩa đến thắng lợi, biết kết hợp sức mạnh quân sự và ngoại giao để chiến thắng kẻ thù.	0.75đ
	Phần Địa lí	
Câu 2 (2.5 điểm)	- Thực trạng: diện tích rừng A-ma-dôn đang suy giảm đáng kể (giảm 0.61 triệu ha từ 4 triệu ha năm 1970 xuống 3.39 triệu ha, năm 2019)	0.75đ
	- Nguyên nhân: + Con người đã khai phá rừng A-ma-dôn để lấy gỗ, lấy đất canh tác, khai thác khoáng sản và làm đường giao thông. + Các vụ cháy rừng cũng làm diện tích rừng giảm đi đáng kể.	0.75đ
	- Biện pháp: + Tăng cường giám sát hoạt động khai thác rừng. + Trồng phục hồi rừng. + Tuyên truyền và đẩy mạnh vai trò của người dân bản địa trong việc bảo vệ rừng	1.0đ



BCH duyệt

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NTCM

Hoàng Thị Liên

Mã đề: KHTN 701

I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Câu 1. Quá trình trao đổi nước và các chất dinh dưỡng ở thực vật chịu ảnh hưởng bởi yếu tố môi trường nào?

- A. Ánh sáng, nhiệt độ, nồng độ chất dinh dưỡng, thuốc trừ sâu trong đất...
- B. Ánh sáng, nhiệt độ, độ ẩm, hàm lượng khí oxygen trong đất...
- C. Nồng độ thuốc trừ sâu, độ ẩm của đất, độ tơi xốp của đất...
- D. Nồng độ thuốc trừ sâu, độ ngập mặn, độ chua và độ cứng của đất...

Câu 2. Tại sao những cây như cây vạn niên thanh, cây địa lan lại có thể trồng được trong nhà?

- A. Vì đây là những cây sinh trưởng và phát triển tốt trong điều kiện ánh sáng mạnh.
- B. Vì đây là những cây sinh trưởng và phát triển tốt ở tất cả các điều kiện môi trường.
- C. Vì đây là những cây cảnh nên con người trồng trong nhà, sau đó cây thích nghi.
- D. Vì đây là những cây sinh trưởng và phát triển tốt trong điều kiện ánh sáng yếu.

Câu 3. Vai trò của cảm ứng ở sinh vật?

- A. Giúp động vật có tư duy và nhận thức học tập.
- B. cảm ứng giúp sinh vật thích ứng với những thay đổi của môi trường để tồn tại và phát triển.
- C. Giúp sinh vật tồn tại và phát triển.
- D. Cảm ứng giúp sinh vật phản ứng lại các kích thích của môi trường để tồn tại và phát triển.

Câu 4. Quan sát hình thí nghiệm, vì sao ta phải sử dụng giấy đen để che một phần lá khi cây đang ở dưới ánh sáng mặt trời?

- A. để cho phần bị che của lá quang hợp mạnh hơn.
- B. để cho phần bị che của lá không quang hợp được.
- C. để cho phần bị che của lá mất đi sắc tố diệp lục.
- D. để cho phần bị che của lá không bị héo.



Câu 5. Khi đưa hai cực cùng tên của nam châm lại gần nhau, chúng sẽ

- A. không xảy ra hiện tượng gì.
- B. đẩy nhau.
- C. hút nhau.
- D. có thể hút nhau hoặc đẩy nhau.

Câu 6. Tập tính là

- A. chuỗi phản ứng của động vật nhằm trả lời kích thích của môi trường.
- B. chuỗi phản ứng của động vật nhằm biến đổi kích thích của môi trường.
- C. chuỗi phản ứng của động vật nhằm phát tán kích thích của môi trường.
- D. chuỗi phản ứng của động vật nhằm điều tiết kích thích của môi trường.

Câu 7. Phương án nào dưới đây làm tăng độ lớn của từ trường gây ra bởi nam châm điện?

- A. Giảm số vòng dây quấn quanh lõi sắt
- B. Đổi chiều cực của nguồn điện nối với hai đầu cuộn dây
- C. Tăng số pin mắc nối tiếp trong mạch điện
- D. Ngắt dòng điện chạy qua cuộn dây

Câu 8. Nhóm động vật nào sau đây có cơ quan trao đổi khí là mang?

- A. Cá voi, cua, mực.
- B. Cá mập, giun đất, ếch.
- C. Cá chép, tôm, cua.
- D. Châu chấu, chim, cá rô phi.

Câu 9. Trong những trường hợp dưới đây, những trường hợp nào cần được bổ sung nước kịp thời, nếu không sẽ ảnh hưởng đến các hoạt động sống của cơ thể?

(1) đi dạo, (2) sốt cao, (3) nôn mửa và tiêu chảy. (4) hoạt động thể thao ngoài trời với cường độ mạnh, (5) ngồi xem phim,

- A. (1), (3), (5).
- B. (1), (2), (3).
- C. (2), (4), (5).
- D. (2), (3), (4).

Câu 10. Trao đổi khí ở thực vật diễn ra thông qua quá trình nào?

- A. Quang hợp và hô hấp. B. Quang hợp và thoát hơi nước.
C. Hô hấp. D. Thoát hơi nước.

Câu 11. Một cành hoa bị héo, sau một thời gian được cắm vào nước thì cành hoa tươi trở lại. Cấu trúc nào sau đây có vai trò quan trọng trong hiện tượng trên?

- A. Mạch gỗ. B. Vỏ rễ. C. Lông hút. D. Mạch rây.

Câu 12. Trong trồng trọt, con người thường làm giàn cho các cây thân leo như mướp, dưa chuột, bầu, bí... để cây sinh trưởng nhanh, phát triển tốt. Ứng dụng này dựa trên hiện tượng cảm ứng nào của cây?

- A. Hướng nước. B. Hướng tiếp xúc.
C. Hướng sáng. D. Hướng chất dinh dưỡng.

Câu 13. Hoạt động nào sau đây giúp bảo vệ hệ tiêu hóa khỏe mạnh?

- (1) Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh.
(2) Ăn chín, uống sôi.
(3) Ăn thịt, cá tái để không bị mất chất dinh dưỡng trong quá trình chế biến.
(4) Không ăn thức ăn đã bị ôi thiu.
(5) Vừa ăn vừa tranh thủ đọc sách, xem tivi để tiết kiệm thời gian.
(6) Ăn tối muộn để cung cấp chất dinh dưỡng cho cơ thể khi ngủ.

- A. (1), (2), (6). B. (1), (2), (3), (4), (6).
C. (1), (2), (4). D. (1), (2), (3), (5), (6).

Câu 14. Tại sao những người béo phì thường là những người ít vận động?

A. Ít vận động sẽ dẫn đến sự chuyển hóa trong tế bào nhiều, nên cơ thể hấp thụ được nhiều chất dinh dưỡng hơn.

B. Ít vận động giúp tăng khả năng trao đổi chất nên cơ thể hấp thụ được nhiều chất dinh dưỡng hơn.

C. Cơ thể cần nhiều thời gian để hấp thụ chất dinh dưỡng nên vận động bị hạn chế.

D. Ít vận động dẫn đến sự chuyển hóa trong tế bào ít, nên các chất dinh dưỡng không dùng hết sẽ tích trữ tạo nên các lớp mỡ.

Câu 15. Theo khuyến nghị của Viện dinh dưỡng Quốc gia, trẻ vị thành niên nên bổ sung nước theo tỉ lệ 40ml/kg. Vậy trong một ngày, một học sinh lớp 8 nặng 40kg cần bổ sung bao nhiêu nước?

- A. 2000ml. B. 400ml. C. 2400ml. D. 1600ml.

Câu 16. Đặc điểm cảm ứng ở động vật xảy ra

- A. chậm, dễ nhận thấy. B. chậm, khó nhận thấy.
C. nhanh, dễ nhận thấy. D. nhanh, khó nhận thấy.

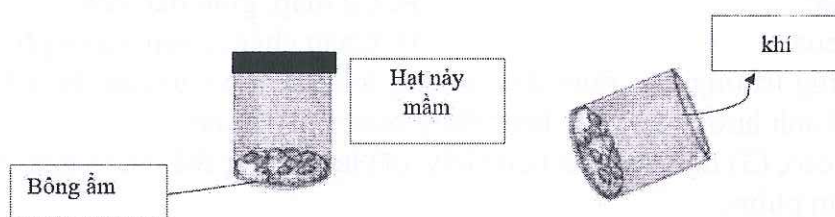
Câu 17. Từ trường Trái Đất mạnh nhất ở

- A. cực Bắc địa lý của Trái Đất
B. hai cực địa lý của Trái Đất.
C. bằng nhau ở mọi vị trí trong từ trường Trái Đất
D. đường xích đạo của Trái Đất.

Câu 18. Loài thực vật nào sau đây có nhu cầu nước ít hơn những loài còn lại?

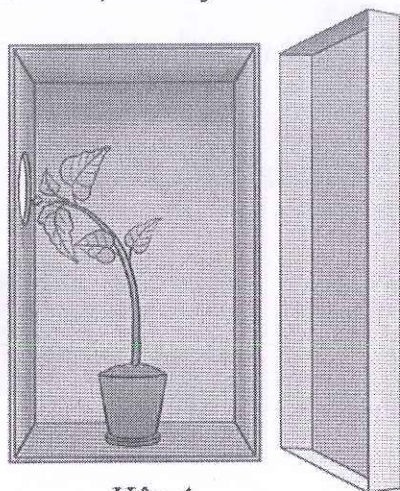
- A. Sen. B. Hoa hồng. C. Ngô. D. Xương rồng.

Câu 19. Quan sát thí nghiệm sau, em hãy cho biết khí thoát ra sau khi mở nắp bình là

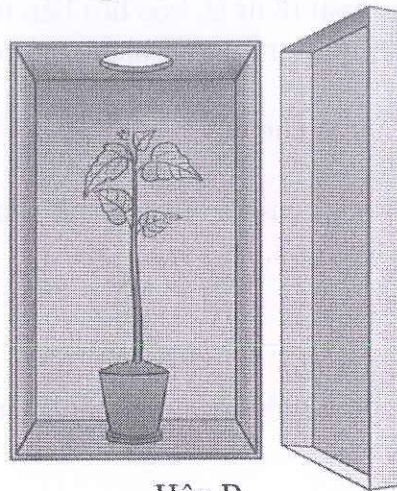


- A. carbon dioxide. B. nitrogen. C. oxygen. D. methane.

Câu 20. Quan sát hình, em hãy cho biết thí nghiệm chứng minh điều gì



Hộp A



Hộp B

A. thực vật có tính hướng động.

B. thực vật có tính hướng nước.

C. ánh sáng bẻ cong thân cây

D. thực vật có tính hướng sáng.

Câu 21. Trong các trường hợp sau trường hợp nào là tập tính bẩm sinh của động vật?

(1) tắc kè thay đổi màu da trùng với môi trường xung quanh.

(2) chó con mới sinh tìm mẹ để bú sữa.

(3) chó sủa báo trong vali của hành khách có chất cấm.

(4) gà trống gáy vào mỗi sáng.

A. (1), (2), (4).

B. (2), (3), (4).

C. (1), (2), (3), (4).

D. (1), (2), (3).

Câu 22. Nam châm có thể hút vật liệu nào dưới đây?

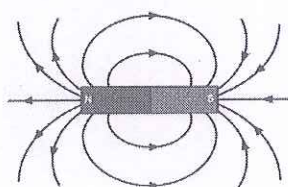
A. sắt

B. nhôm

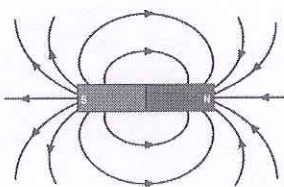
C. đồng

D. thủy tinh

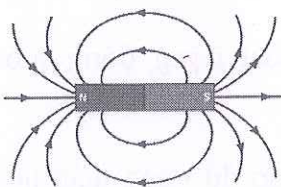
Câu 23. Chiều đường sức từ bên ngoài thanh nam châm trong trường hợp nào là đúng?



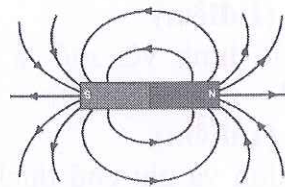
Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

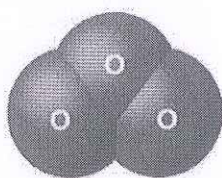
A. Hình 4

B. Hình 2

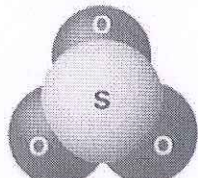
C. Hình 1

D. Hình 3

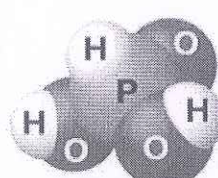
Câu 24. Hình ảnh nào dưới đây mô tả cấu trúc của một phân tử nước?



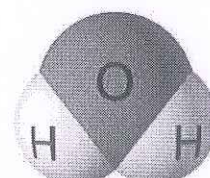
(1)



(2)



(3)



(4)

A. Hình (3).

B. Hình (2).

C. Hình (4).

D. Hình (1).

Câu 25. Vào những ngày hè nắng nóng khi đứng dưới bóng cây chúng ta có cảm giác mát mẻ, dễ chịu vì

A. tán cây che bớt ánh nắng mặt trời, lá cây thoát hơi nước giúp giảm nhiệt độ, cây xanh quang hợp thải ra môi trường khí oxygen giúp quá trình hô hấp của chúng ta thuận lợi hơn.

B. Màu xanh kích thích thị giác khiến chúng ta cảm thấy mát mẻ và dễ chịu hơn.

C. Bóng cây giúp chắn tia nắng mặt trời chiếu trực tiếp lên cơ thể, cây xanh thực hiện quá trình hô hấp thải ra khí carbon dioxide, giúp quá trình hô hấp của chúng ta thuận lợi hơn.

D. Bóng cây có nhiều tầng lá xếp chồng giúp ngăn cách nhiệt độ môi trường với nhiệt độ dưới tán cây, hơi nước thoát ra từ lá, bốc hơi liên tục tạo mưa.

Câu 26. Khi đưa cây đi trồng nơi khác, người ta thường làm gì để tránh cho cây không bị mất nước?

A. Tưới ẩm cây nước cho cây.

B. Cắt ngắn rễ.

C. Tỉa bớt cành, lá.

D. Nhúng ngập cây vào nước.

Câu 27. Sơ đồ ở hình bên mô tả quá trình nào ở sinh vật?

A. Quang hợp ở cây xanh.

B. Hô hấp tế bào.

C. Hấp thụ nước

D. Tổng hợp chất hữu cơ.

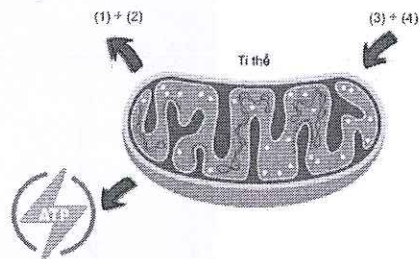
Câu 28. Nước là dung môi hòa tan nhiều chất vì chúng có

A. nhiệt bay hơi cao.

B. tính phân cực.

C. nhiệt dung riêng cao.

D. liên kết hydrogen giữa các phân tử.



II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1. (1 điểm)

a. Trình bày cách chế tạo nam châm điện?

b. Trong cuộc thảo luận về chuyển đi cắm trại trong rừng Quốc gia Cúc Phương, có hoạt động xác định phương hướng của các chòm sao vào ban đêm. Có hai ý kiến được đưa ra như sau:

- Bạn Nam đề xuất nên mang theo máy xác định hướng gió để xác định phương hướng địa lí vào ban đêm.

- Bạn Bảo lại cho rằng không thể và đề nghị mang theo la bàn sẽ chính xác hơn.

Theo em, đề xuất của bạn nào là tốt nhất cho nhóm?

Em hãy giải thích vì sao?

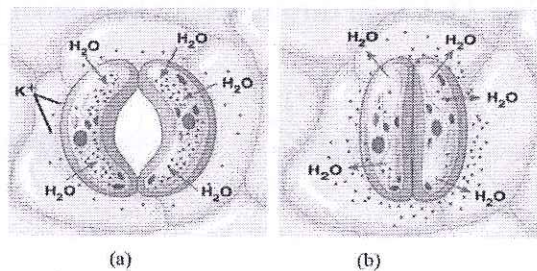
Câu 2. (1 điểm)

Dựa vào hình vẽ, mô tả hoạt động đóng mở khí khổng?

Câu 3. (1 điểm)

a. Vẽ hình và ghi chú thích sơ đồ vòng tuần hoàn ở người?

b. Giải thích vì sao khi đói, cơ thể người thường cử động chậm và không muốn hoạt động?



Chúc các con làm bài tốt!

Mã đề: KHTN 701

I. Trắc nghiệm: Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	D	B	B	D	A	C	C	D	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	B	C	D	D	C	B	D	A	D
Câu	21	22	23	24	25	26	27	28		
Đáp án	A	A	C	C	A	C	B	B		

II. Tự luận

Câu	Đáp án	Điểm
Câu 1 (1 điểm)	a. Cách chế tạo nam châm điện: Dùng một đoạn dây đồng quấn xung quanh một ống nhựa, luồn vào trong ống một chiếc đinh sắt dài, nối hai đầu dây với nguồn điện (pin) qua một công tắc điện.	0,5 điểm
	b. Đề xuất của bạn Bảo là tốt nhất cho nhóm	0,25 điểm
	Vì la bàn sẽ xác định chính xác vị trí địa lí của chòm sao	0,25 điểm
Câu 2 (1 điểm)	Quá trình thoát hơi nước qua khí khổng được điều tiết bởi cơ chế đóng mở khí khổng:	0,25 điểm
	– Khi no nước → khí khổng mở, thuận lợi cho quá trình thoát hơi nước.	0,25 điểm
	– Khi mất nước → khí khổng đóng lại, hạn chế sự thoát hơi nước.	0,25 điểm
	Độ mở của khí khổng phụ thuộc chủ yếu vào hàm lượng nước trong các tế bào khí khổng.	0,25 điểm
Câu 3 (1 điểm)	Vẽ hình đúng và đủ chú thích.	0,5 điểm
	Khi đói, lượng đường glucose trong máu giảm, khi đó cơ thể sẽ thiếu nguyên liệu (glucose) cho hô hấp tế bào, dẫn đến tình trạng thiếu năng lượng cung cấp cho các hoạt động sống → vì vậy cơ thể có biểu hiện mệt mỏi, tay chân cử động chập chạp.	0,5 điểm

BGH duyệt

TTCM

NTCM



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Khúc Thị Mỹ Hạnh

Đỗ Minh Phụng

Vũ Thị Loan

I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Câu 1. Quan sát hình thí nghiệm, vì sao ta phải sử dụng giấy đen để che một phần lá khi cây đang ở dưới ánh sáng mặt trời?

- A. để cho phần bị che của lá không bị héo.
- B. để cho phần bị che của lá mất đi sắc tố diệp lục.
- C. để cho phần bị che của lá không quang hợp được.
- D. để cho phần bị che của lá quang hợp mạnh hơn.



Câu 2. Quá trình trao đổi nước và các chất dinh dưỡng ở thực vật chịu ảnh hưởng bởi yếu tố môi trường nào?

- A. Ánh sáng, nhiệt độ, nồng độ chất dinh dưỡng, thuốc trừ sâu trong đất...
- B. Nồng độ thuốc trừ sâu, độ ẩm của đất, độ tơi xốp của đất...
- C. Ánh sáng, nhiệt độ, độ ẩm, hàm lượng khí oxygen trong đất...
- D. Nồng độ thuốc trừ sâu, độ ngập mặn, độ chua và độ cứng của đất...

Câu 3. Trong những trường hợp dưới đây, những trường hợp nào cần được bổ sung nước kịp thời nếu không có thể sẽ ảnh hưởng đến các hoạt động sống của cơ thể.

(1) đi dạo, (2) sốt cao, (3) nôn mửa và tiêu chảy. (4) hoạt động thể thao ngoài trời với cường độ mạnh, (5) ngồi xem phim,

- A. (2), (3), (4).
- B. (2), (4), (5).
- C. (1), (3), (5).
- D. (1), (2), (3).

Câu 4. Theo khuyến nghị của Viện dinh dưỡng Quốc gia, trẻ vị thành niên nên bổ sung nước theo tỉ lệ 40ml/kg. Vậy trong một ngày, một học sinh lớp 8 nặng 40kg cần bổ sung bao nhiêu nước?

- A. 400ml.
- B. 2000ml.
- C. 2400ml.
- D. 1600ml.

Câu 5. Quan sát thí nghiệm sau, em hãy cho biết khí thoát ra sau khi mở nắp bình là



- A. methane.
- B. carbon dioxide.
- C. oxygen.
- D. nitrogen.

Câu 6. Hoạt động nào sau đây giúp bảo vệ hệ tiêu hóa khỏe mạnh?

- (1) Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh.
- (2) Ăn chín, uống sôi.
- (3) Ăn thịt, cá tái để không bị mất chất dinh dưỡng trong quá trình chế biến.
- (4) Không ăn thức ăn đã bị ôi thiu.
- (5) Vừa ăn vừa tranh thủ đọc sách, xem tivi để tiết kiệm thời gian.
- (6) Ăn tối muộn để cung cấp chất dinh dưỡng cho cơ thể khi ngủ.

- A. (1), (2), (3), (5), (6).
- B. (1), (2), (4).
- C. (1), (2), (6).
- D. (1), (2), (3), (4), (6).

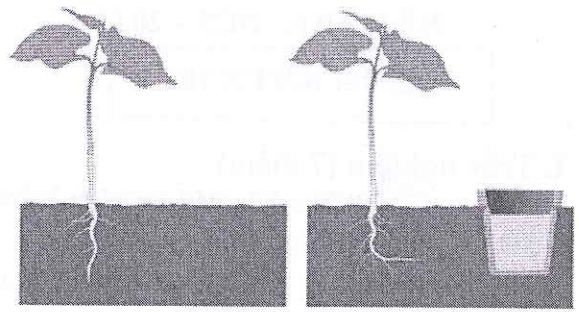
Câu 7. Tại sao những cây như cây vạn niên thanh, cây địa lan lại có thể trồng được trong nhà?

- A. Vì đây là những cây cảnh nên con người trồng trong nhà, sau đó cây thích nghi.
- B. Vì đây là những cây sinh trưởng và phát triển tốt ở tất cả các điều kiện môi trường.
- C. Vì đây là những cây sinh trưởng và phát triển tốt trong điều kiện ánh sáng mạnh.

D. Vì đây là những cây sinh trưởng và phát triển tốt trong điều kiện ánh sáng yếu.

Câu 8. Quan sát hình, em hãy cho biết thí nghiệm chứng minh điều gì?

- A.** thực vật có tính hướng sáng.
- B.** ánh sáng bẻ cong thân cây.
- C.** thực vật có tính hướng động.
- D.** thực vật có tính hướng nước.



Chậu đối chứng

Chậu thí nghiệm

Câu 9. Tập tính là

- A.** chuỗi phản ứng của động vật nhằm phát tán kích thích của môi trường.
- B.** chuỗi phản ứng của động vật nhằm trả lời kích thích của môi trường.
- C.** chuỗi phản ứng của động vật nhằm biến đổi kích thích của môi trường.
- D.** chuỗi phản ứng của động vật nhằm điều tiết kích thích của môi trường.

Câu 10. Đặc điểm cảm ứng ở thực vật xảy ra

- A.** chậm, khó nhận thấy.
- B.** nhanh, dễ nhận thấy.
- C.** nhanh, khó nhận thấy.
- D.** chậm, dễ nhận thấy.

Câu 11. Trao đổi khí ở thực vật diễn ra thông qua quá trình nào?

- A.** Quang hợp và thoát hơi nước.
- B.** Hô hấp.
- C.** Quang hợp và hô hấp.
- D.** Thoát hơi nước.

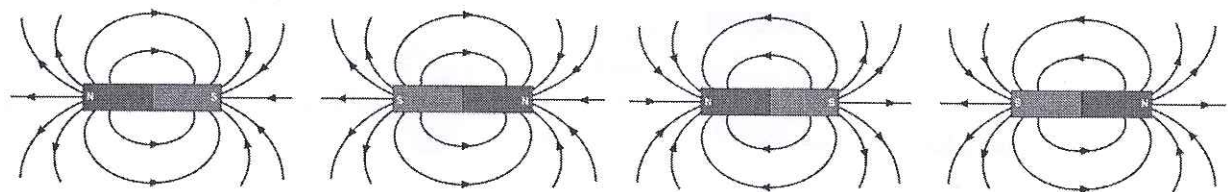
Câu 12. Từ trường Trái Đất mạnh nhất ở

- A.** cực Bắc địa lý của Trái Đất
- B.** đường xích đạo của Trái Đất.
- C.** bằng nhau ở mọi vị trí trong từ trường Trái Đất
- D.** hai cực địa lý của Trái Đất.

Câu 13. Trong trồng trọt, con người thường làm giàn cho các cây thân leo như mướp, dưa chuột, bầu, bí... để cây sinh trưởng nhanh, phát triển tốt. Ứng dụng này dựa trên hiện tượng cảm ứng nào của cây?

- A.** Hướng tiếp xúc.
- B.** Hướng sáng.
- C.** Hướng nước.
- D.** Hướng chất dinh dưỡng.

Câu 14. Chiều đường sức từ bên ngoài thanh nam châm trong trường hợp nào là đúng?



Hình 1

Hình 2

Hình 3

Hình 4

A.

Hình 1

B. Hình 2

C. Hình 3

D. Hình 4

Câu 15. Khi đưa hai cực cùng tên của tên của nam châm lại gần nhau, chúng sẽ

- A.** Hút nhau.
- B.** Có thể hút nhau hoặc đẩy nhau.
- C.** Không xảy ra hiện tượng gì.
- D.** Đẩy nhau.

Câu 16. Nam châm có thể hút vật liệu nào dưới đây?

- A.** nhôm
- B.** đồng
- C.** sắt
- D.** thủy tinh

Câu 17. Vào những ngày hè nắng nóng khi đứng dưới bóng cây chúng ta có cảm giác mát mẻ, dễ chịu vì

- A.** Bóng cây giúp chắn tia nắng mặt trời chiếu trực tiếp lên cơ thể, cây xanh thực hiện quá trình hô hấp thải ra khí carbon dioxide, giúp quá trình hô hấp của chúng ta thuận lợi hơn.

B. Bóng cây có nhiều tầng lá xếp chồng giúp ngăn cách nhiệt độ môi trường với nhiệt độ dưới tán cây, hơi nước thoát ra từ lá, bốc hơi liên tục tạo mưa.

C. tán cây che bớt ánh nắng mặt trời, lá cây thoát hơi nước giúp giảm nhiệt độ, cây xanh quang hợp thải ra môi trường khí oxygen giúp quá trình hô hấp của chúng ta thuận lợi hơn.

D. Màu xanh kích thích thị giác khiến chúng ta cảm thấy mát mẻ và dễ chịu hơn.

Câu 18. Một cành hoa bị héo, sau một thời gian được cắm vào nước thì cành hoa tươi trở lại. Cấu trúc nào sau đây có vai trò quan trọng trong hiện tượng trên?

A. Vỏ rễ. **B.** Mạch gỗ. **C.** Mạch rây. **D.** Lông hút.

Câu 19. Trong các trường hợp sau trường hợp nào là tập tính bẩm sinh của động vật?

(1) tắc kè thay đổi màu da trùng với môi trường xung quanh.

(2) chó con mới sinh tìm mẹ để bú sữa.

(3) chó sủa báo trong vali của hành khách có chất cấm.

(4) cuốn chiếu tự động của mình lại khi có tác động từ bên ngoài.

A. (1), (2), (3), (4). **B.** (1), (2), (4). **C.** (1), (2), (3). **D.** (2), (3), (4).

Câu 20. Nhóm động vật nào sau đây có cơ quan trao đổi khí là mang?

A. Cá chép, tôm, cua.

B. Cá mập, giun đất, ếch.

C. Châu chấu, chim, cá rô phi.

D. Cá voi, cua, mực.

Câu 21. Tại sao những người béo phì thường là những người ít vận động?

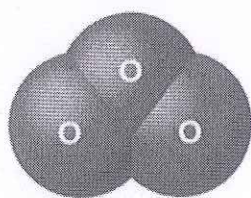
A. Ít vận động sẽ dẫn đến sự chuyển hóa trong tế bào nhiều, nên cơ thể hấp thụ được nhiều chất dinh dưỡng hơn.

B. Ít vận động giúp tăng khả năng trao đổi chất nên cơ thể hấp thụ được nhiều chất dinh dưỡng hơn.

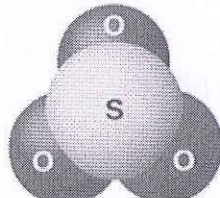
C. Cơ thể cần nhiều thời gian để hấp thụ chất dinh dưỡng nên vận động bị hạn chế.

D. Ít vận động dẫn đến sự chuyển hóa trong tế bào ít, nên các chất dinh dưỡng không dùng hết sẽ tích trữ tạo nên các lớp mỡ.

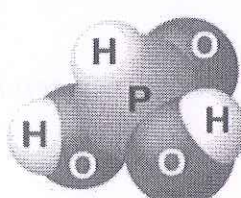
Câu 22. Hình ảnh nào dưới đây mô tả cấu trúc của một phân tử nước?



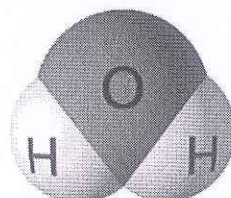
(1)



(2)



(3)



(4)

A. Hình (4).

B. Hình (3).

C. Hình (1).

D. Hình (2).

Câu 23. Khi đưa cây đi trồng nơi khác, người ta thường làm gì để tránh cho cây không bị mất nước?

A. Tưới ẩm cây nước cho cây.

B. Nhúng ngập cây vào nước.

C. Tỉa bớt cành, lá.

D. Cắt ngắn rễ.

Câu 24. Vai trò của cảm ứng ở sinh vật?

A. Cảm ứng giúp sinh vật phản ứng lại các kích thích của môi trường để tồn tại và phát triển.

B. Giúp sinh vật tồn tại và phát triển.

C. cảm ứng giúp sinh vật thích ứng với những thay đổi của môi trường để tồn tại và phát triển.

D. Giúp động vật có tư duy và nhận thức học tập.

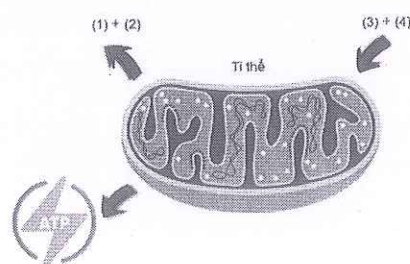
Câu 25. Sơ đồ ở hình bên mô tả quá trình nào ở sinh vật?

A. Hô hấp tế bào.

B. Tổng hợp chất hữu cơ.

C. Quang hợp ở cây xanh.

D. Hấp thụ nước



Câu 26. Loài thực vật nào sau đây có nhu cầu nước ít hơn những loài còn lại?

- A. Sen. B. Xương rồng. C. Hoa hồng. D. Ngô.

Câu 27. Phương án nào dưới đây làm tăng độ lớn của từ trường gây ra bởi nam châm điện?

- A. Ngắt dòng điện chạy qua cuộn dây
B. Giảm số vòng dây quấn quanh lõi sắt
C. Đổi chiều cực của nguồn điện nối với hai đầu cuộn dây
D. Tăng số pin mắc nối tiếp trong mạch điện

Câu 28. Nước là dung môi hòa tan nhiều chất vì chúng có

- A. nhiệt dung riêng cao. B. nhiệt bay hơi cao.
C. liên kết hydrogen giữa các phân tử. D. tính phân cực.

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1. (1 điểm)

a. Trình bày cách chế tạo nam châm điện?

b. Trong cuộc thảo luận về chuyến đi cắm trại trong rừng Quốc gia Cúc Phương, có hoạt động xác định phương hướng của các chòm sao vào ban đêm. Có hai ý kiến được đưa ra như sau:

- Bạn Nam đề xuất nên mang theo máy xác định hướng gió để xác định phương hướng địa lí vào ban đêm.

- Bạn Bảo lại cho rằng không thể và đề nghị mang theo la bàn sẽ chính xác hơn.

Theo em, đề xuất của bạn nào là tốt nhất cho nhóm? Em hãy giải thích vì sao?

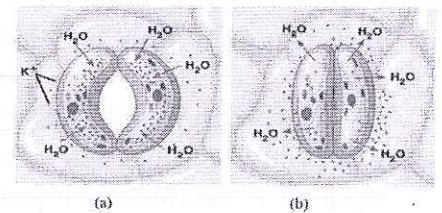
Câu 2. (1 điểm)

Dựa vào hình vẽ, mô tả hoạt động đóng mở khí khổng?

Câu 3. (1 điểm)

a. Vẽ hình và ghi chú thích sơ đồ vòng tuần hoàn ở người?

b. Vận dụng kiến thức về hô hấp tế bào, giải thích hiện tượng con người ở trên đỉnh núi cao thường thở nhanh hơn so với khi ở vùng đồng bằng?



Chúc các con làm bài tốt!

Mã đề: KHTN 702

I. Trắc nghiệm: Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	C	C	A	D	B	B	D	D	B	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	C	D	A	A	B	C	C	B	B	A
Câu	21	22	23	24	25	26	27	28		
Đáp án	D	A	C	C	A	B	D	D		

II. Tự luận

Câu	Đáp án	Điểm
Câu 1 (1 điểm)	a. Cách chế tạo nam châm điện: Dùng một đoạn dây đồng quấn xung quanh một ống nhựa, luồn vào trong ống một chiếc đinh sắt dài, nối hai đầu dây với nguồn điện (pin) qua một công tắc điện.	0,5 điểm
	b. Đề xuất của bạn Bảo là tốt nhất cho nhóm	0,25 điểm
	Vì la bàn sẽ xác định chính xác vị trí địa lí của chòm sao	0,25 điểm
Câu 2 (1 điểm)	Quá trình thoát hơi nước qua khí khổng được điều tiết bởi cơ chế đóng mở khí khổng:	0,25 điểm
	– Khi no nước → khí khổng mở, thuận lợi cho quá trình thoát hơi nước.	0,25 điểm
	– Khi mất nước → khí khổng đóng lại, hạn chế sự thoát hơi nước.	0,25 điểm
	Độ mở của khí khổng phụ thuộc chủ yếu vào hàm lượng nước trong các tế bào khí khổng.	0,25 điểm
Câu 3 (1 điểm)	Vẽ hình đúng và đủ chú thích.	0,5 điểm
	Khi ở trên núi cao, không khí loãng, nồng độ Oxygen thấp hơn so với vùng đồng bằng. Vì vậy, để lấy đủ lượng Oxygen cần thiết cho hoạt động hô hấp tế bào, con người thường phải thở nhanh hơn so với khi ở vùng đồng bằng.	0,5 điểm

BGH duyệt

TTCM

NTCM



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Khúc Thị Mỹ Hạnh

Đỗ Minh Phương

Vũ Thị Loan

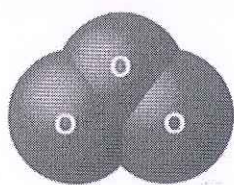
I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

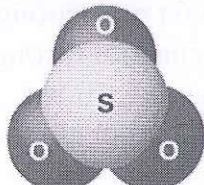
Câu 1. Nam châm có thể hút vật liệu nào dưới đây?

- A. thủy tinh B. nhôm C. đồng D. sắt

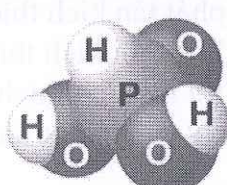
Câu 2. Hình ảnh nào dưới đây mô tả cấu trúc của một phân tử nước?



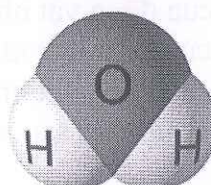
(1)



(2)



(3)



(4)

- A. Hình (1). B. Hình (2). C. Hình (3). D. Hình (4).

Câu 3. Trao đổi khí ở thực vật diễn ra thông qua quá trình nào?

- A. Quang hợp và thoát hơi nước. B. Quang hợp và hô hấp.
C. Thoát hơi nước. D. Hô hấp.

Câu 4. Vào những ngày hè nắng nóng khi đứng dưới bóng cây chúng ta có cảm giác mát mẻ, dễ chịu vì

- A. màu xanh kích thích thị giác khiến chúng ta cảm thấy mát mẻ và dễ chịu hơn.
B. tán cây che bớt ánh nắng mặt trời, lá cây thoát hơi nước giúp giảm nhiệt độ, cây xanh quang hợp thải ra môi trường khí oxygen giúp quá trình hô hấp của chúng ta thuận lợi hơn.
C. bóng cây có nhiều tầng lá xếp chồng giúp ngăn cách nhiệt độ môi trường với nhiệt độ dưới tán cây, hơi nước thoát ra từ lá, bốc hơi liên tục tạo mưa.
D. bóng cây giúp chắn tia nắng mặt trời chiếu trực tiếp lên cơ thể, cây xanh thực hiện quá trình hô hấp thải ra khí carbon dioxide, giúp quá trình hô hấp của chúng ta thuận lợi hơn.

Câu 5. Loài thực vật nào sau đây có nhu cầu nước ít hơn những loài còn lại?

- A. Ngô. B. Sen. C. Xương rồng. D. Hoa hồng.

Câu 6. Trong trồng trọt, con người thường làm giàn cho các cây thân leo như mướp, dưa chuột, bầu, bí... để cây sinh trưởng nhanh, phát triển tốt. Ứng dụng này dựa trên hiện tượng cảm ứng nào của cây?

- A. Hướng chất dinh dưỡng. B. Hướng tiếp xúc.
C. Hướng nước. D. Hướng sáng.

Câu 7. Vai trò của cảm ứng ở sinh vật?

- A. cảm ứng giúp sinh vật thích ứng với những thay đổi của môi trường để tồn tại và phát triển.
B. Giúp động vật có tư duy và nhận thức học tập.
C. Giúp sinh vật tồn tại và phát triển.
D. Cảm ứng giúp sinh vật phản ứng lại các kích thích của môi trường để tồn tại và phát triển.

Câu 8. Khi đưa cây đi trồng nơi khác, người ta thường làm gì để tránh cho cây không bị mất nước?

- A. Tia bớt cành, lá. B. Cắt ngắn rễ.
C. Nhúng ngập cây vào nước. D. Tưới ẩm cây nước cho cây.

Câu 9. Theo khuyến nghị của Viện dinh dưỡng Quốc gia, trẻ vị thành niên nên bổ sung nước theo tỉ lệ 40ml/kg. Vậy trong một ngày, một học sinh lớp 8 nặng 45kg cần bổ sung bao nhiêu nước?

- A. 400ml. B. 4500ml. C. 2400ml. D. 1800ml.

Câu 10. Trong những trường hợp dưới đây, những trường hợp nào cần được bổ sung nước kịp thời nếu không có thể sẽ ảnh hưởng đến các hoạt động sống của cơ thể?

(1) đi dạo, (2) sốt cao, (3) nôn mửa và tiêu chảy. (4) hoạt động thể thao ngoài trời với cường độ mạnh, (5) ngồi xem phim,

A. (2), (4), (5). B. (1), (3), (5). C. (1), (2), (3). D. (2), (3), (4).

Câu 11. Một cành hoa bị héo sau một thời gian được cắm vào nước thì cành hoa tươi trở lại. Cấu trúc nào sau đây có vai trò quan trọng trong hiện tượng trên?

A. Vỏ rễ. B. Lông hút. C. Mạch gỗ. D. Mạch rây.

Câu 12. Tập tính là

A. chuỗi phản ứng của động vật nhằm điều tiết kích thích của môi trường.

B. chuỗi phản ứng của động vật nhằm phát tán kích thích của môi trường.

C. chuỗi phản ứng của động vật nhằm biến đổi kích thích của môi trường.

D. chuỗi phản ứng của động vật nhằm trả lời kích thích của môi trường.

Câu 13. Quan sát thí nghiệm sau, em hãy cho biết khí thoát ra sau khi mở nắp bình là



A. oxygen. B. nitrogen. C. carbon dioxide. D. methane.

Câu 14. Trong các trường hợp sau trường hợp nào là tập tính bẩm sinh của động vật?

(1) tắc kè thay đổi màu da trùng với môi trường xung quanh.

(2) chó con mới sinh tìm mẹ để bú sữa.

(3) chó sủa báo trong vali của hành khách có chất cấm.

(4) con cuốn chiếu tự động co tròn mình lại khi có tác động từ bên ngoài.

A. (1), (2), (3), (4). B. (1), (2), (3). C. (1), (2), (4). D. (2), (3), (4).

Câu 15. Nhóm động vật nào sau đây có cơ quan trao đổi khí là mang?

A. Cá chép, tôm, cua.

B. Cá mập, giun đất, ếch.

C. Châu chấu, chim, cá rô phi.

D. Cá voi, cua, mực.

Câu 16. Nước là dung môi hòa tan nhiều chất vì chúng có

A. liên kết hydrogen giữa các phân tử.

B. nhiệt bay hơi cao.

C. tính phân cực.

D. nhiệt dung riêng cao.

Câu 17. Hoạt động nào sau đây giúp bảo vệ hệ tiêu hóa khỏe mạnh?

(1) Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh.

(2) Ăn chín, uống sôi.

(3) Ăn thịt, cá tái để không bị mất chất dinh dưỡng trong quá trình chế biến.

(4) Không ăn thức ăn đã bị ôi thiu.

(5) Vừa ăn vừa tranh thủ đọc sách, xem tivi để tiết kiệm thời gian.

(6) Ăn tối muộn để cung cấp chất dinh dưỡng cho cơ thể khi ngủ.

A. (1), (2), (4).

B. (1), (2), (3), (4), (6).

C. (1), (2), (6).

D. (1), (2), (3), (5), (6).

Câu 18. Khi đưa hai cực cùng tên của nam châm lại gần nhau, chúng sẽ

A. Đẩy nhau.

B. Hút nhau.

C. Có thể hút nhau hoặc đẩy nhau.

D. Không xảy ra hiện tượng gì.

Câu 19. Quan sát hình thí nghiệm, vì sao ta phải sử dụng giấy đen để che một phần lá khi cây đang ở dưới ánh sáng mặt trời?

A. để cho phần bị che của lá quang hợp mạnh hơn.

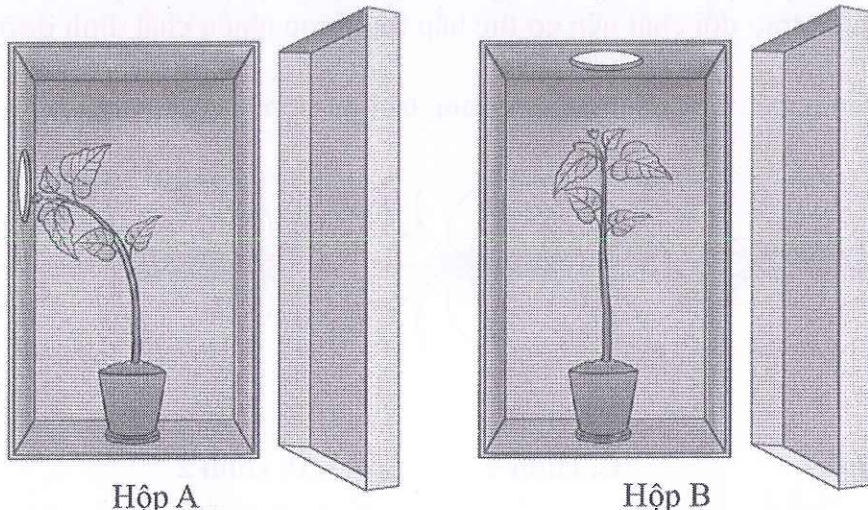
B. để cho phần bị che của lá không quang hợp được.



C. để cho phần bị che của lá mất đi sắc tố diệp lục.

D. để cho phần bị che của lá không bị héo.

Câu 20. Quan sát hình, em hãy cho biết thí nghiệm chứng minh điều gì?



Hộp A

Hộp B

A. thực vật có tính hướng nước.

B. thực vật có tính hướng động.

C. ánh sáng bẻ cong thân cây.

D. thực vật có tính hướng sáng.

Câu 21. Phương án nào dưới đây làm tăng độ lớn của từ trường gây ra bởi nam châm điện?

A. Giảm số vòng dây quấn quanh lõi sắt

B. Ngắt dòng điện chạy qua cuộn dây

C. Đổi chiều cực của nguồn điện nối với hai đầu cuộn dây

D. Tăng số pin mắc nối tiếp trong mạch điện

Câu 22. Sơ đồ ở hình bên mô tả quá trình nào ở sinh vật?

A. Hô hấp tế bào.

B. Quang hợp ở cây xanh.

C. Tổng hợp chất hữu cơ.

D. Hấp thụ nước

Câu 23. Đặc điểm cảm ứng ở động vật xảy ra

A. chậm, dễ nhận thấy.

B. nhanh, khó nhận thấy.

C. nhanh, dễ nhận thấy.

D. chậm, khó nhận thấy.

Câu 24. Quá trình trao đổi nước và các chất dinh dưỡng ở thực vật chịu ảnh hưởng bởi yếu tố môi trường nào?

A. Nồng độ thuốc trừ sâu, độ ẩm của đất, độ tơi xốp của đất...

B. Ánh sáng, nhiệt độ, độ ẩm, hàm lượng khí oxygen trong đất...

C. Nồng độ thuốc trừ sâu, độ ngập mặn, độ chua và độ cứng của đất...

D. Ánh sáng, nhiệt độ, nồng độ chất dinh dưỡng, thuốc trừ sâu trong đất...

Câu 25. Từ trường Trái Đất mạnh nhất ở

A. hai cực địa lý của Trái Đất.

B. cực Bắc địa lý của Trái Đất

C. đường xích đạo của Trái Đất.

D. bằng nhau ở mọi vị trí trong từ trường Trái Đất

Câu 26. Tại sao những cây như cây vạn niên thanh, cây địa lan lại có thể trồng được trong nhà?

A. Vì đây là những cây sinh trưởng và phát triển tốt trong điều kiện ánh sáng yếu.

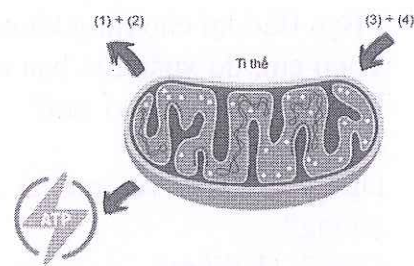
B. Vì đây là những cây sinh trưởng và phát triển tốt ở tất cả các điều kiện môi trường.

C. Vì đây là những cây sinh trưởng và phát triển tốt trong điều kiện ánh sáng mạnh.

D. Vì đây là những cây cảnh nên con người trồng trong nhà, sau đó cây thích nghi.

Câu 27. Tại sao những người béo phì thường là những người ít vận động?

A. Ít vận động sẽ dẫn đến sự chuyển hóa trong tế bào nhiều, nên cơ thể hấp thụ được nhiều chất dinh dưỡng hơn.

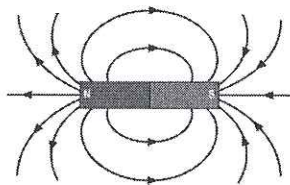


B. Ít vận động dẫn đến sự chuyển hóa trong tế bào ít, nên các chất dinh dưỡng không dùng hết sẽ tích trữ tạo nên các lớp mỡ.

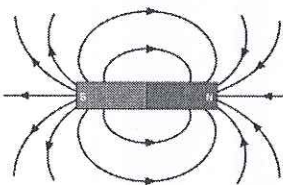
C. Cơ thể cần nhiều thời gian để hấp thụ chất dinh dưỡng nên vận động bị hạn chế.

D. Ít vận động giúp tăng khả năng trao đổi chất nên cơ thể hấp thụ được nhiều chất dinh dưỡng hơn.

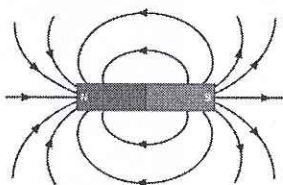
Câu 28. Chiều đường sức từ bên ngoài thanh nam châm trong trường hợp nào là đúng?



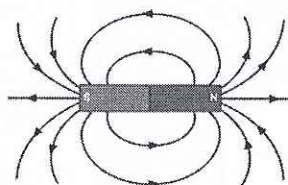
Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

A. Hình 3

B. Hình 1

C. Hình 4

D. Hình 2

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1. (1 điểm)

a. Trình bày cách chế tạo nam châm điện?

b. Trong cuộc thảo luận về chuyển đi cắm trại trong rừng Quốc gia Cúc Phương, có hoạt động xác định phương hướng của các chòm sao vào ban đêm. Có hai ý kiến được đưa ra như sau:

- Bạn Nam đề xuất nên mang theo máy xác định hướng gió để xác định phương hướng địa lí vào ban đêm.

- Bạn Bảo lại cho rằng không thể và đề nghị mang theo la bàn sẽ chính xác hơn.

Theo em, đề xuất của bạn nào là tốt nhất cho nhóm?

Em hãy giải thích vì sao?

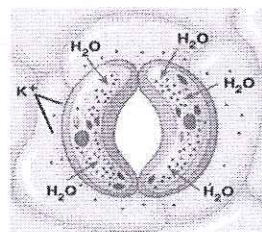
Câu 2. (1 điểm)

Dựa vào hình vẽ, mô tả hoạt động đóng mở khí khổng?

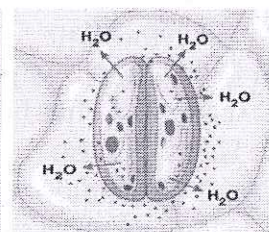
Câu 3. (1 điểm)

a. Vẽ và chú thích sơ đồ vòng tuần hoàn ở người?

b. Giải thích vì sao khi bị ngập nước lâu ngày, cây lại chết mặc dù nước có vai trò rất quan trọng đối với sự sống của cây?



(a)



(b)

Chúc các con làm bài tốt!

Mã đề: KHTN 703

I. Trắc nghiệm: Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	D	D	B	B	C	B	A	A	D	D
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	C	D	C	C	A	C	A	C	B	D
Câu	21	22	23	24	25	26	27	28		
Đáp án	D	A	C	B	A	A	B	B		

II. Tự luận

Câu	Đáp án	Điểm
Câu 1 (1 điểm)	a. Cách chế tạo nam châm điện: Dùng một đoạn dây đồng quấn xung quanh một ống nhựa, luồn vào trong ống một chiếc đinh sắt dài, nối hai đầu dây với nguồn điện (pin) qua một công tắc điện.	0,5 điểm
	b. Đề xuất của bạn Bảo là tốt nhất cho nhóm	0,25 điểm
	Vì la bàn sẽ xác định chính xác vị trí địa lí của chòm sao	0,25 điểm
Câu 2 (1 điểm)	Quá trình thoát hơi nước qua khí khổng được điều tiết bởi cơ chế đóng mở khí khổng:	0,25 điểm
	– Khi nọ nước → khí khổng mở, thuận lợi cho quá trình thoát hơi nước.	0,25 điểm
	– Khi mất nước → khí khổng đóng lại, hạn chế sự thoát hơi nước.	0,25 điểm
	Độ mở của khí khổng phụ thuộc chủ yếu vào hàm lượng nước trong các tế bào khí khổng.	0,25 điểm
Câu 3 (1 điểm)	Vẽ hình đúng và đủ chú thích.	0,5 điểm
	Do ngập nước lâu ngày, rễ cây bị thiếu Oxygen nên quá trình hô hấp ở rễ bị ngừng trệ, điều này khiến cho tế bào rễ nói chung và tế bào lông hút nói riêng bị hủy hoại, mất đi khả năng hút nước và chất khoáng. Cây sẽ bị chết do thiếu nước trong tế bào, mặc dù rễ cây ngập trong nước.	0,5 điểm

BGH duyệt

TTCM

NTCM



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Khúc Thị Mỹ Hạnh

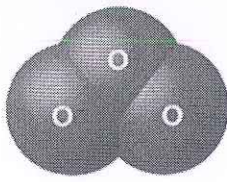
Đỗ Minh Phương

Vũ Thị Loan

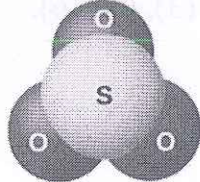
I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

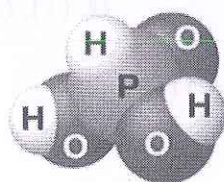
Câu 1. Hình ảnh nào dưới đây mô tả cấu trúc của một phân tử nước?



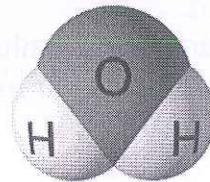
(1)



(2)



(3)



(4)

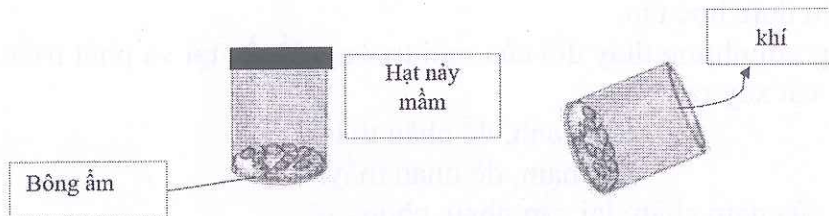
A. Hình (3).

B. Hình (2).

C. Hình (1).

D. Hình (4).

Câu 2. Quan sát thí nghiệm sau, em hãy cho biết khí thoát ra sau khi mở nắp bình là



A. nitrogen.

B. carbon dioxide.

C. methane.

D. oxygen.

Câu 3. Quá trình trao đổi nước và các chất dinh dưỡng ở thực vật chịu ảnh hưởng bởi yếu tố môi trường nào?

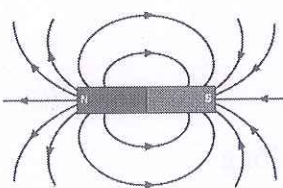
A. Ánh sáng, nhiệt độ, nồng độ chất dinh dưỡng, thuốc trừ sâu trong đất...

B. Nồng độ thuốc trừ sâu, độ ẩm của đất, độ tơi xốp của đất...

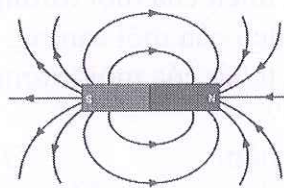
C. Nồng độ thuốc trừ sâu, độ ngập mặn, độ chua và độ cứng của đất...

D. Ánh sáng, nhiệt độ, độ ẩm, hàm lượng khí oxygen trong đất...

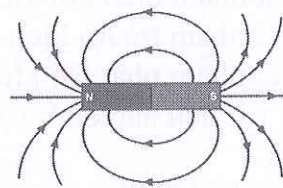
Câu 4. Chiều đường sức từ bên ngoài thanh nam châm trong trường hợp nào là đúng?



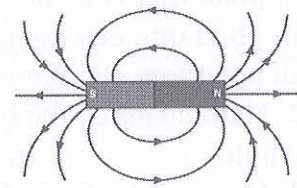
Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

A. Hình 4

B. Hình 3

C. Hình 2

D. Hình 1

Câu 5. Vào những ngày hè nắng nóng khi đứng dưới bóng cây chúng ta có cảm giác mát mẻ, dễ chịu vì

A. Bóng cây giúp chắn tia nắng mặt trời chiếu trực tiếp lên cơ thể, cây xanh thực hiện quá trình hô hấp thải ra khí carbon dioxide, giúp quá trình hô hấp của chúng ta thuận lợi hơn.

B. Bóng cây có nhiều tầng lá xếp chồng giúp ngăn cách nhiệt độ môi trường với nhiệt độ dưới tán cây, hơi nước thoát ra từ lá, bốc hơi liên tục tạo mưa.

C. tán cây che bớt ánh nắng mặt trời, lá cây thoát hơi nước giúp giảm nhiệt độ, cây xanh quang hợp thải ra môi trường khí oxygen giúp quá trình hô hấp của chúng ta thuận lợi hơn.

D. Màu xanh kích thích thị giác khiến chúng ta cảm thấy mát mẻ và dễ chịu hơn.

Câu 6. Hoạt động nào sau đây giúp bảo vệ hệ tiêu hóa khỏe mạnh?

- (1) Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh.
- (2) Ăn chín, uống sôi.
- (3) Ăn thịt, cá tái để không bị mất chất dinh dưỡng trong quá trình chế biến.
- (4) Không ăn thức ăn đã bị ôi thiu.
- (5) Vừa ăn vừa tranh thủ đọc sách, xem tivi để tiết kiệm thời gian.
- (6) Ăn tối muộn để cung cấp chất dinh dưỡng cho cơ thể khi ngủ.

A. (1), (2), (6).

B. (1), (2), (4).

C. (1), (2), (3), (5), (6).

D. (1), (2), (3), (4), (6).

Câu 7. Từ trường Trái Đất mạnh nhất ở

A. bằng nhau ở mọi vị trí trong từ trường Trái Đất.

B. cực Bắc địa lý của Trái Đất.

C. hai cực địa lý của Trái Đất.

D. đường xích đạo của Trái Đất.

Câu 8. Vai trò của cảm ứng ở sinh vật?

A. Cảm ứng giúp sinh vật phản ứng lại các kích thích của môi trường để tồn tại và phát triển.

B. Giúp sinh vật tồn tại và phát triển.

C. Giúp động vật có tư duy và nhận thức học tập.

D. cảm ứng giúp sinh vật thích ứng với những thay đổi của môi trường để tồn tại và phát triển.

Câu 9. Đặc điểm cảm ứng ở động vật xảy ra

A. nhanh, khó nhận thấy.

B. nhanh, dễ nhận thấy.

C. chậm, khó nhận thấy.

D. chậm, dễ nhận thấy.

Câu 10. Khi đưa hai cực cùng tên của nam châm lại gần nhau, chúng sẽ

A. Có thể hút nhau hoặc đẩy nhau.

B. Không xảy ra hiện tượng gì.

C. Hút nhau.

D. Đẩy nhau.

Câu 11. Khi đưa cây đi trồng nơi khác, người ta thường làm gì để tránh cho cây không bị mất nước?

A. Tia bớt cành, lá.

B. Cắt ngắn rễ.

C. Nhúng ngập cây vào nước.

D. Tưới ẩm cây nước cho cây.

Câu 12. Tập tính là

A. chuỗi phản ứng của động vật nhằm điều tiết kích thích của môi trường.

B. chuỗi phản ứng của động vật nhằm biến đổi kích thích của môi trường.

C. chuỗi phản ứng của động vật nhằm trả lời kích thích của môi trường.

D. chuỗi phản ứng của động vật nhằm phát tán kích thích của môi trường.

Câu 13. Nam châm có thể hút vật liệu nào dưới đây?

A. thủy tinh

B. sắt

C. nhôm

D. đồng

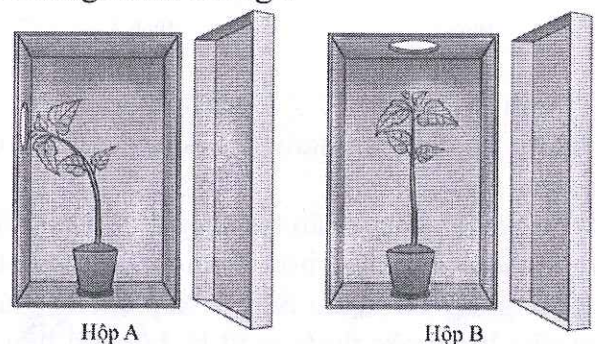
Câu 14. Quan sát hình, em hãy cho biết thí nghiệm chứng minh điều gì?

A. thực vật có tính hướng động.

B. thực vật có tính hướng sáng.

C. thực vật có tính hướng nước.

D. ánh sáng bẻ cong thân cây.



Câu 15. Trong trồng trọt, con người thường làm giàn cho các cây thân leo như mướp, dưa chuột, bầu, bí... để cây sinh trưởng nhanh, phát triển tốt. Ứng dụng này dựa trên hiện tượng cảm ứng nào của cây?

A. Hướng sáng.

B. Hướng chất dinh dưỡng.

C. Hướng tiếp xúc.

D. Hướng nước.

Câu 16. Trong những trường hợp dưới đây, những trường hợp nào cần được bổ sung nước kịp thời nếu không có thể sẽ ảnh hưởng đến các hoạt động sống của cơ thể?

(1) đi dạo, (2) sốt cao, (3) nôn mửa và tiêu chảy. (4) hoạt động thể thao ngoài trời với cường độ mạnh, (5) ngồi xem phim,

A. (2), (3), (4). B. (1), (2), (3). C. (1), (3), (5). D. (2), (4), (5).

Câu 17. Theo khuyến nghị của Viện dinh dưỡng Quốc gia, trẻ vị thành niên nên bổ sung nước theo tỉ lệ 40ml/kg. Vậy trong một ngày, một học sinh lớp 8 nặng 40kg cần bổ sung bao nhiêu nước?

A. 1600ml. B. 2000ml. C. 400ml. D. 2400ml.

Câu 18. Trong các trường hợp sau trường hợp nào là tập tính bẩm sinh của động vật?

(1) tắc kè thay đổi màu da trùng với môi trường xung quanh.

(2) chó con mới sinh tìm mẹ để bú sữa.

(3) chó sủa báo trong vali của hành khách có chất cấm.

(4) chó sói thường đánh dấu lãnh thổ bằng nước tiểu.

A. (2), (3), (4). B. (1), (2), (3), (4). C. (1), (2), (3). D. (1), (2), (4).

Câu 19. Một cành hoa bị héo sau một thời gian được cắm vào nước thì cành hoa tươi trở lại.

Cấu trúc nào sau đây có vai trò quan trọng trong hiện tượng trên?

A. Lòng hút. B. Mạch gỗ. C. Vỏ rễ. D. Mạch rây.

Câu 20. Nhóm động vật nào sau đây có cơ quan trao đổi khí là mang?

A. Châu chấu, chim, cá rô phi.

B. Cá voi, cua, mực.

C. Cá chép, tôm, cua.

D. Cá mập, giun đất, ếch.

Câu 21. Tại sao những cây như cây vạn niên thanh, cây địa lan lại có thể trồng được trong nhà?

A. Vì đây là những cây sinh trưởng và phát triển tốt trong điều kiện ánh sáng yếu.

B. Vì đây là những cây cảnh nên con người trồng trong nhà, sau đó cây thích nghi.

C. Vì đây là những cây sinh trưởng và phát triển tốt ở tất cả các điều kiện môi trường.

D. Vì đây là những cây sinh trưởng và phát triển tốt trong điều kiện ánh sáng mạnh.

Câu 22. Sơ đồ ở hình bên mô tả quá trình nào ở sinh vật?

A. Hấp thụ nước

B. Quang hợp ở cây xanh.

C. Hô hấp tế bào.

D. Tổng hợp chất hữu cơ.

Câu 23. Tại sao những người béo phì thường là những người ít vận động?

A. Ít vận động dẫn đến sự chuyển hóa trong tế bào ít, nên các chất dinh dưỡng không dùng hết sẽ tích trữ tạo nên các lớp mỡ.

B. Ít vận động giúp tăng khả năng trao đổi chất nên cơ thể hấp thụ được nhiều chất dinh dưỡng hơn.

C. Ít vận động sẽ dẫn đến sự chuyển hóa trong tế bào nhiều, nên cơ thể hấp thụ được nhiều chất dinh dưỡng hơn.

D. Cơ thể cần nhiều thời gian để hấp thụ chất dinh dưỡng nên vận động bị hạn chế.

Câu 24. Quan sát hình thí nghiệm, vì sao ta phải sử dụng giấy đen để che một phần lá khi cây đang ở dưới ánh sáng mặt trời?

A. để cho phần bị che của lá không bị héo.

B. để cho phần bị che của lá quang hợp mạnh hơn.

C. để cho phần bị che của lá không quang hợp được.

D. để cho phần bị che của lá mất đi sắc tố diệp lục.

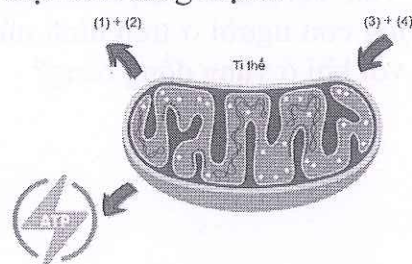
Câu 25. Trao đổi khí ở thực vật diễn ra thông qua quá trình nào?

A. Quang hợp và thoát hơi nước.

B. Quang hợp và hô hấp.

C. Hô hấp.

D. Thoát hơi nước.



Câu 26. Loài thực vật nào sau đây có nhu cầu nước ít hơn những loài còn lại?

- A. Xương rồng. B. Ngô. C. Hoa hồng. D. Sen.

Câu 27. Phương án nào dưới đây làm tăng độ lớn của từ trường gây ra bởi nam châm điện?

- A. Ngắt dòng điện chạy qua cuộn dây
B. Giảm số vòng dây quấn quanh lõi sắt
C. Đổi chiều cực của nguồn điện nối với hai đầu cuộn dây
D. Tăng số pin mắc nối tiếp trong mạch điện

Câu 28. Nước là dung môi hòa tan nhiều chất vì chúng có

- A. nhiệt bay hơi cao. B. nhiệt dung riêng cao.
C. liên kết hydrogen giữa các phân tử. D. tính phân cực.

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1. (1 điểm)

a. Trình bày cách chế tạo nam châm điện?

b. Trong cuộc thảo luận về chuyến đi cắm trại trong rừng Quốc gia Cúc Phương, có hoạt động xác định phương hướng của các chòm sao vào ban đêm. Có hai ý kiến được đưa ra như sau:

- Bạn Nam đề xuất nên mang theo máy xác định hướng gió để xác định phương hướng địa lí vào ban đêm.

- Bạn Bảo lại cho rằng không thể và đề nghị mang theo la bàn sẽ chính xác hơn.

Theo em, đề xuất của bạn nào là tốt nhất cho nhóm? Em

hãy giải thích vì sao?

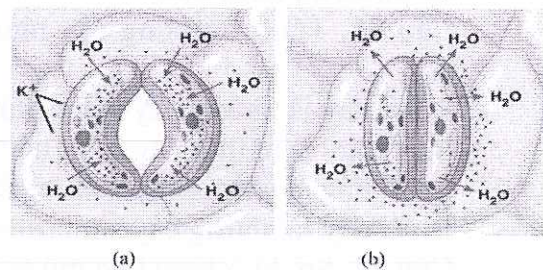
Câu 2. (1 điểm)

Dựa vào hình vẽ, mô tả hoạt động đóng mở khí khổng?

Câu 3. (1 điểm)

a. Vẽ và chú thích sơ đồ vòng tuần hoàn ở người?

b. Vận dụng kiến thức về hô hấp tế bào, giải thích hiện tượng con người ở trên đỉnh núi cao thường thở nhanh hơn so với khi ở vùng đồng bằng? -



Chúc các con làm bài tốt!

Mã đề: KHTN 704

I. Trắc nghiệm: Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	D	B	D	D	C	B	C	D	B	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	C	B	B	C	A	A	D	B	C
Câu	21	22	23	24	25	26	27	28		
Đáp án	A	C	A	C	B	A	D	D		

II. Tự luận

Câu	Đáp án	Điểm
Câu 1 (1 điểm)	a. Cách chế tạo nam châm điện: Dùng một đoạn dây đồng quấn xung quanh một ống nhựa, luồn vào trong ống một chiếc đinh sắt dài, nối hai đầu dây với nguồn điện (pin) qua một công tắc điện.	0,5 điểm
	b. Đề xuất của bạn Bảo là tốt nhất cho nhóm	0,25 điểm
	Vì la bàn sẽ xác định chính xác vị trí địa lí của chòm sao	0,25 điểm
Câu 2 (1 điểm)	Quá trình thoát hơi nước qua khí khổng được điều tiết bởi cơ chế đóng mở khí khổng:	0,25 điểm
	– Khi no nước → khí khổng mở, thuận lợi cho quá trình thoát hơi nước.	0,25 điểm
	– Khi mất nước → khí khổng đóng lại, hạn chế sự thoát hơi nước.	0,25 điểm
	Độ mở của khí khổng phụ thuộc chủ yếu vào hàm lượng nước trong các tế bào khí khổng.	0,25 điểm
Câu 3 (1 điểm)	Vẽ hình đúng và đủ chú thích.	0,5 điểm
	Khi ở trên núi cao, không khí loãng, nồng độ Oxygen thấp hơn so với vùng đồng bằng. Vì vậy, để lấy đủ lượng Oxygen cần thiết cho hoạt động hô hấp tế bào, con người thường phải thở nhanh hơn so với khi ở vùng đồng bằng.	0,5 điểm

BGH duyệt

TTCM

NTCM


PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Khúc Thị Mỹ Hạnh

Đỗ Minh Phương

Vũ Thị Loan

I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Câu 1. Trao đổi khí ở thực vật diễn ra thông qua quá trình nào?

- A. Thoát hơi nước. B. Hô hấp.
C. Quang hợp và thoát hơi nước. D. Quang hợp và hô hấp.

Câu 2. Tại sao những cây như cây vạn niên thanh, cây địa lan lại có thể trồng được trong nhà?

- A. Vì đây là những cây sinh trưởng và phát triển tốt trong điều kiện ánh sáng yếu.
B. Vì đây là những cây sinh trưởng và phát triển tốt trong điều kiện ánh sáng mạnh.
C. Vì đây là những cây sinh trưởng và phát triển tốt ở tất cả các điều kiện môi trường.
D. Vì đây là những cây cảnh nên con người trồng trong nhà, sau đó cây thích nghi.

Câu 3. Nhóm động vật nào sau đây có cơ quan trao đổi khí là mang?

- A. Cá mập, giun đất, ếch. B. Cá chép, tôm, cua.
C. Châu chấu, chim, cá rô phi. D. Cá voi, cua, mực.

Câu 4. Nước là dung môi hòa tan nhiều chất vì chúng có

- A. nhiệt dung riêng cao. B. tính phân cực.
C. nhiệt bay hơi cao. D. liên kết hydrogen giữa các phân tử.

Câu 5. Đặc điểm cảm ứng ở động vật xảy ra

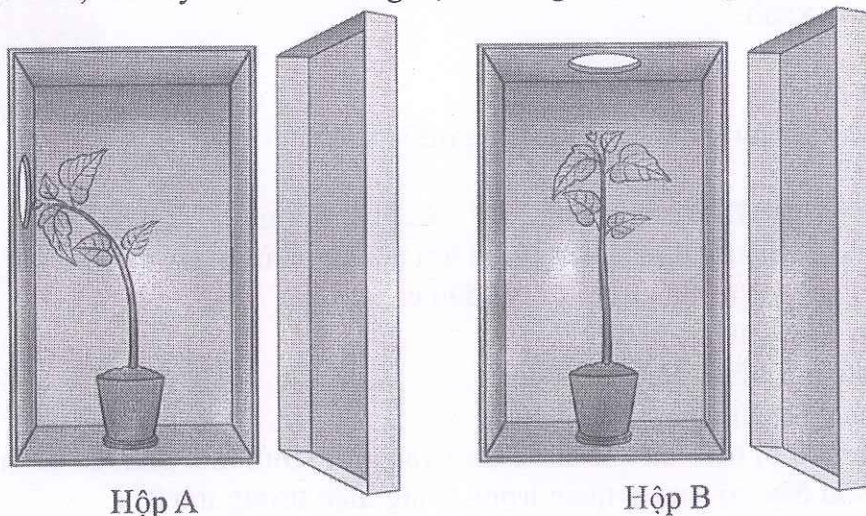
- A. nhanh, khó nhận thấy. B. chậm, dễ nhận thấy.
C. chậm, khó nhận thấy. D. nhanh, dễ nhận thấy.

Câu 6. Quan sát thí nghiệm sau, em hãy cho biết khí thoát ra sau khi mở nắp bình là



- A. nitrogen. B. methane. C. carbon dioxide. D. oxygen.

Câu 7. Quan sát hình, em hãy cho biết thí nghiệm chứng minh điều gì



- A. thực vật có tính hướng động. B. thực vật có tính hướng sáng.
C. ánh sáng bẻ cong thân cây. D. thực vật có tính hướng nước.

Câu 8. Theo khuyến nghị của Viện dinh dưỡng Quốc gia, trẻ vị thành niên nên bổ sung nước theo tỉ lệ 40ml/kg. Vậy trong một ngày, một học sinh lớp 8 nặng 40kg cần bổ sung bao nhiêu nước?

- A. 400ml. B. 2000ml. C. 2400ml. D. 1600ml.

Câu 9. Tại sao những người béo phì thường là những người ít vận động?

- A. Cơ thể cần nhiều thời gian để hấp thụ chất dinh dưỡng nên vận động bị hạn chế.
B. Ít vận động sẽ dẫn đến sự chuyển hóa trong tế bào nhiều, nên cơ thể hấp thụ được nhiều chất dinh dưỡng hơn.
C. Ít vận động dẫn đến sự chuyển hóa trong tế bào ít, nên các chất dinh dưỡng không dùng hết sẽ tích trữ tạo nên các lớp mỡ.
D. Ít vận động giúp tăng khả năng trao đổi chất nên cơ thể hấp thụ được nhiều chất dinh dưỡng hơn.

Câu 10. Quan sát hình thí nghiệm, vì sao ta phải sử dụng giấy đen để che một phần lá khi cây đang ở dưới ánh sáng mặt trời?

- A. để cho phần bị che của lá mất đi sắc tố diệp lục.
B. để cho phần bị che của lá không bị héo.
C. để cho phần bị che của lá không quang hợp được.
D. để cho phần bị che của lá quang hợp mạnh hơn.

Câu 11. Quá trình trao đổi nước và các chất dinh dưỡng ở thực vật chịu ảnh hưởng bởi yếu tố môi trường nào?

- A. Ánh sáng, nhiệt độ, độ ẩm, hàm lượng khí oxygen trong đất...
B. Nồng độ thuốc trừ sâu, độ ẩm của đất, độ tơi xốp của đất...
C. Ánh sáng, nhiệt độ, nồng độ chất dinh dưỡng, thuốc trừ sâu trong đất...
D. Nồng độ thuốc trừ sâu, độ ngập mặn, độ chua và độ cứng của đất...

Câu 12. Vai trò của cảm ứng ở sinh vật?

- A. Cảm ứng giúp sinh vật phản ứng lại các kích thích của môi trường để tồn tại và phát triển.
B. cảm ứng giúp sinh vật thích ứng với những thay đổi của môi trường để tồn tại và phát triển.
C. Giúp sinh vật tồn tại và phát triển.
D. Giúp động vật có tư duy và nhận thức học tập.

Câu 13. Nam châm có thể hút vật liệu nào dưới đây?

- A. nhôm B. sắt C. đồng

Câu 14. Sơ đồ ở hình bên mô tả quá trình nào ở sinh vật?

- A. Hô hấp tế bào.
B. Quang hợp ở cây xanh.
C. Hấp thụ nước
D. Tổng hợp chất hữu cơ.

Câu 15. Loài thực vật nào sau đây có nhu cầu nước ít hơn những loài còn lại?

- A. Sen. B. Xương rồng. C. Hoa hồng. D. Ngô.

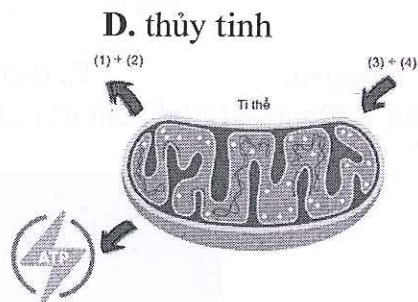
Câu 16. Phương án nào dưới đây làm tăng độ lớn của từ trường gây ra bởi nam châm điện?

- A. Đổi chiều cực của nguồn điện nối với hai đầu cuộn dây
B. Ngắt dòng điện chạy qua cuộn dây
C. Tăng số pin mắc nối tiếp trong mạch điện
D. Giảm số vòng dây quấn quanh lõi sắt

Câu 17. Một cành hoa bị héo sau khi được cắm vào nước một thời gian thì cành hoa tươi trở lại. Cấu trúc nào sau đây có vai trò quan trọng trong hiện tượng trên?

- A. Vỏ rễ. B. Lông hút. C. Mạch rây. D. Mạch gỗ.

Câu 18. Trong trồng trọt, con người thường làm giàn cho các cây thân leo như mướp, dưa chuột, bầu, bí... để cây sinh trưởng nhanh, phát triển tốt. Ứng dụng này dựa trên hiện tượng cảm ứng nào của cây?



- A. Hướng chất dinh dưỡng.
C. Hướng tiếp xúc.

- B. Hướng sáng.
D. Hướng nước.

Câu 19. Trong những trường hợp dưới đây, những trường hợp nào cần được bổ sung nước kịp thời nếu không có thể sẽ ảnh hưởng đến các hoạt động sống của cơ thể.

(1) đi dạo, (2) sốt cao, (3) nôn mửa và tiêu chảy, (4) hoạt động thể thao ngoài trời với cường độ mạnh, (5) ngồi xem phim,

- A. (1), (3), (5). B. (2), (4), (5). C. (2), (3), (4). D. (1), (2), (3).

Câu 20. Tập tính là

- A. chuỗi phản ứng của động vật nhằm trả lời kích thích của môi trường.
B. chuỗi phản ứng của động vật nhằm điều tiết kích thích của môi trường.
C. chuỗi phản ứng của động vật nhằm phát tán kích thích của môi trường.
D. chuỗi phản ứng của động vật nhằm biến đổi kích thích của môi trường.

Câu 21. Trong các trường hợp sau trường hợp nào là tập tính bẩm sinh của động vật?

- (1) tắc kè thay đổi màu da trùng với môi trường xung quanh.
(2) chó con mới sinh tìm mẹ để bú sữa.
(3) chó sủa báo trong vali của hành khách có chất cấm.
(4) chó sói đánh dấu lãnh thổ bằng nước tiểu.

- A. (1), (2), (4). B. (2), (3), (4). C. (1), (2), (3). D. (1), (2), (3), (4).

Câu 22. Khi đưa cây đi trồng nơi khác, người ta thường làm gì để tránh cho cây không bị mất nước?

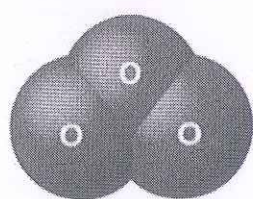
- A. Tưới ẩm cây nước cho cây.
C. Nhúng ngập cây vào nước.

- B. Cắt ngắn rễ.
D. Tia bột cành, lá.

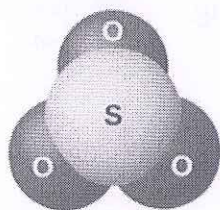
Câu 23. Vào những ngày hè nắng nóng khi đứng dưới bóng cây chúng ta có cảm giác mát mẻ, dễ chịu vì

- A. tán cây che bớt ánh nắng mặt trời, lá cây thoát hơi nước giúp giảm nhiệt độ, cây xanh quang hợp thải ra môi trường khí oxygen giúp quá trình hô hấp của chúng ta thuận lợi hơn.
B. bóng cây giúp chắn tia nắng mặt trời chiếu trực tiếp lên cơ thể, cây xanh thực hiện quá trình hô hấp thải ra khí carbon dioxide, giúp quá trình hô hấp của chúng ta thuận lợi hơn.
C. bóng cây có nhiều tầng lá xếp chồng giúp ngăn cách nhiệt độ môi trường với nhiệt độ dưới tán cây, hơi nước thoát ra từ lá, bốc hơi liên tục tạo mưa.
D. màu xanh kích thích thị giác khiến chúng ta cảm thấy mát mẻ và dễ chịu hơn.

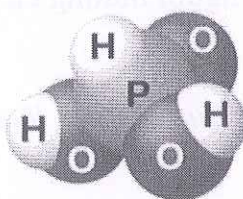
Câu 24. Hình ảnh nào dưới đây mô tả cấu trúc của một phân tử nước?



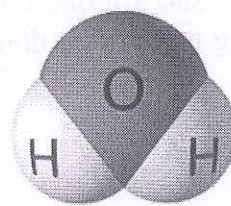
(1)



(2)



(3)



(4)

- A. Hình (2). B. Hình (4). C. Hình (1). D. Hình (3).

Câu 25. Khi đưa hai cực cùng tên của tên của nam châm lại gần nhau, chúng sẽ

- A. không xảy ra hiện tượng gì.
C. đẩy nhau.

- B. hút nhau.
D. có thể hút nhau hoặc đẩy nhau.

Câu 26. Hoạt động nào sau đây giúp bảo vệ hệ tiêu hóa khỏe mạnh?

- (1) Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh.
(2) Ăn chín, uống sôi.
(3) Ăn thịt, cá tái để không bị mất chất dinh dưỡng trong quá trình chế biến.
(4) Không ăn thức ăn đã bị ôi thiu.
(5) Vừa ăn vừa tranh thủ đọc sách, xem tivi để tiết kiệm thời gian.

(6) Ăn tối muộn để cung cấp chất dinh dưỡng cho cơ thể khi ngủ.

A. (1), (2), (3), (5), (6).

B. (1), (2), (3), (4), (6).

C. (1), (2), (6).

D. (1), (2), (4).

Câu 27. Từ trường Trái Đất mạnh nhất ở

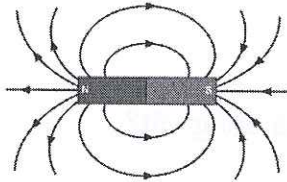
A. bằng nhau ở mọi vị trí trong từ trường Trái Đất

B. cực Bắc địa lý của Trái Đất

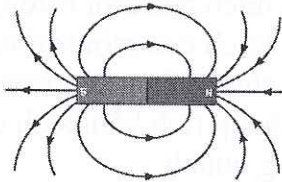
C. hai cực địa lý của Trái Đất.

D. đường xích đạo của Trái Đất.

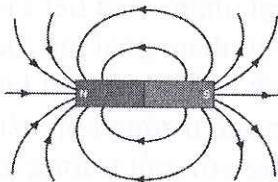
Câu 28. Chiều đường sức từ bên ngoài thanh nam châm trong trường hợp nào là đúng?



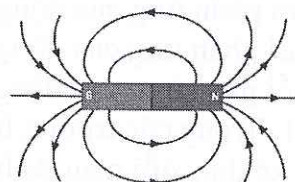
Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

A. Hình 1

B. Hình 4

C. Hình 2

D. Hình 3

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1. (1 điểm)

a. Trình bày cách chế tạo nam châm điện?

b. Trong cuộc thảo luận về chuyển đi cắm trại trong rừng Quốc gia Cúc Phương, có hoạt động xác định phương hướng của các chòm sao vào ban đêm. Có hai ý kiến được đưa ra như sau:

- Bạn Nam đề xuất nên mang theo máy xác định hướng gió để xác định phương hướng địa lý vào ban đêm.

- Bạn Bảo lại cho rằng không thể và đề nghị mang theo la bàn sẽ chính xác hơn.

Theo em, đề xuất của bạn nào là tốt nhất cho nhóm? Em hãy giải thích vì sao?

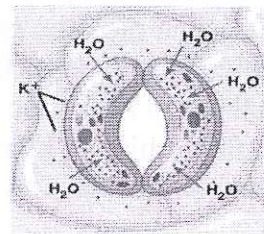
Câu 2. (1 điểm)

Dựa vào hình vẽ, mô tả hoạt động đóng mở khí khổng?

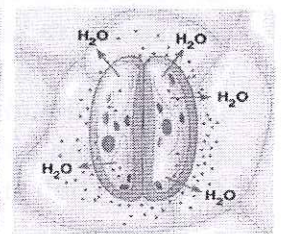
Câu 3. (1 điểm)

a. Vẽ và chú thích sơ đồ vòng tuần hoàn ở người.

b. Giải thích vì sao khi đói, cơ thể người thường cử động chậm và không muốn hoạt động.



(a)



(b)

Chúc các con làm bài tốt!

Mã đề: KHTN 705

I. Trắc nghiệm: Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	D	A	B	B	D	C	B	D	C	C
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	B	B	A	B	C	D	C	C	A
Câu	21	22	23	24	25	26	27	28		
Đáp án	A	D	A	B	D	D	C	A		

II. Tự luận

Câu	Đáp án	Điểm
Câu 1 (1 điểm)	a. Cách chế tạo nam châm điện: Dùng một đoạn dây đồng quấn xung quanh một ống nhựa, luồn vào trong ống một chiếc đinh sắt dài, nối hai đầu dây với nguồn điện (pin) qua một công tắc điện.	0,5 điểm
	b. Đề xuất của bạn Bảo là tốt nhất cho nhóm	0,25 điểm
	Vì la bàn sẽ xác định chính xác vị trí địa lí của chòm sao	0,25 điểm
Câu 2 (1 điểm)	Quá trình thoát hơi nước qua khí khổng được điều tiết bởi cơ chế đóng mở khí khổng:	0,25 điểm
	– Khi no nước → khí khổng mở, thuận lợi cho quá trình thoát hơi nước.	0,25 điểm
	– Khi mất nước → khí khổng đóng lại, hạn chế sự thoát hơi nước.	0,25 điểm
	Độ mở của khí khổng phụ thuộc chủ yếu vào hàm lượng nước trong các tế bào khí khổng.	0,25 điểm
Câu 3 (1 điểm)	Vẽ hình đúng và đủ chú thích.	0,5 điểm
	Khi đói, lượng đường glucose trong máu giảm, khi đó cơ thể sẽ thiếu nguyên liệu (glucose) cho hô hấp tế bào, dẫn đến tình trạng thiếu năng lượng cung cấp cho các hoạt động sống → vì vậy cơ thể có biểu hiện mệt mỏi, tay chân cử động chập chạp.	0,5 điểm

BGH duyệt

TTCM

NTCM

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Khúc Thị Mỹ Hạnh

Đỗ Minh Phương

Vũ Thị Loan

Họ và tên:

Lớp: 7A.....

Mã đề A701

PART 1: MULTIPLE CHOICE

Listen to the recording and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer for each of the following questions. You will listen TWICE.

Question 1. What means of transport does the speaker mention?

- A. a helicopter B. an airplane C. a driverless car D. a flying car

Question 2. How fast can the vehicle travel?

- A. 300 kph B. 30 kmph C. 3000 mph D. 300 mph

Question 3. How many seats does the vehicle have?

- A. five B. three C. six D. four

Question 4. When was the vehicle designed?

- A. in 2015 B. in 2023 C. in 2013 D. in 2030

Question 5. What is the main benefit of this vehicle?

- A. It has an automated system. B. It is simple to learn how to drive
C. Its speed is impressive D. It helps to avoid traffic jams.

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to each of the following sentences.

Question 6. That solowheel is Helen's, and this one is _____.

- A. my B. of mine C. mine D. me

Question 7. Whenever I feel _____, I watch a comedy that makes me laugh and feel better.

- A. amused B. thrilled C. depressed D. exhausted

Question 8. _____ on a high-speed train is more comfortable than a traditional train.

- A. Taking B. Flying C. Riding D. Driving

Question 9. Once non-renewable energy sources are used _____, they are gone forever.

- A. out B. for C. up D. off

Question 10. Climate change is the big _____ problem that humanity will face over the next decade.

- A. environmentally B. environmentalist
C. environment D. environmental

Question 11. _____ does it take you to ride to school? – About 30 minutes.

- A. How often B. How far C. How long D. How much

Question 12. _____ electric cars be more popular than petrol cars in the next 15 years?

- A. Will B. Are C. Did D. Do

Question 13. At present, our class _____ a big project on how to save energy in our school.

- A. did B. are doing C. is doing D. will do

Read the passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

The world's first film was shown in 1895 by two French brothers, Louis and Auguste Lumiere. (14) _____ it only consisted of short, simple scenes, people loved it and films have been popular ever since. The first films were silent, with titles on the screen to explain the story. Soon the public had (15) _____ favourite actors and actresses and, in this (16) _____, the first film stars appeared. In 1927, the first "talkie", a film with sound, was shown and from then on, the public would only accept this kind of film.

Further improvements continued, particularly in America, which produced 95% of all films. With the arrival of television in the 1950s, fewer people went (17) _____ films, but in recent years cinema

audiences have grown again. More countries have started to produce films that influence film-making and there are currently (18) _____ national film industries.

- Question 14. A. Although B. Because C. So D. However
- Question 15. A. his B. their C. our D. your
- Question 16. A. result B. way C. reason D. method
- Question 17. A. to see B. seeing C. to seeing D. see
- Question 18. A. many B. an C. a D. a lot

Circle the letter A, B, C, or D to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

- Question 19. A. renewable B. decorate C. comedy D. hyperloop
- Question 20. A. review B. costume C. model D. distance

Read the passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer for each of the following questions.

Dear guests, I'd like to talk to you today about renewable and non-renewable energy.

Fossil fuels are non-renewable energy sources. They include oil, coal, and natural gas. They can be used to create energy, generate electricity, or drive big machinery. Unfortunately, they are harmful to the environment. Viet Nam still relies mostly on non-renewable energy sources; however, hydro power is increasingly used here too.

Hydro and nuclear power can generate a great deal of energy. They are renewable and plentiful. However, hydro power is limited because dams cannot be built in certain areas. Nuclear power can provide enough electricity for the world's needs, but it is dangerous.

The sun and the wind are other alternative sources of energy. The wind turns turbines to make electricity. Solar power can be converted into electricity. It can be used to heat or cool our houses. Although there are some disadvantages, these alternative energy sources can offer abundant amounts of clean, safe electricity. They will be valued more and more in the future in Viet Nam.

Question 21. What is one limitation of hydro power mentioned in the passage?

- A. It is not plentiful.
- B. It is harmful to the environment.
- C. It is dangerous.
- D. Dams cannot be built in certain areas.

Question 22. What are the three main non-renewable energy sources mentioned in the passage?

- A. The sun, wind, and solar power
- B. Oil, coal, and natural gas
- C. Hydro power, nuclear power, and natural gas
- D. Hydro power, nuclear power, and fossil fuels

Question 23. What does the word "it" in the second paragraph refer to?

- A. hydro power B. nuclear power C. electricity D. world's need

Question 24. What does the word "abundant" in paragraph 3 mean?

- A. little B. small C. enough D. plentiful

Question 25. What does the professor think Viet Nam will use more in the future?

- A. fossil fuels B. renewable energy C. hydro power D. nuclear power

Circle the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

- Question 26. A. nuclear B. bear C. appear D. nearby
- Question 27. A. violent B. driverless C. electricity D. fireworks

Circle the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word(s) **OPPOSITE** in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions.

Question 28. Using electric vehicles is both economical and unpolluting.

- A. inexpensive B. wasteful C. cheap D. money saving

Circle the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the underlined part that needs correction in each of the following questions.

Question 29. Wind power is cheap to run, so it's difficult to find the windy location.

- A. is B. to find C. so D. windy

Question 30. La Tomatina is held in the last Wednesday of August every year.

- A. every year B. in C. of D. is

Circle the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word(s) **CLOSEST** in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions.

Question 31. Energy originates in many different sources like coal, oil, water, etc.

- A. takes part in B. comes from C. produces D. begins

Circle the letter A, B, C or D to indicate the most suitable response to each of the following exchanges.

Question 32. "Do you think we will have enough solar energy to run all our household appliances?"

"_____". We are living in a tropical country with sunshine every day."

- A. We certainly will. B. Yes, good idea.
C. Oh, I totally agree. D. You did great.

PART 2: WRITING

Write the second sentence so that it has a similar meaning to the first one, using the given words.

Question 33. Brian Stone is a famous singer, but he can't sing folk songs (THOUGH)

Question 34. This flying car doesn't belong to her. (HERS)

Question 35. It would be a good idea for them to use energy-saving light bulbs. (SHOULD)

Use the suggested words and phrases to make meaningful sentences.

Question 36. The workers/ building/ a huge/ hydro power station/ this year/.

Question 37. Travelling/ future/ be/ much easy/ safe/ than/ it/ now.

Rearrange the words or phrases to make meaningful sentences.

Question 38. on/ People/ go/ by/ holiday/ will /self-driving cars/.

Question 39. the Netherlands/ they/ the Dutch Tulip Festival/ in/ hold/ every year/ Do/?

Question 40. solar energy/ should/ people/ instead of/ The government/ encourage/ coal/ to use/.

----- THE END -----

PART 1: MULTIPLE CHOICE

Listen to the recording and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer for each of the following questions. You will listen TWICE.

Question 1. What means of transport does the speaker mention?

- A. a flying car B. a helicopter C. an airplane D. a driverless car

Question 2. How fast can the vehicle travel?

- A. 3000 mph B. 300 kph C. 30 kmph D. 300 mph

Question 3. How many seats does the vehicle have?

- A. three B. six C. four D. five

Question 4. When was the vehicle designed?

- A. in 2023 B. in 2013 C. in 2030 D. in 2015

Question 5. What is the main benefit of this vehicle?

- A. Its speed is impressive B. It helps to avoid traffic jams.
C. It is simple to learn how to drive D. It has an automated system.

Circle the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the underlined part that needs correction in each of the following questions.

Question 6. Wind power is cheap to run, so it's difficult to find the windy location.

- A. windy B. so C. is D. to find

Question 7. La Tomatina is held in the last Wednesday of August every year.

- A. in B. is C. every year D. of

Circle the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word(s) CLOSEST in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions.

Question 8. Energy originates in many different sources like coal, oil, water, etc.

- A. begins B. takes part in C. comes from D. produces

Circle the letter A, B, C or D to indicate the most suitable response to each of the following exchanges.

Question 9. “Do you think we will have enough solar energy to run all our household appliances?”
“.....”. We are living in a tropical country with sunshine every day.”

- A. We certainly will. B. Oh, I totally agree.
C. Yes, good idea. D. You did great.

Circle the letter A, B, C, or D to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

Question 10. A. decorate B. renewable C. comedy D. hyperloop

Question 11. A. review B. distance C. model D. costume

Circle the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word(s) OPPOSITE in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions.

Question 12. Using electric vehicles is both economical and unpolluting.

- A. money saving B. wasteful C. cheap D. inexpensive

Circle the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

- Question 13. A. nearby B. nuclear C. appear D. bear
Question 14. A. electricity B. violent C. driverless D. fireworks

Read the passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

The world's first film was shown in 1895 by two French brothers, Louis and Auguste Lumiere. (15) _____ it only consisted of short, simple scenes, people loved it and films have been popular ever since. The first films were silent, with titles on the screen to explain the story. Soon the public had (16) _____ favourite actors and actresses and, in this (17) _____, the first film stars appeared. In 1927, the first "talkie", a film with sound, was shown and from then on, the public would only accept this kind of film.

Further improvements continued, particularly in America, which produced 95% of all films. With the arrival of television in the 1950s, fewer people went (18) _____ films, but in recent years cinema audiences have grown again. More countries have started to produce films that influence film-making and there are currently (19) _____ national film industries.

- Question 15. A. However B. Although C. Because D. So
Question 16. A. our B. your C. their D. his
Question 17. A. reason B. method C. way D. result
Question 18. A. seeing B. see C. to see D. to seeing
Question 19. A. a lot B. an C. a D. many

Read the passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer for each of the following questions.

Dear guests, I'd like to talk to you today about renewable and non-renewable energy. Fossil fuels are non-renewable energy sources. They include oil, coal, and natural gas. They can be used to create energy, generate electricity, or drive big machinery. Unfortunately, they are harmful to the environment. Viet Nam still relies mostly on non-renewable energy sources; however, hydro power is increasingly used here too.

Hydro and nuclear power can generate a great deal of energy. They are renewable and plentiful. However, hydro power is limited because dams cannot be built in certain areas. Nuclear power can provide enough electricity for the world's needs, but it is dangerous.

The sun and the wind are other alternative sources of energy. The wind turns turbines to make electricity. Solar power can be converted into electricity. It can be used to heat or cool our houses. Although there are some disadvantages, these alternative energy sources can offer abundant amounts of clean, safe electricity. They will be valued more and more in the future in Viet Nam.

- Question 20. What does the professor think Viet Nam will use more in the future?
A. hydro power B. nuclear power C. renewable energy D. fossil fuels
Question 21. What are the three main non-renewable energy sources mentioned in the passage?
A. Hydro power, nuclear power, and natural gas
B. The sun, wind, and solar power
C. Hydro power, nuclear power, and fossil fuels
D. Oil, coal, and natural gas
Question 22. What does the word "abundant" in paragraph 3 mean?
A. enough B. small C. plentiful D. little
Question 23. What does the word "it" in the second paragraph refer to?
A. electricity B. world's need C. nuclear power D. hydro power

Question 24. What is one limitation of hydro power mentioned in the passage?

- A. It is dangerous.
- B. It is harmful to the environment.
- C. It is not plentiful.
- D. Dams cannot be built in certain areas.

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to each of the following sentences.

Question 25. Whenever I feel _____, I watch a comedy that makes me laugh and feel better.

- A. depressed
- B. amused
- C. thrilled
- D. exhausted

Question 26. _____ does it take you to ride to school? – About 30 minutes.

- A. How often
- B. How long
- C. How far
- D. How much

Question 27. _____ electric cars be more popular than petrol cars in the next 15 years?

- A. Did
- B. Do
- C. Will
- D. Are

Question 28. Climate change is the big _____ problem that humanity will face over the next decade.

- A. environment
- B. environmentally
- C. environmental
- D. environmentalist

Question 29. Once non-renewable energy sources are used _____, they are gone forever.

- A. out
- B. for
- C. off
- D. up

Question 30. _____ on a high-speed train is more comfortable than a traditional train.

- A. Riding
- B. Flying
- C. Taking
- D. Driving

Question 31. That solowheel is Helen's, and this one is _____.

- A. mine
- B. my
- C. me
- D. of mine

Question 32. At present, our class _____ a big project on how to save energy in our school.

- A. is doing
- B. will do
- C. are doing
- D. did

PART 2: WRITING

Use the suggested words and phrases to make meaningful sentences.

Question 33. Travelling/ future/ be/ much easy/ safe/ than/ it/ now.

Question 34. The workers/ building/ a huge/ hydro power station/ this year/.

Write the second sentence so that it has a similar meaning to the first one, using the given words.

Question 35. This flying car doesn't belong to her. (HERS)

Question 36. Brian Stone is a famous singer, but he can't sing folk songs (THOUGH)

Question 37. It would be a good idea for them to use energy-saving light bulbs. (SHOULD)

Rearrange the words or phrases to make meaningful sentences.

Question 38. solar energy/ should/ people/ instead of/ The government/ encourage/ coal/ to use/.

Question 39. the Netherlands/ they/ the Dutch Tulip Festival/ in/ hold/ every year/ Do/?

Question 40. on/ People/ go/ by/ holiday/ will /self-driving cars/.

----- THE END -----

PART 1: MULTIPLE CHOICE

Listen to the recording and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer for each of the following questions. You will listen TWICE.

Question 1. What means of transport does the speaker mention?

- A. a driverless car B. a flying car C. a helicopter D. an airplane

Question 2. How fast can the vehicle travel?

- A. 300 kph B. 3000 mph C. 30 kmph D. 300 mph

Question 3. How many seats does the vehicle have?

- A. six B. three C. four D. five

Question 4. When was the vehicle designed?

- A. in 2013 B. in 2015 C. in 2030 D. in 2023

Question 5. What is the main benefit of this vehicle?

- A. It has an automated system. B. It is simple to learn how to drive
C. Its speed is impressive D. It helps to avoid traffic jams.

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to each of the following sentences.

Question 6. Whenever I feel _____, I watch a comedy that makes me laugh and feel better.

- A. amused B. exhausted C. depressed D. thrilled

Question 7. At present, our class _____ a big project on how to save energy in our school.

- A. will do B. are doing C. did D. is doing

Question 8. _____ electric cars be more popular than petrol cars in the next 15 years?

- A. Do B. Did C. Are D. Will

Question 9. _____ on a high-speed train is more comfortable than a traditional train.

- A. Taking B. Driving C. Flying D. Riding

Question 10. Once non-renewable energy sources are used _____, they are gone forever.

- A. up B. off C. for D. out

Question 11. _____ does it take you to ride to school? – About 30 minutes.

- A. How often B. How far C. How much D. How long

Question 12. That solowheel is Helen's, and this one is _____.

- A. my B. of mine C. me D. mine

Question 13. Climate change is the big _____ problem that humanity will face over the next decade.

- A. environment B. environmentalist
C. environmental D. environmentally

Circle the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the underlined part that needs correction in each of the following questions.

Question 14. Wind power is cheap to run, so it's difficult to find the windy location.

- A. is B. to find C. so D. windy

Question 15. La Tomatina is held in the last Wednesday of August every year.

- A. every year B. of C. in D. is

Circle the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word(s) CLOSEST in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions.

Question 16. Energy originates in many different sources like coal, oil, water, etc.

- A. comes from B. takes part in C. produces D. begins

Circle the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

Question 17. A. nearby B. appear C. bear D. nuclear

Question 18. A. fireworks B. driverless C. electricity D. violent

Circle the letter A, B, C, or D to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

Question 19. A. comedy B. renewable C. decorate D. hyperloop

Question 20. A. distance B. model C. costume D. review

Circle the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word(s) OPPOSITE in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions.

Question 21. Using electric vehicles is both economical and unpolluting.

- A. cheap B. inexpensive C. money saving D. wasteful

Read the passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer for each of the following questions.

Dear guests, I'd like to talk to you today about renewable and non-renewable energy.

Fossil fuels are non-renewable energy sources. They include oil, coal, and natural gas. They can be used to create energy, generate electricity, or drive big machinery. Unfortunately, they are harmful to the environment. Viet Nam still relies mostly on non-renewable energy sources, however, hydro power is increasingly used here too.

Hydro and nuclear power can generate a great deal of energy. They are renewable and plentiful. However, hydro power is limited because dams cannot be built in certain areas. Nuclear power can provide enough electricity for the world's needs, but it is dangerous.

The sun and the wind are other alternative sources of energy. The wind turns turbines to make electricity. Solar power can be converted into electricity. It can be used to heat or cool our houses. Although there are some disadvantages, these alternative energy sources can offer abundant amounts of clean, safe electricity. They will be valued more and more in the future in Viet Nam.

Question 22. What are the three main non-renewable energy sources mentioned in the passage?

- A. Hydro power, nuclear power, and fossil fuels
B. The sun, wind, and solar power
C. Oil, coal, and natural gas
D. Hydro power, nuclear power, and natural gas

Question 23. What is one limitation of hydro power mentioned in the passage?

- A. It is harmful to the environment.
B. It is dangerous.
C. Dams cannot be built in certain areas.
D. It is not plentiful.

Question 24. What does the word "abundant" in paragraph 3 mean?

- A. plentiful B. little C. enough D. small

Question 25. What does the professor think Viet Nam will use more in the future?

- A. hydro power B. renewable energy C. nuclear power D. fossil fuels

Question 26. What does the word "it" in the second paragraph refer to?

- A. hydro power B. nuclear power C. world's need D. electricity

Circle the letter A, B, C or D to indicate the most suitable response to each of the following exchanges.

Question 27. "Do you think we will have enough solar energy to run all our household appliances?"

"_____". We are living in a tropical country with sunshine every day."

A. Yes, good idea.

B. We certainly will.

C. You did great.

D. Oh, I totally agree.

Read the passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

The world's first film was shown in 1895 by two French brothers, Louis and Auguste Lumiere. (28) _____ it only consisted of short, simple scenes, people loved it and films have been popular ever since. The first films were silent, with titles on the screen to explain the story. Soon the public had (29) _____ favourite actors and actresses and, in this (30) _____, the first film stars appeared. In 1927, the first "talkie", a film with sound, was shown and from then on, the public would only accept this kind of film.

Further improvements continued, particularly in America, which produced 95% of all films. With the arrival of television in the 1950s, fewer people went (31) _____ films, but in recent years cinema audiences have grown again. More countries have started to produce films that influence film-making and there are currently (32) _____ national film industries.

Question 28. A. Because

B. However

C. Although

D. So

Question 29. A. our

B. your

C. his

D. their

Question 30. A. reason

B. way

C. method

D. result

Question 31. A. see

B. seeing

C. to seeing

D. to see

Question 32. A. a lot

B. many

C. an

D. a

PART 2: WRITING

Rearrange the words or phrases to make meaningful sentences.

Question 33. the Netherlands/ they/ the Dutch Tulip Festival/ in/ hold/ every year/ Do/?

Question 34. on/ People/ go/ by/ holiday/ will /self-driving cars/.

Question 35. solar energy/ should/ people/ instead of/ The government/ encourage/ coal/ to use/.

Write the second sentence so that it has a similar meaning to the first one, using the given words.

Question 36. This flying car doesn't belong to her.

(HERS)

Question 37. It would be a good idea for them to use energy-saving light bulbs.

(SHOULD)

Question 38. Brian Stone is a famous singer, but he can't sing folk songs

(THOUGH)

Use the suggested words and phrases to make meaningful sentences.

Question 39. Travelling/ future/ be/ much easy/ safe/ than/ it/ now.

Question 40. The workers/ building/ a huge/ hydro power station/ this year/.

----- THE END -----

PART 1: MULTIPLE CHOICE

Listen to the recording and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer for each of the following questions. You will listen TWICE.

Question 1. What means of transport does the speaker mention?

- A. a flying car B. an airplane C. a driverless car D. a helicopter

Question 2. How fast can the vehicle travel?

- A. 30 kmph B. 3000 mph C. 300 mph D. 300 kph

Question 3. How many seats does the vehicle have?

- A. three B. four C. six D. five

Question 4. When was the vehicle designed?

- A. in 2013 B. in 2015 C. in 2030 D. in 2023

Question 5. What is the main benefit of this vehicle?

- A. It helps to avoid traffic jams. B. It has an automated system.
C. Its speed is impressive D. It is simple to learn how to drive

Circle the letter A, B, C or D to indicate the most suitable response to each of the following exchanges.

Question 6. “Do you think we will have enough solar energy to run all our household appliances?”
“.....” We are living in a tropical country with sunshine every day.”

- A. You did great. B. Oh, I totally agree.
C. Yes, good idea. D. We certainly will.

Circle the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

Question 7. A. electricity B. fireworks C. driverless D. violent

Question 8. A. bear B. nearby C. appear D. nuclear

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to each of the following sentences.

Question 9. That solowheel is Helen's, and this one is

- A. me B. of mine C. mine D. my

Question 10. Whenever I feel, I watch a comedy that makes me laugh and feel better.

- A. depressed B. thrilled C. amused D. exhausted

Question 11. on a high-speed train is more comfortable than a traditional train.

- A. Taking B. Flying C. Driving D. Riding

Question 12. electric cars be more popular than petrol cars in the next 15 years?

- A. Are B. Did C. Do D. Will

Question 13. Climate change is the big problem that humanity will face over the next decade.

- A. environmental B. environmentally
C. environment D. environmentalist

Question 14. does it take you to ride to school? – About 30 minutes.

- A. How often B. How long C. How far D. How much

Question 15. Once non-renewable energy sources are used, they are gone forever.

- A. off B. for C. up D. out

Question 16. At present, our class _____ a big project on how to save energy in our school.

- A. are doing B. is doing C. will do D. did

Read the passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer for each of the following questions.

Dear guests, I'd like to talk to you today about renewable and non-renewable energy.

Fossil fuels are non-renewable energy sources. They include oil, coal, and natural gas. They can be used to create energy, generate electricity, or drive big machinery. Unfortunately, they are harmful to the environment. Viet Nam still relies mostly on non-renewable energy sources; however, hydro power is increasingly used here too.

Hydro and nuclear power can generate a great deal of energy. They are renewable and plentiful. However, hydro power is limited because dams cannot be built in certain areas. Nuclear power can provide enough electricity for the world's needs, but it is dangerous.

The sun and the wind are other alternative sources of energy. The wind turns turbines to make electricity. Solar power can be converted into electricity. It can be used to heat or cool our houses. Although there are some disadvantages, these alternative energy sources can offer abundant amounts of clean, safe electricity. They will be valued more and more in the future in Viet Nam.

Question 17. What does the word "it" in the second paragraph refer to?

- A. hydro power B. world's need C. electricity D. nuclear power

Question 18. What does the word "abundant" in paragraph 3 mean?

- A. plentiful B. little C. small D. enough

Question 19. What is one limitation of hydro power mentioned in the passage?

- A. Dams cannot be built in certain areas.
B. It is not plentiful.
C. It is dangerous.
D. It is harmful to the environment.

Question 20. What does the professor think Viet Nam will use more in the future?

- A. fossil fuels B. hydro power C. nuclear power D. renewable energy

Question 21. What are the three main non-renewable energy sources mentioned in the passage?

- A. Oil, coal, and natural gas
B. Hydro power, nuclear power, and natural gas
C. The sun, wind, and solar power
D. Hydro power, nuclear power, and fossil fuels

*Circle the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word(s) **OPPOSITE** in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions.*

Question 22. Using electric vehicles is both economical and unpolluting.

- A. inexpensive B. wasteful C. money saving D. cheap

Circle the letter A, B, C, or D to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

Question 23. A. model B. review C. distance D. costume

Question 24. A. decorate B. hyperloop C. renewable D. comedy

*Circle the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word(s) **CLOSEST** in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions.*

Question 25. Energy originates in many different sources like coal, oil, water, etc.

- A. comes from B. produces C. begins D. takes part in

Read the passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

The world's first film was shown in 1895 by two French brothers, Louis and Auguste Lumiere. (26) _____ it only consisted of short, simple scenes, people loved it and films have been popular ever since. The first films were silent, with titles on the screen to explain the story. Soon the public had (27) _____ favourite actors and actresses and, in this (28) _____, the first film stars appeared. In 1927, the first "talkie", a film with sound, was shown and from then on, the public would only accept this kind of film.

Further improvements continued, particularly in America, which produced 95% of all films. With the arrival of television in the 1950s, fewer people went (29) _____ films, but in recent years cinema audiences have grown again. More countries have started to produce films that influence film-making and there are currently (30) _____ national film industries.

Question 26. A. So B. However C. Because D. Although

Question 27. A. his B. your C. their D. our

Question 28. A. way B. method C. result D. reason

Question 29. A. seeing B. to seeing C. to see D. see

Question 30. A. a B. a lot C. an D. many

Circle the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the underlined part that needs correction in each of the following questions.

Question 31. La Tomatina is held in the last Wednesday of August every year.

A. of B. is C. every year D. in

Question 32. Wind power is cheap to run, so it's difficult to find the windy location.

A. windy B. is C. to find D. so

PART 2: WRITING

Rearrange the words or phrases to make meaningful sentences.

Question 33. on/ People/ go/ by/ holiday/ will /self-driving cars/.

Question 34. solar energy/ should/ people/ instead of/ The government/ encourage/ coal/ to use/.

Question 35. the Netherlands/ they/ the Dutch Tulip Festival/ in/ hold/ every year/ Do/?

Use the suggested words and phrases to make meaningful sentences.

Question 36. The workers/ building/ a huge/ hydro power station/ this year/.

Question 37. Travelling/ future/ be/ much easy/ safe/ than/ it/ now.

Write the second sentence so that it has a similar meaning to the first one, using the given words.

Question 38. This flying car doesn't belong to her. (HERS)

Question 39. Brian Stone is a famous singer, but he can't sing folk songs (THOUGH)

Question 40. It would be a good idea for them to use energy-saving light bulbs. (SHOULD)

----- THE END -----

Họ và tên:

Lớp: 7A.....

Mã đề A705

PART 1: MULTIPLE CHOICE

Listen to the recording and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer for each of the following questions. You will listen TWICE.

Question 1. What means of transport does the speaker mention?

- A. a driverless car B. a helicopter C. an airplane D. a flying car

Question 2. How fast can the vehicle travel?

- A. 300 mph B. 3000 mph C. 300 kph D. 30 kmph

Question 3. How many seats does the vehicle have?

- A. three B. six C. five D. four

Question 4. When was the vehicle designed?

- A. in 2013 B. in 2030 C. in 2023 D. in 2015

Question 5. What is the main benefit of this vehicle?

- A. It has an automated system. B. It helps to avoid traffic jams.
C. Its speed is impressive D. It is simple to learn how to drive

Circle the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the underlined part that needs correction in each of the following questions.

Question 6. La Tomatina is held in the last Wednesday of August every year.

- A. every year B. is C. in D. of

Question 7. Wind power is cheap to run, so it's difficult to find the windy location.

- A. to find B. windy C. is D. so

Read the passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

The world's first film was shown in 1895 by two French brothers, Louis and Auguste Lumiere. (8) _____ it only consisted of short, simple scenes, people loved it and films have been popular ever since. The first films were silent, with titles on the screen to explain the story. Soon the public had (9) _____ favourite actors and actresses and, in this (10) _____, the first film stars appeared. In 1927, the first "talkie", a film with sound, was shown and from then on, the public would only accept this kind of film. Further improvements continued, particularly in America, which produced 95% of all films. With the arrival of television in the 1950s, fewer people went (11) _____ films, but in recent years cinema audiences have grown again. More countries have started to produce films that influence film-making and there are currently (12) _____ national film industries.

Question 8. A. So B. Although C. However D. Because

Question 9. A. our B. your C. his D. their

Question 10. A. reason B. way C. result D. method

Question 11. A. to see B. see C. to seeing D. seeing

Question 12. A. an B. many C. a lot D. a

Circle the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word(s) CLOSEST in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions.

Question 13. Energy originates in many different sources like coal, oil, water, etc.

- A. begins B. produces C. comes from D. takes part in

Circle the letter A, B, C or D to indicate the most suitable response to each of the following exchanges.

Question 14. "Do you think we will have enough solar energy to run all our household appliances?"

"_____". We are living in a tropical country with sunshine every day."

A. Oh, I totally agree.

B. Yes, good idea.

C. You did great.

D. We certainly will.

Circle the letter A, B, C, or D to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

Question 15. A. model

B. review

C. costume

D. distance

Question 16. A. decorate

B. renewable

C. hyperloop

D. comedy

Circle the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

Question 17. A. violent

B. driverless

C. fireworks

D. electricity

Question 18. A. nucear

B. bear

C. appear

D. nearby

Read the passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer for each of the following questions.

Dear guests, I'd like to talk to you today about renewable and non-renewable energy.

Fossil fuels are non-renewable energy sources. They include oil, coal, and natural gas. They can be used to create energy, generate electricity, or drive big machinery. Unfortunately, they are harmful to the environment. Viet Nam still relies mostly on non-renewable energy sources; however, hydro power is increasingly used here too.

Hydro and nuclear power can generate a great deal of energy. They are renewable and plentiful. However, hydro power is limited because dams cannot be built in certain areas. Nuclear power can provide enough electricity for the world's needs, but it is dangerous.

The sun and the wind are other alternative sources of energy. The wind turns turbines to make electricity. Solar power can be converted into electricity. It can be used to heat or cool our houses. Although there are some disadvantages, these alternative energy sources can offer abundant amounts of clean, safe electricity. They will be valued more and more in the future in Viet Nam.

Question 19. What are the three main non-renewable energy sources mentioned in the passage?

A. Hydro power, nuclear power, and fossil fuels

B. Hydro power, nuclear power, and natural gas

C. Oil, coal, and natural gas

D. The sun, wind, and solar power

Question 20. What is one limitation of hydro power mentioned in the passage?

A. It is harmful to the environment.

B. It is not plentiful.

C. Dams cannot be built in certain areas.

D. It is dangerous.

Question 21. What does the professor think Viet Nam will use more in the future?

A. hydro power

B. fossil fuels

C. renewable energy

D. nuclear power

Question 22. What does the word "abundant" in paragraph 3 mean?

A. little

B. plentiful

C. small

D. enough

Question 23. What does the word "it" in the second paragraph refer to?

A. hydro power

B. world's need

C. nuclear power

D. electricity

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to each of the following sentences.

Question 24. _____ does it take you to ride to school? – About 30 minutes.

A. How long

B. How much

C. How far

D. How often

Question 25. Climate change is the big _____ problem that humanity will face over the next decade.

- A. environmental B. environmentalist
C. environmentally D. environment

Question 26. _____ electric cars be more popular than petrol cars in the next 15 years?

- A. Do** **B. Will** **C. Did** **D. Are**

Question 27. _____ on a high-speed train is more comfortable than a traditional train.

- A. Riding** **B. Driving** **C. Flying** **D. Taking**

Question 28. Whenever I feel _____, I watch a comedy that makes me laugh and feel better.

- A. thrilled B. depressed C. exhausted D. amused

Question 29. That solowheel is Helen's, and this one is _____.

- A. mine B. of mine C. my D. me

Question 30. Once non-renewable energy sources are used _____, they are gone forever.

- A. off B. up C. for D. out

Question 31. At present, our class _____ a big project on how to save energy in our school.

- A. is doing B. did C. will do D. are doing

Circle the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word(s) OPPOSITE in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions.

Question 32. Using electric vehicles is both economical and unpolluting.

- A. inexpensive B. money saving C. cheap D. wasteful

PART 2: WRITING

Rearrange the words or phrases to make meaningful sentences.

Question 33. the Netherlands/ they/ the Dutch Tulip Festival/ in/ hold/ every year/ Do/ ?

Question 34. on/ People/ go/ by/ holiday/ will /self-driving cars/.

Question 35. solar energy/ should/ people/ instead of/ The government/ encourage/ coal/ to use/.

Write the second sentence so that it has a similar meaning to the first one, using the given words.

Question 36. It would be a good idea for them to use energy-saving light bulbs. (SHOULD)

Question 37. Brian Stone is a famous singer, but he can't sing folk songs (THOUGH)

Question 38. This flying car doesn't belong to her. (HERS)

Use the suggested words and phrases to make meaningful sentences.

Question 39. Travelling/ future/ be/ much easy/ safe/ than/ it/ now.

Question 40. The workers/ building/ a huge/ hydro power station/ this year/.

— THE END —

Mã đề: 701

I. Đọc – hiểu (5 điểm)

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

LÁ THƯ CHO ĐỜI SAU

Tri thức là vô hạn nên chẳng ai có thể biết được tất cả một cách toàn diện và chắc chắn cả. Vì vậy, hãy không ngừng tìm kiếm và học hỏi về những điều mình chưa biết.

Cuộc sống luôn ẩn chứa những bài học mà chúng ta cần nắm bắt để trau dồi và hoàn thiện mình hơn. Bức tranh đẹp nhất luôn là tác phẩm mà chưa người hoạ sĩ nào hoàn thành. Vì vậy, hãy cứ mạnh dạn vẽ nên bức tranh ấy. Kỷ lục thể thao vĩ đại nhất là kỷ lục chưa được tạo lập, do đó, hãy biết ước mơ làm nên những việc lớn. Hãy sống mỗi ngày như thế đó, đó là ngày cuối cùng ta được sống trên thế gian này. Khi từ giã cõi đời, con người ta thường không hối tiếc về những điều mà mình làm, mà lại tiếc nuối về những điều chưa làm được. Hãy sống sao cho khi mất đi, ta có thể mỉm cười mãn nguyện.

Cuối cùng, tôi phải thú nhận rằng tôi chẳng hiểu mấy về những cấu trúc nguyên tử hình thành nên vật chất và con người. Điều tôi biết, chỉ đơn giản, kết quả của sự kết hợp tế bào, nhiễm sắc thể, gen di truyền...phức tạp ấy từng là con người rất khác nhau. Và rằng, sự có mặt của mỗi người chúng ta trên thế giới này đều có một ý nghĩa nhất định nào đó. Một khi thời gian sống của ta không còn nữa, chẳng ai khác có thể lấp được khoảng trống mỗi chúng ta để lại phía sau mình.

Xuất phát của chúng ta về mặt sinh học có thể giống nhau, nhưng mỗi người có quyền và khả năng riêng để tạo sự khác biệt độc đáo cho mình. Đó sẽ là điều gì thì tùy vào chính bạn.

(Trích “Hạt giống tâm hồn”, NXB Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, tr.140,141)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên?

- A. Tự sự
B. Miêu tả
C. Nghị luận
D. Biểu cảm

Câu 2. Trong đoạn trích, tác giả khuyên: “hãy không ngừng tìm kiếm và học hỏi về những điều mình chưa biết” vì:

- A. Tri thức là vô hạn nên chẳng ai có thể biết được tất cả một cách toàn diện và chắc chắn cả.
B. Cuộc sống luôn ẩn chứa những bài học mà chúng ta cần nắm bắt để trau dồi và hoàn thiện mình hơn.
C. Hãy sống sao cho khi mất đi, ta có thể mỉm cười mãn nguyện.
D. Hãy sống mỗi ngày như thế đó, đó là ngày cuối cùng ta cùng được sống trên thế gian này.

Câu 3. Trong các từ sau đây, từ nào **không** phải là từ ghép?

- A. khả thi.
- B. chắc chắn.
- C. học hỏi.
- D. tế bào.

Câu 4. Văn bản trên bàn về vấn đề:

- A. Ý thức chia sẻ, giúp đỡ mọi người.
- B. Ý thức học hỏi, vươn lên trong cuộc sống.
- C. Ý thức tham gia hoạt động tập thể.
- D. Ý thức làm những điều tốt đẹp.

Câu 5. Từ “kỷ lục” trong câu sau: “*Kỷ lục thể thao vĩ đại nhất là kỷ lục chưa được tạo lập, do đó, hãy biết ước mơ làm nên những việc lớn.*” có nghĩa là:

- A. Mức thành tích cao nhất từ trước tới nay chưa ai đạt được.
- B. Mức thành tích cao nhất trong một cuộc thi.
- C. Mức thành tích nhiều người đạt được.
- D. Kết quả làm hài lòng nhiều người.

Câu 6. Trong đoạn đầu tiên của văn bản, tác giả sử dụng phép liên kết nào?

- A. Phép thế
- B. Phép liên tưởng
- C. Phép lặp
- D. Phép nối

Câu 7. Theo em, vì sao *cuộc sống luôn ẩn chứa những bài học mà chúng ta cần nắm bắt*?

- A. Vì cuộc sống luôn chứa đựng những điều kì diệu.
- B. Vì thực tế cuộc sống sẽ giúp chúng ta trải nghiệm và trưởng thành.
- C. Vì cuộc sống luôn thay đổi và phát triển.
- D. Vì các vấn đề trong cuộc sống là nhẹ nhàng và đơn giản.

Câu 8. Ngụ ý của tác giả trong câu văn: “*Hãy sống mỗi ngày như thế đó, đó là ngày cuối cùng ta được sống trên thế gian này.*” là:

- A. Hãy luôn hưởng thụ cuộc sống mỗi ngày.
- B. Hãy sống biết yêu thương và chia sẻ.
- C. Sống vui vẻ, thoải mái mỗi ngày.
- D. Hãy sống tích cực, cống hiến hết mình trong mỗi ngày.

Câu 9. Em có đồng ý với ý kiến “*mỗi người có quyền và khả năng riêng để tạo sự khác biệt độc đáo cho mình*” không? Vì sao?

Câu 10. Qua văn bản trên, em hãy rút ra cho mình bài học ý nghĩa nhất. Hãy trình bày bằng đoạn văn khoảng 5 câu, có sử dụng 1 phép liên kết (gạch chân)

II. Viết (5 điểm)

Em hãy chọn 1 trong 2 đề sau

Đề 1. Hiện nay, một số học sinh có tư tưởng chưa phù hợp liên quan đến học tập hoặc lao động. Em hãy viết bài văn nghị luận trình bày ý kiến phản đối của mình về một tư tưởng như thế.

Đề 2. Từ nhỏ đến giờ, chắc hẳn em đã được tham gia nhiều trò chơi thú vị. Em hãy viết bài văn giới thiệu về một trò chơi đáng nhớ của mình.

Chúc các con bình tĩnh, làm bài tốt!

Mã đề: 701

I. ĐỌC – HIỂU (5 điểm):

Trắc nghiệm (2 điểm) Mỗi ý đúng 0,25 điểm / 1 câu

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	C	A	B	B	B	D	B	D

Trả lời câu hỏi: 3 điểm

Câu 9: 1 điểm

- HS nêu ý kiến của mình: đồng ý/ không đồng ý – 0,5 điểm
- Đưa ra lí do giải thích cho ý kiến – 0,5 điểm

Câu 10: 2 điểm

- **Hình thức: 0,75 điểm**

Đoạn văn, có sử dụng 1 phép liên kết hợp lý

- **Nội dung: 1,25 điểm**

+ Hs nêu được tên một bài học cụ thể, có ý nghĩa. Ví dụ

Nên nâng cao ý thức học hỏi xung quanh,

Có ước mơ, phấn đấu để đạt được mơ ước,

Biết cách thể hiện bản thân...

+ Đưa ra lí giải

II. VIẾT (5 điểm)

HS lựa chọn 1 trong 2 đề

ĐỀ	HƯỚNG DẪN CHẤM	ĐIỂM
1	* Hình thức: - Đảm bảo đúng cấu trúc của bài văn nghị luận - Bố cục mạch lạc, lời văn thuyết phục * Nội dung: HS có thể triển khai các ý theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: 1. Mở bài: - Dẫn dắt, nêu vấn đề nghị luận - Đưa ra ý kiến của mình về vấn đề nghị luận: không đồng ý 2. Thân bài: - Trình bày được thực chất của ý kiến đã nêu để bàn luận - Đưa ra lí lẽ, bằng chứng để làm rõ ý kiến về vấn đề bàn luận: biểu hiện, tác hại, nguyên nhân, hậu quả,	1,5 điểm 3,5 điểm

	3. Kết bài: Nêu ý nghĩa của việc thể hiện ý kiến phản đối	
2	* Hình thức: - Đảm bảo đúng cấu trúc của bài văn thuyết minh - Bố cục mạch lạc * Nội dung: HS có thể triển khai các ý theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: 1. Mở bài: Giới thiệu về trò chơi 2. Thân bài: Giới thiệu cụ thể về trò chơi - Lịch sử hình thành - Luật chơi - Vị trí của trò chơi - Ý nghĩa của trò chơi 3. Kết bài: - Khẳng định ý nghĩa của trò chơi	1,5 điểm
		3,5 điểm

BAN GIÁM HIỆU

TỔ TRƯỞNG

NHÓM TRƯỞNG



Ngô Thị Bích Liên

Lưu Hoàng Trang

Nguyễn Thị Kim Giang

Mã đề: 102

I. Đọc – hiểu (5 điểm)

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

Tình yêu thương là điều đầu tiên và cũng là điều sau cùng còn lại trên thế giới này. Tình yêu thương nuôi dưỡng trong chúng ta một tâm hồn trẻ trung đầy sức sống, một điểm tựa tinh thần vững chắc không gì phá nổi, và hơn cả là đưa con người gần lại nhau hơn trong vòng tay thân thiết.[...] Cuộc sống có lẽ sẽ không còn tồn tại nếu không có sự yêu thương, những tâm hồn héo úa hư hao sẽ chết dần trong cô độc. Bạn có biết bao nhiêu điều kì diệu trong cuộc sống mang tên “Tình yêu thương” không? Hãy mở rộng lòng ra với mọi người, dù đó chỉ là một người qua đường. Bạn sẽ cảm nhận được niềm hạnh phúc mệnh mang trong tâm hồn mình.

(Theo Điều kì diệu của thái độ sống, Mac Anderson)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn văn.

- A. Tự sự. B. Miêu tả.
C. Biểu cảm. D. Nghị luận.

Câu 2. Từ nào sau đây **không** phải là từ ghép?

- A. mệnh mạng B. con người
C. yêu thương D. héo úa

Câu 3. Ngụ ý tác giả muốn chuyển tải đến người đọc qua văn bản trên là:

- A. Cuộc sống luôn rộng mở
B. Hãy mở rộng lòng ra với mọi người, dù đó chỉ là một người qua đường.
C. Bạn sẽ cảm nhận được niềm hạnh phúc mệnh mang trong tâm hồn mình.
D. Tình yêu thương luôn ở quanh ta

Câu 4. Từ *cô độc* trong câu “ *Cuộc sống có lẽ sẽ không còn tồn tại nếu không có sự yêu thương, những tâm hồn héo úa hư hao sẽ chết dần trong cô độc*” nghĩa là:

- A. không ai thân thiết B. chỉ riêng một mình, tách khỏi mọi liên hệ với xung quanh
C. một mình D. bình thường

Câu 5. Trong 2 câu đầu của đoạn trích, tác giả đã sử dụng phép liên kết nào?

- A. Phép nối B. Phép thế
C. Phép lặp D. Phép liên tưởng

Câu 6. Theo tác giả, tình yêu thương nuôi dưỡng chúng ta một tâm hồn như thế nào?

- A. Trẻ trung đầy sức sống. B. Khô khan héo úa
C. Ngây thơ trong sáng D. Lãng mạn.

Câu 7. Theo em, điều kì diệu trong cuộc sống xuất phát từ đâu?

- A. Lòng bao dung B. Sự thấu hiểu
C. Tình yêu thương D. Sự ích kỷ

Câu 8. Nội dung chính của đoạn trích trên là gì?

- A. Khẳng định vai trò của tình yêu thương trong cuộc sống
- B. Phủ nhận vai trò của tình yêu thương và khuyên nhủ mọi người hãy cứ sống cho riêng mình.
- C. Khẳng định vai trò của tình yêu thương và khuyên nhủ mọi người hãy biết mở rộng lòng yêu thương với mọi người.
- D. Khuyên nhủ mọi người hãy biết sẻ chia trong cuộc sống.

Câu 9. Em có đồng ý với ý kiến “*hãy mở rộng lòng ra với mọi người, dù đó chỉ là một người qua đường*” không? Vì sao?

Câu 10. Qua văn bản trên, em hãy rút ra cho mình bài học ý nghĩa nhất. Hãy trình bày bằng đoạn văn khoảng 5 câu, có sử dụng 1 phép liên kết (gạch chân)

II. Viết (5 điểm)

Em hãy chọn 1 trong 2 đề sau

Đề 1. Hiện nay, một số học sinh có tư tưởng chưa phù hợp liên quan đến học tập hoặc lao động. Em hãy viết bài văn nghị luận trình bày ý kiến phản đối của mình về một tư tưởng như thế.

Đề 2. Từ nhỏ đến giờ, chắc hẳn em đã được tham gia nhiều trò chơi thú vị. Em hãy viết bài văn giới thiệu về một trò chơi đáng nhớ của mình.

Chúc các con bình tĩnh, làm bài tốt!

Mã đề: 102

I. ĐỌC – HIỂU (5 điểm):

Trắc nghiệm (2 điểm) Mỗi ý đúng 0,25 điểm / 1 câu

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	D	A	B	B	C	A	C	C

Trả lời câu hỏi: 3 điểm

Câu 9: 1 điểm

- HS nêu ý kiến của mình: đồng ý/ không đồng ý – 0,5 điểm
- Đưa ra lí do giải thích cho ý kiến – 0,5 điểm

Câu 10: 2 điểm

- **Hình thức: 0,75 điểm**

Đoạn văn, có sử dụng 1 phép liên kết hợp lý

- **Nội dung: 1,25 điểm**

+ Hs nêu được tên một bài học cụ thể, có ý nghĩa. Ví dụ:

Vui, hạnh phúc khi cuộc sống của chúng ta chứa chan tình yêu thương;

Cuộc sống vô cùng ý nghĩa khi ta biết trao gửi tình yêu thương đến mọi người.

Mối quan hệ của con người luôn bền chặt khi tình yêu thương có mặt khắp nơi....

+ Đưa ra lí giải

II. VIẾT (5 điểm)

HS lựa chọn 1 trong 2 đề

ĐỀ	HƯỚNG DẪN CHẤM	ĐIỂM
1	* Hình thức: - Đảm bảo đúng cấu trúc của bài văn nghị luận - Bố cục mạch lạc, lời văn thuyết phục * Nội dung: HS có thể triển khai các ý theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: 1. Mở bài: - Dẫn dắt, nêu vấn đề nghị luận - Đưa ra ý kiến của mình về vấn đề nghị luận: không đồng ý 2. Thân bài: - Trình bày được thực chất của ý kiến đã nêu để bàn luận - Đưa ra lí lẽ, bằng chứng để làm rõ ý kiến về vấn đề bàn luận: biểu hiện, tác hại, nguyên nhân, hậu quả, 3. Kết bài: Nêu ý nghĩa của việc thể hiện ý kiến phản đối	1,5 điểm 3,5 điểm

2	* Hình thức: - Đảm bảo đúng cấu trúc của bài văn thuyết minh - Bố cục mạch lạc	1,5 điểm
	* Nội dung: HS có thể triển khai các ý theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: 1. Mở bài: Giới thiệu về trò chơi 2. Thân bài: Giới thiệu cụ thể về trò chơi - Lịch sử hình thành - Luật chơi - Vị trí của trò chơi - Ý nghĩa của trò chơi 3. Kết bài: - Khẳng định ý nghĩa của trò chơi	3,5 điểm

BAN GIÁM HIỆU

TỔ TRƯỞNG

NHÓM TRƯỞNG



Ngô Thị Bích Liên

Lưu Hoàng Trang

Nguyễn Thị Kim Giang

Mã đề: 03

I. Đọc – hiểu (5 điểm)

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

Những ai tự hào với kết quả công việc của mình và luôn cố gắng tạo ra trải nghiệm ngày càng ý nghĩa hơn cho người thưởng thức là những người luôn thành công trong bất cứ hoàn cảnh nào. Ngay cả nhân viên phục vụ ở tiệm bán thức ăn nhanh cũng có thể được xem là thành công khi anh ta dốc hết sức mình cho công việc: vừa nhận đơn đặt hàng qua điện thoại, vừa tươi cười với thực khách, vừa nhanh tay đóng gói thực phẩm khách mua về....

Bất cứ việc gì cũng đòi hỏi chúng ta phải thật sự chú tâm, giống như những nghệ sĩ trên sân khấu. Nếu bạn làm vì niềm vui, sự phấn khởi, vì những thử thách mà công việc ấy mang đến cho bạn và lòng tự hào về những gì làm được, bạn sẽ không ngừng phát triển bản thân. Nếu làm việc chỉ vì danh tiếng, tư lợi bạn sẽ dậm chân tại chỗ. Suy cho cùng, sự khen tặng, ái mộ mọi người dành cho bạn rồi cũng tan biến đi, khi cảm giác mới lạ trong họ không còn nữa. Còn nếu bạn muốn lặp lại những việc tương tự chỉ để nhận lấy những lời khen cũ rích thì bạn sẽ chẳng có động lực nội tại nào thúc đẩy bản thân tiến bước xa hơn.

(Trích, 10 quy luật cuộc sống- Dan Sullivan Catherine Nomura, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2019, tr. 49 - 50).

Câu 1. Phương thức biểu đạt chính của văn bản là:

- A. Nghị luận
B. Tự sự
C. Miêu tả
D. Thuyết minh

Câu 2. Ở đoạn văn thứ nhất, tác giả đã đưa ra ý kiến gì?

- A. Để thành công, con người phải tự hào với kết quả công việc và luôn cố gắng tạo ra trải nghiệm
B. Để thành công, con người phải tạo ra những trải nghiệm cần thiết nhất.
C. Để thành công, con người phải luôn cố gắng, hoàn thiện mình.
D. Để thành công, con người phải biết cầu tiến, luôn tiếp cận với cái mới.

Câu 3. Theo đoạn trích, nếu làm việc chỉ vì danh tiếng, tư lợi thì bạn sẽ trở nên như thế nào?

- A. Không phát triển được bản thân.
B. Dậm chân tại chỗ.
C. Không tạo được niềm vui.
D. Bị xã hội cô lập.

Câu 4. Phép liên kết nào được sử dụng trong hai câu sau?

“Bất cứ việc gì cũng đòi hỏi chúng ta phải thật sự chú tâm, giống như những nghệ sĩ trên sân khấu. Nếu bạn làm vì niềm vui, sự phấn khởi, vì những thử thách mà công việc ấy mang đến cho bạn và lòng tự hào về những gì làm được, bạn sẽ không ngừng phát triển bản thân”

A. Phép nối.

B. Phép thế.

C. Phép lặp.

D. Phép liên tưởng.

Câu 5. Theo em, văn bản trên viết ra nhằm mục đích gì?

A. Giúp chúng ta hiểu đúng vai trò của tinh thần trách nhiệm.

B. Giúp chúng ta hiểu đúng vai trò của tinh thần tự giác.

C. Giúp chúng ta hiểu đúng vai trò của tinh thần cầu tiến.

D. Giúp chúng ta hiểu đúng vai trò của tinh thần hợp tác.

Câu 6. Nội dung chính của đoạn văn trên là:

A. Ý nghĩa của tinh thần trách nhiệm, sự chú tâm trong công việc.

B. Ý nghĩa của tinh thần trách nhiệm, sự cầu tiến trong công việc.

C. Ý nghĩa của tinh thần trách nhiệm, sự cố gắng trong công việc.

D. Ý nghĩa của tinh thần trách nhiệm, sự ham học hỏi trong công việc.

Câu 7. Để làm rõ nội dung trên, cụm từ nào diễn đạt đúng chủ đề của văn bản?

A. Cầu tiến, học hỏi.

B. Cố gắng, cầu tiến.

C. Cố gắng, chú tâm.

D. Chú tâm, học hỏi.

Câu 8. Tại sao có thể khẳng định rằng khi ta có nhiều trải nghiệm thì ta sẽ dễ đạt được thành công?

A. Giúp ta trưởng thành hơn, biết khám phá được chính bản thân mình.

B. Giúp ta trưởng thành hơn, biết lựa chọn những điều đúng đắn.

C. Giúp ta trưởng thành hơn, có những định hướng đúng đắn.

D. Giúp ta trưởng thành hơn, có trách nhiệm với bản thân mình.

Câu 9. Em đồng tình với vấn đề đặt ra trong văn bản không? Vì sao?

Câu 10. Qua văn bản, em rút ra được bài học gì cho bản thân? Hãy trình bày bằng đoạn văn khoảng 5 câu, có sử dụng 1 phép liên kết (gạch chân)

II. Viết (5 điểm)

Em hãy chọn 1 trong 2 đề sau

Đề 1. Hiện nay, một số học sinh có tư tưởng chưa phù hợp liên quan đến học tập hoặc lao động. Em hãy viết bài văn nghị luận trình bày ý kiến phản đối của mình về một tư tưởng như thế.

Đề 2. Từ nhỏ đến giờ, chắc hẳn em đã được tham gia nhiều trò chơi thú vị. Em hãy viết bài văn giới thiệu về một trò chơi đáng nhớ của mình.

Chúc các con bình tĩnh, làm bài tốt!

Mã đề: 103

I. ĐỌC – HIỂU (5 điểm):

Trắc nghiệm (2 điểm) Mỗi ý đúng 0,25 điểm / 1 câu

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	A	A	B	A	A	A	C	B

Trả lời câu hỏi: 3 điểm

Câu 9: 1 điểm

- HS nêu ý kiến của mình: đồng ý/ không đồng ý – 0,5 điểm
- Đưa ra lí do giải thích cho ý kiến – 0,5 điểm

Câu 10: 2 điểm

- **Hình thức: 0,75 điểm**

Đoạn văn, có sử dụng 1 phép liên kết hợp lý

- **Nội dung: 1,25 điểm**

+ Hs nêu được tên một bài học cụ thể, có ý nghĩa. Ví dụ:

phải biết chủ động, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công việc

+ Đưa ra lí giải

II. VIẾT (5 điểm)

HS lựa chọn 1 trong 2 đề

ĐỀ	HƯỚNG DẪN CHẤM	ĐIỂM
1	* Hình thức: - Đảm bảo đúng cấu trúc của bài văn nghị luận - Bố cục mạch lạc, lời văn thuyết phục * Nội dung: HS có thể triển khai các ý theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: 1. Mở bài: - Dẫn dắt, nêu vấn đề nghị luận - Đưa ra ý kiến của mình về vấn đề nghị luận: không đồng ý 2. Thân bài: - Trình bày được thực chất của ý kiến đã nêu để bàn luận - Đưa ra lí lẽ, bằng chứng để làm rõ ý kiến về vấn đề bàn luận: biểu hiện, tác hại, nguyên nhân, hậu quả, 3. Kết bài: Nêu ý nghĩa của việc thể hiện ý kiến phản đối	1,5 điểm 3,5 điểm

2	* Hình thức: - Đảm bảo đúng cấu trúc của bài văn thuyết minh - Bố cục mạch lạc	1,5 điểm
	* Nội dung: HS có thể triển khai các ý theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: 1. Mở bài: Giới thiệu về trò chơi 2. Thân bài: Giới thiệu cụ thể về trò chơi - Lịch sử hình thành - Luật chơi - Vị trí của trò chơi - Ý nghĩa của trò chơi 3. Kết bài: - Khẳng định ý nghĩa của trò chơi	3,5 điểm



BAN GIÁM HIỆU

Ngô Thị Bích Liên

TỔ TRƯỞNG

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kim Giang

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm).

Ghi lại chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng vào giấy kiểm tra.

Câu 1. Một hộp có 10 chiếc thẻ cùng loại, mỗi thẻ được ghi một trong các số 1, 2, 3,...,10, hai thẻ khác nhau thì ghi hai số khác nhau. Rút ngẫu nhiên một thẻ trong hộp thì xác suất của biến cố “Số xuất hiện trên thẻ rút ra là số 9”. Chọn đáp án đúng:

- A. 0. B. $\frac{9}{10}$. C. $\frac{1}{10}$. D. $\frac{10}{9}$.

Câu 2. Gieo ngẫu nhiên xúc xắc một lần, kết quả có thể xảy ra đối với mặt xuất hiện là mặt 1 chấm, 2 chấm, 3 chấm, 4 chấm, 5 chấm, 6 chấm. Xét biến cố “Mặt xuất hiện của xúc xắc có số chấm lớn hơn 2” thì số kết quả thuận lợi của biến cố này là:

- A. 3 B. 4 C. 5 D. 6

Câu 3. Biểu thức đại số biểu thị quãng đường mà ô tô đi được với tốc độ 60 km/h, trong thời gian x (h) là:

- A. $x + 60$ (km). B. $\frac{60}{x}$ (km) C. $\frac{x}{60}$ (km). D. $60x$ (km).

Câu 4. Hệ số tự do của đa thức $P(x) = x^4 + 2x + 3$ là:

- A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

Câu 5. Đa thức nào sau đây không là đa thức một biến?

- A. 2024. B. $\frac{x^2 - 2x - 1}{x^4 + 9}$. C. $x^3 - 3x - 11$. D. $\frac{y^2}{22} - \frac{y}{23} + \frac{5}{24}$.

Câu 6. Trong các số $-1; 0; 1; 2$ số nào là nghiệm của đa thức $P(x) = x^2 + 2x + 1$?

- A. -1 B. 0. C. 1. D. 2.

Câu 7. Bậc của đa thức $A(x) = x^5 - 4x^2 - 3x + 2$ là:

- A. 5. B. 4. C. 3. D. 2.

Câu 8. Tổ 2 của lớp 7B có 6 học sinh nam và 6 học sinh nữ. Chọn ra ngẫu nhiên một bạn học sinh trong tổ 2 của lớp 7B. Xác suất của biến cố “Chọn được một học sinh nữ” là:

- A. 6. B. $\frac{1}{2}$. C. $\frac{1}{3}$. D. 1.

Câu 9. Trong các phát biểu dưới đây, phát biểu sai là:

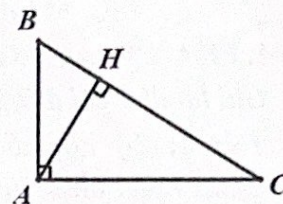
- A. Trong một tam giác, ba đường cao cùng đi qua một điểm.
B. Trong một tam giác, giao điểm của ba đường trung trực là trọng tâm của tam giác.
C. Trong một tam giác, giao điểm của ba đường phân giác thì cách đều ba cạnh.
D. Trong một tam giác, giao điểm của 3 đường trung tuyến là trọng tâm của tam giác.

Câu 10. Cho ΔABC có trung tuyến AM và trọng tâm G . Khẳng định nào sau đây sai?

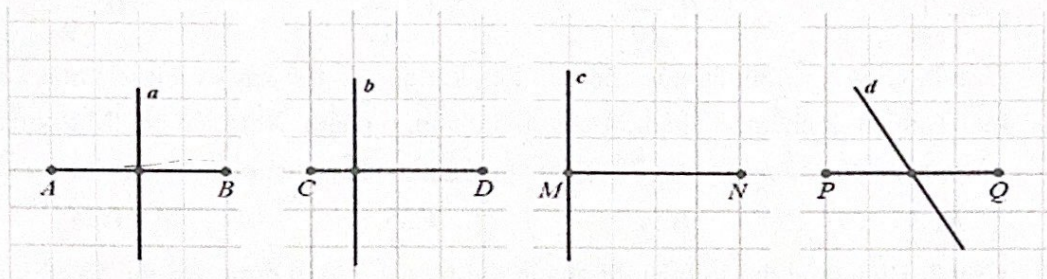
- A. $AG = \frac{2}{3}AM$. B. $GM = \frac{1}{2}GA$. C. $GA = \frac{1}{3}GM$. D. $MB = MC$.

Câu 11. Cho hình bên, khẳng định nào sau đây đúng?

- A. Khoảng cách từ A đến đường thẳng BC là độ dài đoạn BH.
 B. Chỉ có một đường xiên kẻ từ A đến đường thẳng BC.
 C. Điểm H là hình chiếu của A trên đường thẳng BC.
 D. AH là một đường xiên kẻ từ A đến đường thẳng BC.



Câu 12. Cho hình vẽ:



Khẳng định nào sau đây đúng?

- A. Đường thẳng d là đường trung trực của đoạn thẳng PQ.
 B. Đường thẳng c là đường trung trực của đoạn thẳng MN.
 C. Đoạn thẳng CD là đường trung trực của đường thẳng b .
 D. Đường thẳng a là đường trung trực của đoạn thẳng AB.

II. PHẦN TỰ LUẬN (7,0 điểm).

Bài 1 (1,5 điểm).

a) Tính giá trị biểu thức: $A = 3x^2y - 2xy + 1$ tại $x = 1; y = -2$.

b) Cho đa thức $P(x) = 5x - 4x^2 - 1 + 9x^3 - 3x + 7x^2 - 9x^3$. Thu gọn và sắp xếp đa thức $P(x)$ theo lũy thừa giảm dần của biến.

Bài 2 (2,0 điểm). Cho hai đa thức:

$$A(x) = 2x^3 - 4x^2 + 8x - 7$$

$$B(x) = -2x^3 + 5x^2 - 8x - 2$$

a) Tìm đa thức $M(x) = A(x) + B(x)$;

b) Tìm đa thức $N(x) = A(x) - B(x)$.

c) Tìm nghiệm của đa thức $M(x)$.

Bài 3 (3,0 điểm). Cho ΔABC cân tại A ($\hat{A} < 90^\circ$). Gọi H là trung điểm của BC.

a) Chứng minh $\Delta AHB = \Delta AHC$

b) Kẻ $HM \perp AB$ ($M \in AB$), $HN \perp AC$ ($N \in AC$). Chứng minh: $HM = HN$

c) Chứng minh $MN \perp AH$.

d) Gọi P là giao điểm của tia AB và tia NH, Q là giao điểm của tia AC và tia MH. Gọi E là giao điểm của AH và PQ. Chứng minh H cách đều ba cạnh của ΔMNE .

Bài 4 (0,5 điểm) Cho $Q(x) = ax^2 + bx + c$. Biết $5a + b + 2c = 0$.

Chứng minh rằng: $Q(2).Q(-1) \leq 0$

Chúc các con làm bài tốt!

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II

Năm học 2023 - 2024

Môn: Toán 7 – Mã đề T701

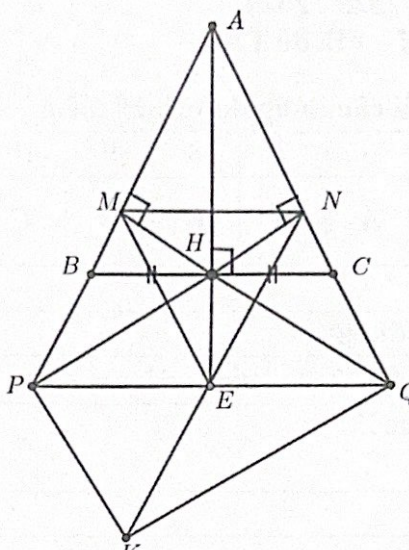
I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3 điểm). Mỗi câu đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	C	B	D	C	B	A	A	B	B	C	C	D

II. PHẦN TỰ LUẬN (7 điểm).

Câu	Nội dung	Điểm
1 (1,5đ)	a) Tính giá trị biểu thức: $A = 3x^2y - 2xy + 1$ tại $x = 1; y = -2$.	0,75
	Thay $x = 1$ và $y = -2$ vào biểu thức A	0,25
	$A = 3.1^2.(-2) - 2.1.(-2) + 1$	0,25
	$A = -6 + 4 + 1 = -1$	0,25
	Vậy $A = -1$ tại $x = 1$ và $y = -2$.	0,25
	b) Thu gọn và sắp xếp đa thức $P(x)$ theo lũy thừa giảm dần của biến $P(x) = 5x - 4x^2 - 1 + 9x^3 - 3x + 7x^2 - 9x^3$	0,75
2 (2,0đ)	$P(x) = 5x - 4x^2 - 1 + 9x^3 - 3x + 7x^2 - 9x^3$	0,5
	$P(x) = (9x^3 - 9x^3) + (-4x^2 + 7x^2) + (5x - 3x) - 1$	0,25
	$= 3x^2 + 2x - 1$	
	Cho hai đa thức: $A(x) = 2x^3 - 4x^2 + 8x - 7$ $B(x) = -2x^3 + 5x^2 - 8x - 2$	
	a) Tìm đa thức $M(x) = A(x) + B(x)$	0,75
	Tìm được $M(x) = x^2 - 9$	0,75
3 (3,0đ)	b) Tìm đa thức $N(x) = A(x) - B(x)$	0,75
	Tìm được $N(x) = 4x^3 - 9x^2 + 16x - 5$	0,75
	c) Tìm nghiệm của đa thức $M(x)$	0,5
	Tìm được hai nghiệm của đa thức $M(x)$ là 3 và (-3)	0,5
3 (3,0đ)	Cho ΔABC cân tại A ($\hat{A} < 90^\circ$). Gọi H là trung điểm của BC.	
	a) Chứng minh $\Delta AHB = \Delta AHC$	
	b) Kẻ $HM \perp AB$ ($M \in AB$), $HN \perp AC$ ($N \in AC$). C/m: $HM = HN$	
	c) Chứng minh $MN \perp AH$.	
3 (3,0đ)	d) Gọi P là giao điểm của tia AB và tia NH, Q là giao điểm của tia AC và tia MH. Gọi E là giao điểm của AH và PQ. Chứng minh H cách đều ba cạnh của ΔMNE .	



Vẽ hình đúng đến câu a)		0,25
a) Chứng minh được Chứng minh $\triangle AHB = \triangle AHC$ (c.c.c)		0,75
b) Chứng minh được $\triangle AMH = \triangle ANH$ (ch-gn)		0,75
$\Rightarrow HM = HN$ (2 cạnh tương ứng)		0,25
c) Chứng minh được AH là đường trung trực của đoạn thẳng MN $\Rightarrow MN \perp AH$		0,25 0,25
d) +) Lấy điểm K thuộc tia đối của tia EN sao cho $EN = EK$ Chứng minh $\triangle ENP = \triangle EKQ$ (c.g.c) $\Rightarrow \widehat{PNK} = \widehat{QKN}$ và $NP = KQ$ Ta có: $\widehat{PNK} + \widehat{KNQ} = 90^\circ$ suy ra $\widehat{NKQ} + \widehat{KNQ} = 90^\circ$ Suy ra $\triangle NQK$ vuông tại Q. +) Chứng minh $\triangle PNQ = \triangle KQN$ (c.g.c) Suy ra được $PQ = KN$ nên $EN = EP$. Vậy $\triangle NEP$ cân tại E $\Rightarrow \widehat{EPN} = \widehat{ENP}$ mà $\widehat{EPN} = \widehat{PNM}$ (MN//PQ) Suy ra NH là tia phân giác của $\widehat{MNE}$ + Chứng minh được EH là tia phân giác của $\widehat{MEN}$ Vậy H là giao điểm của các đường phân giác trong tam giác MNE nên H cách đều ba cạnh của tam giác MNE.		0,25 0,25
Cho $Q(x) = ax^2 + bx + c$. Biết $5a + b + 2c = 0$. Chứng minh $Q(2) \cdot Q(-1) \leq 0$		0,5

4 (0,5đ)	Ta có: $5a + b + 2c = 0$ suy ra $b = -5a - 2c$ $Q(2) = 4a + 2b + c$ $= 4a + 2(-5a - 2c) + c = -(6a + 3c)$ $Q(-1) = a - b + c$ $= a - (-5a - 2c) + c = 6a + 3c$	0,25
	$Q(2) \cdot Q(-1) = -(6a + 3c)^2 \leq 0$	0,25

Ghi chú: Mọi cách giải khác đúng, phù hợp với chương trình đều chấm điểm tối đa.



BCH duyệt

TTCM

NTCM

Người ra đề

Khúc Thị Mỹ Hạnh

Phạm Thị Hải Yến

Nguyễn Thị Hanh

Nguyễn Thị Hanh



I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm).

Ghi lại chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng vào giấy kiểm tra.

Câu 1. Một hộp có 10 chiếc thẻ cùng loại, mỗi thẻ được ghi một trong các số 1, 2, 3,...,10, hai thẻ khác nhau thì ghi hai số khác nhau. Rút ngẫu nhiên một thẻ trong hộp thì xác suất của biến cố “Số xuất hiện trên thẻ rút ra là số 7”. Chọn đáp án đúng:

- A. 0. B. $\frac{1}{10}$. C. $\frac{7}{10}$. D. $\frac{10}{7}$.

Câu 2. Gieo ngẫu nhiên xúc xắc một lần, kết quả có thể xảy ra đối với mặt xuất hiện là mặt 1 chấm, 2 chấm, 3 chấm, 4 chấm, 5 chấm, 6 chấm. Xét biến cố “Mặt xuất hiện của xúc xắc có số chấm nhỏ hơn 4” thì số kết quả thuận lợi của biến cố này là:

- A. 3 B. 4 C. 5 D. 6

Câu 3. Biểu thức đại số biểu thị quãng đường mà ô tô đi được với tốc độ 45 km/h, trong thời gian y (h) là:

- A. $45y$ (km). B. $\frac{45}{y}$ (km) C. $\frac{y}{45}$ (km). D. $45 + y$ (km).

Câu 4. Hệ số tự do của đa thức $P(x) = 3x^2 + 4x + 5$ là:

- A. 2. B. 3. C. 4. D. 5.

Câu 5. Đa thức nào sau đây không là đa thức một biến?

- A. $5x^2 - x + 1$ B. $\frac{y^2}{20} - \frac{y}{24} + \frac{11}{26}$ C. 2025 D. $\frac{x^2 + x + 1}{x^2 + 7}$.

Câu 6. Trong các số -1; 0; 1; 2 số nào là nghiệm của đa thức $P(x) = x^2 - 4x + 4$?

- A. -1 B. 0. C. 1. D. 2.

Câu 7. Bậc của đa thức $A(x) = x^4 - 5x^3 - 7x^2 - x^4 + 3$ là:

- A. 4. B. 3. C. 2. D. 1.

Câu 8. Tổ 1 của lớp 7A có 9 học sinh nam và 3 học sinh nữ. Chọn ra ngẫu nhiên một bạn học sinh trong tổ 1 của lớp 7A. Xác suất của biến cố “Chọn được một học sinh nữ” là:

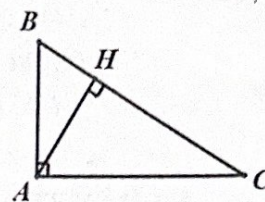
- A. $\frac{1}{3}$. B. $\frac{1}{2}$. C. $\frac{1}{4}$. D. 1.

Câu 9. Cho $\triangle ABC$ có trung tuyến AM và trọng tâm G . Khẳng định nào sau đây sai?

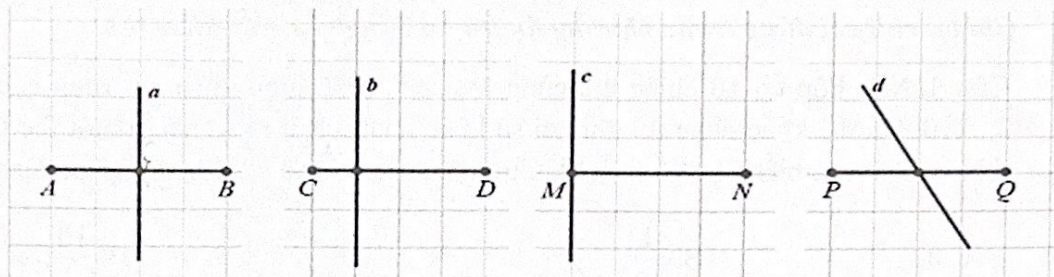
- A. $AG = \frac{2}{3}AM$. B. $GM = \frac{1}{3}GA$. C. $GA = 2GM$. D. $MB = MC$.

Câu 10. Quan sát hình vẽ sau. Khẳng định nào dưới đây là đúng?

- A. Đường vuông góc kẻ từ B trên đường thẳng AC là AH .
- B. Chân đường vuông góc kẻ từ B trên đường thẳng AC là A .
- C. $AB < AH < BC$.
- D. Điểm C là hình chiếu của B trên đường thẳng AC .



Câu 11. Cho hình vẽ:



Khẳng định nào sau đây đúng?

- A. Đoạn thẳng CD là đường trung trực của đường thẳng b .
- B. Đường thẳng c là đường trung trực của đoạn thẳng MN .
- C. Đường thẳng d là đường trung trực của đoạn thẳng PQ .
- D. Đường thẳng a là đường trung trực của đoạn thẳng AB .

Câu 12. Trong các phát biểu dưới đây, phát biểu sai là:

- A. Trong một tam giác, ba đường trung tuyến cùng đi qua một điểm.
- B. Trong một tam giác, giao điểm của ba đường cao là trực tâm của tam giác.
- C. Trong một tam giác, giao điểm của ba đường phân giác thì cách đều ba đỉnh.
- D. Trong một tam giác, giao điểm của 3 đường trung tuyến là trọng tâm của tam giác.

II. PHẦN TỰ LUẬN (7,0 điểm).

Bài 1 (1,5 điểm).

- a) Tính giá trị biểu thức: $B = 2x^2y - 3xy + 3$ tại $x = 2; y = -1$.
- b) Cho đa thức $Q(x) = 11x^3 - 5 - 3x^2 - 1 - 11x^3 - 3x + 8x^2$. Thu gọn và sắp xếp đa thức $Q(x)$ theo lũy thừa giảm dần của biến.

Bài 2 (2,0 điểm). Cho hai đa thức:

$$M(x) = 3x^3 - 5x^2 + 7x - 1$$

$$N(x) = -3x^3 + 6x^2 - 7x - 3$$

- a) Tìm đa thức $A(x) = M(x) + N(x)$;
- b) Tìm đa thức $B(x) = M(x) - N(x)$.
- c) Tìm nghiệm của đa thức $A(x)$.

Bài 3 (3,0 điểm). Cho $\triangle MNP$ cân tại M ($\widehat{M} < 90^\circ$). Gọi H là trung điểm của NP .

- a) Chứng minh: $\triangle MNH = \triangle MPH$.
- b) Kẻ $HA \perp MN$ ($A \in MN$), $HB \perp MP$ ($B \in MP$). Chứng minh: $HA = HB$.
- c) Chứng minh: $MH \perp AB$.
- d) Gọi E là giao điểm của tia MN và tia BH , F là giao điểm của tia MP và tia AH . Gọi C là giao điểm của MH và EF . Chứng minh H cách đều ba cạnh của $\triangle ABC$.

Bài 4 (0,5 điểm). Cho $A(x) = ax^2 + bx + c$. Biết $13a - b + 2c = 0$.

Chứng minh rằng: $A(-3) \cdot A(2) \leq 0$

Chúc các con làm bài tốt!

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II

Năm học 2023 - 2024

Môn: Toán 7 – Mã đề T702

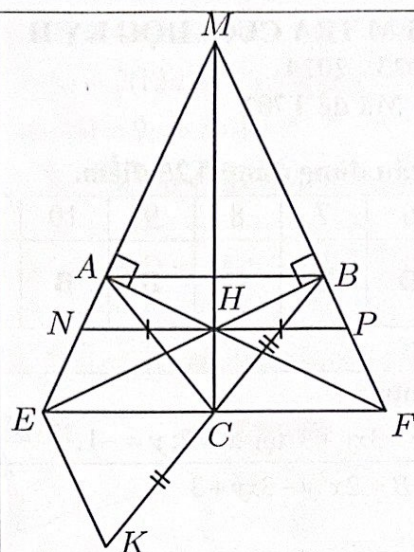
I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3 điểm). Mỗi câu đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	B	A	A	D	D	D	B	C	B	B	D	C

II. PHẦN TỰ LUẬN (7 điểm).

Câu	Nội dung	Điểm
1 (1,5đ)	a) Tính giá trị biểu thức: $B = 2x^2y - 3xy + 3$ tại $x = 2; y = -1$.	0,75
	Thay $x = 2$ và $y = -1$ vào biểu thức $B = 2x^2y - 3xy + 3$ $B = 2.2^2.(-1) - 3.2.(-1) + 3$	0,25
	$B = -8 + 6 + 3 = 1$	0,25
	Vậy $B = 1$ tại $x = 2$ và $y = -1$.	0,25
	b) Thu gọn và sắp xếp đa thức $Q(x)$ theo lũy thừa giảm dần của biến $Q(x) = 11x^3 - 5 - 3x^2 - 1 - 11x^3 - 3x + 8x^2$	0,75
	$Q(x) = 11x^3 - 5 - 3x^2 - 1 - 11x^3 - 3x + 8x^2$ $Q(x) = (11x^3 - 11x^3) + (-3x^2 + 8x^2) - 3x + (-5 - 1)$ $= 5x^2 - 3x - 6$	0,5 0,25
2 (2,0đ)	Cho hai đa thức: $M(x) = 3x^3 - 5x^2 + 7x - 1$ $N(x) = -3x^3 + 6x^2 - 7x - 3$	
	a) Tìm đa thức $A(x) = M(x) + N(x)$	0,75
	Tìm được $A(x) = x^2 - 4$	0,75
	b) Tìm đa thức $B(x) = M(x) - N(x)$	0,75
	Tìm được $B(x) = 6x^3 - 11x^2 + 14x + 2$	0,75
	c) Tìm nghiệm của đa thức $A(x)$	0,5
4 (3,0đ)	Tìm được hai nghiệm của đa thức $A(x)$ là 2 và (-2)	0,5
	Cho $\triangle MNP$ cân tại M ($\widehat{M} < 90^\circ$). Gọi H là trung điểm của NP .	
	a) Chứng minh: $\triangle MNH = \triangle MPH$.	
	b) Kẻ $HA \perp MN$ ($A \in MN$), $HB \perp MP$ ($B \in MP$). Chứng minh: $HA = HB$.	
	c) Chứng minh: $MH \perp AB$.	
	d) Gọi E là giao điểm của tia MN và tia BH , F là giao điểm của tia MP và tia AH . Gọi C là giao điểm của MH và EF . Chứng minh H cách đều ba cạnh của $\triangle ABC$.	
	Vẽ hình đúng đến câu a)	0,25





	a) Chứng minh được Chứng minh $\triangle MNH = \triangle MPH$ (c.c.c)	0,75
	b) Chứng minh được $\triangle MHA = \triangle MHB$ (ch-gn)	0,75
	$\Rightarrow HA = HB$ (2 cạnh tương ứng)	0,25
	c) Chứng minh được MH là đường trung trực của đoạn thẳng AB	0,25
	$\Rightarrow MH \perp AB$.	0,25
	d) +) Lấy điểm K thuộc tia đối của tia CB sao cho $CB = CK$ Chứng minh $\triangle ECK = \triangle FCB$ (c.g.c) $\Rightarrow \widehat{CBF} = \widehat{CKE}$ và $BF = EK$ Ta có: $\widehat{CBF} + \widehat{CBE} = 90^\circ$ suy ra $\widehat{CKE} + \widehat{CBE} = 90^\circ$ Suy ra $\triangle KBE$ vuông tại E. + Chứng minh $\triangle EKB = \triangle BFE$ (c.g.c) Suy ra được $\widehat{EBK} = \widehat{BEF}$ mà $\widehat{ABE} = \widehat{BEC}$ (AB//EF) Suy ra BE là tia phân giác của $\widehat{ABC}$ + Chứng minh được CH là tia phân giác của $\widehat{ACB}$ Vậy H là giao điểm của các đường phân giác trong tam giác ABC nên H cách đều ba cạnh của $\triangle ABC$.	0,25 0,25
5 (0,5d)	Cho $A(x) = ax^2 + bx + c$. Biết $13a - b + 2c = 0$. Chứng minh rằng: $A(-3).A(2) \leq 0$	0,5
	Ta có: $13a - b + 2c = 0$ suy ra $b = 13a + 2c$	0,25

$A(2) = 4a + 2b + c$ $= 4a + 2(13a + 2c) + c = 30a + 5c$ $A(-3) = 9a - 3b + c$ $= 9a - 3(13a + 2c) + c = -(30a + 5c)$	
$A(-3).A(2) = -(30a + 5c)^2 \leq 0$	0,25

Ghi chú: Mọi cách giải khác đúng, phù hợp với chương trình đều chấm điểm tối đa.



BCH duyệt

TTCM

NTCM

Người ra đề

Khúc Thị Mỹ Hạnh

Phạm Thị Hải Yến

Nguyễn Thị Hanh

Bùi Tuấn Phương Anh



I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm).

Ghi lại chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng vào giấy kiểm tra.

Câu 1. Gieo ngẫu nhiên xúc xắc một lần, kết quả có thể xảy ra đối với mặt xuất hiện là mặt 1 chấm, 2 chấm, 3 chấm, 4 chấm, 5 chấm, 6 chấm. Xét biến cố “Mặt xuất hiện của xúc xắc có số chấm lớn hơn 2” thì số kết quả thuận lợi của biến cố này là:

- A. 3 B. 4 C. 5 D. 6

Câu 2. Biểu thức biểu thị số tiền khi mua x (kg) táo với giá mỗi kg táo 90 000 đồng là:

- A. 90 000 x đồng B. $\frac{x}{90000}$ đồng C. $\frac{90000}{x}$ đồng D. $x + 90\,000$ đồng.

Câu 3. Bậc của đa thức: $P(x) = x^4 + 2x + 3$:

- A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

Câu 4. Một hộp có 20 chiếc thẻ cùng loại, mỗi thẻ được ghi một trong các số 1, 2, 3,...,20, hai thẻ khác nhau thì ghi hai số khác nhau. Rút ngẫu nhiên một thẻ trong hộp. Tính xác suất của biến cố “Số xuất hiện trên thẻ rút ra là số 20”.

- A. 1. B. $\frac{1}{20}$. C. $\frac{19}{20}$. D. $\frac{20}{19}$.

Câu 5. Đa thức nào sau đây không là đa thức một biến?

- A. $x + 5$. B. $x^3 - \frac{2}{3}x + 11$. C. $\frac{x^3 - 7x - 3}{x^2 + 1}$. D. 2025.

Câu 6. Trong các số $-1; 0; 1; 2$ số nào là nghiệm của đa thức $P(x) = x^2 - 2x + 1$?

- A. -1 B. 0. C. 1. D. 2.

Câu 7. Hệ số cao nhất của đa thức $A(x) = x^5 - 4x^2 - 3x + 2$ là:

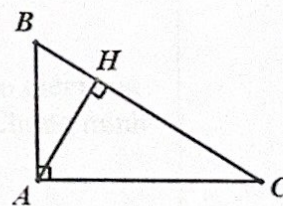
- A. 5. B. -4. C. 2. D. 1.

Câu 8. Tổ 1 của lớp 7A có 4 học sinh nam và 8 học sinh nữ. Chọn ra ngẫu nhiên một bạn học sinh trong tổ 1 lớp 7A. Xác suất của biến cố “Chọn được một học sinh nam” là:

- A. $\frac{1}{3}$. B. $\frac{1}{2}$. C. $\frac{1}{4}$. D. 1.

Câu 9. Cho hình bên, khẳng định nào sau đây sai?

- A. Khoảng cách từ A đến đường thẳng BC là độ dài đoạn AH.
B. Chỉ có một đường xiên kẻ từ A đến đường thẳng BC.
C. Điểm H là hình chiếu của A trên đường thẳng BC.
D. AB, AC là các đường xiên kẻ từ A đến đường thẳng BC.



Câu 10. Cho $\triangle ABC$ có trung tuyến AM và trọng tâm G . Khẳng định nào sau đây đúng?

A. $GM = \frac{2}{3}AM$.

B. $GM = \frac{1}{3}GA$.

C. $GA = \frac{1}{3}GM$.

D. $AG = \frac{2}{3}AM$.

Câu 11. Tam giác DEF có điểm O cách đều ba đỉnh. Vậy O là giao điểm của:

A. ba đường trung trực.

B. ba đường phân giác.

C. ba đường trung tuyến.

D. ba đường cao.

Câu 12. Các đường cao AE và BF của $\triangle ABC$ cắt nhau tại H . Vậy điểm H là

A. Trọng tâm của $\triangle ABC$.

B. Cách đều ba cạnh của $\triangle ABC$.

C. Cách đều ba đỉnh của $\triangle ABC$.

D. Trực tâm của $\triangle ABC$.

II. PHẦN TỰ LUẬN (7,0 điểm).

Bài 1 (1,5 điểm)

a) Tính giá trị biểu thức: $A = 3x^2y - 2xy + 1$ tại $x = -2; y = 1$.

b) Cho đa thức $B(x) = 2x^3 - 3x + 7x^2 - 2x^3 + 5x - 4x^2 - 11$. Thu gọn và sắp xếp đa thức $B(x)$ theo lũy thừa giảm dần của biến.

Bài 2 (2,0 điểm). Cho hai đa thức:

$$P(x) = -8x^3 + 5x^2 - 7x - 1$$

$$Q(x) = 8x^3 - 4x^2 + 7x - 5$$

a) Tìm đa thức $M(x) = P(x) + Q(x)$;

b) Tìm đa thức $N(x) = P(x) - Q(x)$.

c) Tìm nghiệm của đa thức $M(x)$.

Bài 3 (3,0 điểm). Cho $\triangle ABC$ cân tại A ($\hat{A} < 90^\circ$). Gọi O là trung điểm của BC.

a) Chứng minh $\triangle AOB = \triangle AOC$

b) Kẻ $OM \perp AB$ ($M \in AB$), $ON \perp AC$ ($N \in AC$). Chứng minh: $OM = ON$

c) Chứng minh $MN \perp AO$.

d) Gọi H là giao điểm của tia AB và tia NO, K là giao điểm của tia AC và tia MO. Gọi I là giao điểm của AO và HK. Chứng minh O cách đều ba cạnh của $\triangle MNI$.

Bài 4: (0,5 điểm)

Cho $Q(x) = ax^2 + bx + c$. Biết $5a + b + 2c = 0$. Chứng minh $Q(2) \cdot Q(-1) \leq 0$

Chúc các con làm bài tốt!



HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II

Năm học 2023 - 2024

Môn: Toán 7 – Mã đề T703

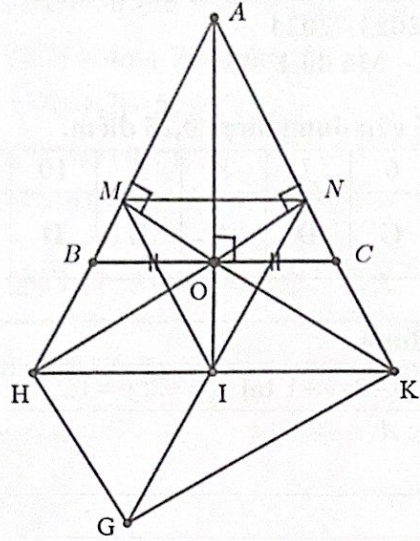
I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3 điểm). Mỗi câu đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	B	A	D	B	C	C	D	A	B	D	A	D

II. PHẦN TỰ LUẬN (7 điểm).

Bài	Nội dung	Điểm
1 (1,5đ)	a) Tính giá trị biểu thức: $A = 3x^2y - 2xy + 1$ tại $x = -2; y = 1$.	0,75
	Thay $x = -2$ và $y = 1$ vào biểu thức A	0,25
	$A = 3.(-2)^2.1 - 2.(-2).1 + 1$	0,25
	$A = 12 + 4 + 1 = 17$	0,25
	Vậy $A = 17$ tại $x = -2$ và $y = 1$.	0,25
	b) Thu gọn và sắp xếp đa thức $P(x)$ theo lũy thừa giảm dần của biến $B(x) = 2x^3 - 3x + 7x^2 - 2x^3 + 5x - 4x^2 - 11$	0,75
2 (2,0đ)	$B(x) = 2x^3 - 3x + 7x^2 - 2x^3 + 5x - 4x^2 - 11$	0,5
	$B(x) = (2x^3 - 2x^3) + (-4x^2 + 7x^2) + (5x - 3x) - 11$	0,25
	$= 3x^2 + 2x - 11$	
	Cho hai đa thức: $P(x) = 8x^3 + 5x^2 - 7x + 1$ $Q(x) = -8x^3 - 4x^2 + 7x - 5$	
	a) Tìm đa thức $M(x) = P(x) + Q(x)$	0,75
	Tìm được $M(x) = x^2 - 4$	0,75
3 (3,0đ)	b) Tìm đa thức $N(x) = P(x) - Q(x)$	0,75
	Tìm được $N(x) = 16x^3 - 9x^2 - 14x + 6$	0,75
	c) Tìm nghiệm của đa thức $M(x)$	0,5
	Tìm được hai nghiệm của đa thức $M(x)$ là 2 và (-2)	0,5
3 (3,0đ)	Cho ΔABC cân tại A ($\hat{A} < 90^\circ$). Gọi O là trung điểm của BC.	
	a) Chứng minh $\Delta AOB = \Delta AOC$	
	b) Kẻ $OM \perp AB$ ($M \in AB$), $ON \perp AC$ ($N \in AC$). Chứng minh: $OM = ON$	
	c) Chứng minh $MN \perp AO$.	
	d) Gọi H là giao điểm của tia AB và tia NO, K là giao điểm của tia AC và tia MO. Gọi I là giao điểm của AO và HK. Chứng minh O cách đều ba cạnh của ΔMNI .	
	Vẽ hình đúng đến câu a)	0,25





a) Chứng minh được Chứng minh $\Delta AOB = \Delta AOC$ (c.c.c)	0,75	
b) Chứng minh được $\Delta AMO = \Delta ANO$ (ch-gn)	0,75	
$\Rightarrow OM = ON$ (2 cạnh tương ứng)	0,25	
c) Chứng minh được AO là đường trung trực của đoạn thẳng MN	0,25	
$\Rightarrow MN \perp AO$	0,25	
d) +) Lấy điểm G thuộc tia đối của tia IN sao cho $IN = IG$ Chứng minh $\Delta INH = \Delta IGK$ (c.g.c) $\Rightarrow \widehat{HNG} = \widehat{KGN}$ và $NH = KG$ Ta có: $\widehat{HNG} + \widehat{GNK} = 90^\circ$ suy ra $\widehat{NGK} + \widehat{KGN} = 90^\circ$ Suy ra ΔNKG vuông tại K. +) Chứng minh $\Delta HNK = \Delta GKN$ (c.g.c) Suy ra được $HK = GN$ nên $IN = IH$. Vậy ΔINH cân tại I $\Rightarrow \widehat{IHN} = \widehat{INH}$ mà $\widehat{IHN} = \widehat{HNM}$ ($MN \parallel HK$) Suy ra NO là tia phân giác của $\widehat{MIN}$ + Chứng minh được IO là tia phân giác của $\widehat{MIN}$ Vậy O là giao điểm của các đường phân giác trong tam giác MNI nên O cách đều ba cạnh của tam giác MNI.	0,25	
Cho $Q(x) = ax^2 + bx + c$. Biết $5a + b + 2c = 0$. Chứng minh $Q(2).Q(-1) \leq 0$	0,25	
	0,5	

